



THẠC SỸ: VŨ ĐỨC HUYNH

PHONG THỦY CÁT TƯỜNG



MỤC LỤC

LỜI TỰA

6

PHẦN I:

NHỮNG NHẬN THỨC VỀ PHONG THỦY

CHƯƠNG 1: PHONG THỦY - QUAN NIỆM XƯA

8

I. NGUỒN GỐC RA ĐỜI CỦA THUẬT PHONG THỦY

8

II. PHONG THỦY NGÀY CÀNG BIẾN THỂ THEO THỜI GIAN

12

CHƯƠNG 2: NHỮNG THAY ĐỔI TRONG QUAN NIỆM PHONG THỦY DỊA LÝ

16

I. QUAN NIỆM THỜI XƯA VỀ PHONG THỦY

16

II. QUAN NIỆM VỀ PHONG THỦY THƯỜNG ĐƯỢC BỔ SUNG VÀ THAY ĐỔI

19

CHƯƠNG 3: NHẬN THỨC VỀ CÁC MỐI QUAN HỆ CỦA PHONG THỦY

23

I. PHONG THỦY VÀ MÔI TRƯỜNG

23

II. CÁC MỐI TRƯỜNG PHONG THỦY NGŨ HÀNH

24

III. PHONG THỦY VÀ BỐI SỐNG

36

IV. PHONG THỦY VỚI SỨC KHỎE CỦA CON NGƯỜI

38

PHẦN II:

TÌM HIỂU VÀ TIẾP CẬN VỚI PHONG THỦY CẮT TƯỜNG CHO GIA CƯ

CHƯƠNG 1: PHONG THỦY CẮT TƯỜNG THỰC HIỆN Ở CÁC VĂN BẾ THỦY KHÍ CỦA NGOẠI CẢNH

41

I. NHỮNG VỊ TRÍ CÓ PHONG THỦY TỐT

41

II. VỊ TRÍ CÓ PHONG THỦY HƯNG HỌA

47

III. VỊ TRÍ CÓ THỦY ĐỘNG CẮT TƯỜNG VÀ THỦY ĐỘNG CẮT TƯỜNG

55

IV. HÌNH DẠNG NƯỚC ĐỘNG CẮT TƯỜNG

62

V. VỊ TRÍ CÓ THỦY ĐỘNG HƯNG HỌA

66

VI. TRONG TỰ NHIÊN CÓ NHIỀU DẠNG THỦY ĐỘNG HƯNG HỌA THẮC LONG TÀNG AN

66

VII. NHỮNG DẠNG THỦY ĐỘNG VÔN TRONG SẠCH TỰ NHIÊN NHƯNG DO CON NGƯỜI LÀM NHIỀM BẢN, NHIỀM ĐỘC

67

VIII. MỘT SỐ HÌNH DÁNG CỦA THỦY ĐỘNG THUỘC LOẠI HƯNG HỌA VÀ TÀO HẠI CỦA NÓ

70

IX. MỘT SỐ HÌNH DÁNG THỦY ĐỘNG CẨN TRÄM PHẠM PHẢI KHI MUỐN ÁP DỤNG PHÉP TỤ LONG ĐỂ CÒ CẮT TƯỜNG

71

X. HÌNH DÁNG THỦY ĐỘNG CÓ HÌNH TAM GIÁC

72

XI. HÌNH DÁNG THỦY ĐỘNG Ở DẠNG 'QUÁI HÌNH'

73

XII. HÌNH DÁNG THỦY ĐỘNG CÓ DẠNG MŨI TÊN

74

XIII. HÌNH DÁNG THỦY ĐỘNG CÓ CẠNH NHƠN BẤM VÀO HƯỚNG KHÍ CỦA GIA CƯ

76

XIV. HÌNH DÁNG THỦY ĐỘNG Ở DẠNG RỒNG NÂM TÙ

77

CHƯƠNG 2: NHỮNG LƯU Ý ĐỂ VỚI THỦY ĐỘNG VÀ THỦY ĐỘNG

80

I. THỦY ĐỘNG BIỂN ĐỘNG THỂ NÀO VỀ KHÍA CẠNH PHONG THỦY

80

II. Ý NGHĨA PHONG THỦY THAY ĐỔI ĐỂ VỚI CÁC LOẠI THỦY ĐỘNG

81

CHƯƠNG 3: PHONG THỦY CẮT TƯỜNG QUAN TÂM ĐẾN ĐỊA THỂ Ở NGOẠI CẢNH CỦA GIA CƯ VÀ CÁC LOẠI HIỆU ỨNG

84

I. ĐỊA THỂ NGOẠI CẢNH CỦA GIA CƯ CÓ PHONG THỦY CẮT TƯỜNG

84

II. ĐỊA THỂ NGOẠI CẢNH GIA CƯ THUỘC LOẠI PHONG THỦY VỪA CẮT VỪA HƯNG HỌA

85

III. ĐỊA THỂ LUÔN CÓ PHONG THỦY HƯNG HỌA

88

CHƯƠNG 4: PHONG THỦY MÔI TRƯỜNG ĐIỂM BẤT VÀ MÔI TRƯỜNG PHONG THỦY CẮT TƯỜNG

100

I. PHONG THỦY MÔI TRƯỜNG

100

II. MÔI TRƯỜNG PHONG THỦY THUỘC LOẠI PHONG THỦY CẤT TƯỜNG	102	III. CÁC VẬT BÀY BIỂN TRONG PHÒNG KHÁCH	181
CHƯƠNG 5: CÁC VẬN BÉ THUỘC CẤU TRÚC KIẾN TRÚC BÉ CÓ DƯỚI PHONG THỦY CẤT TƯỜNG CHO GIA CỤ	115	IV. PHÒNG THỜ	185
I. NGOẠI HÌNH KIẾN TRÚC ĐẶT YÊU CẦU PHONG THỦY CẤT TƯỜNG	115	V. PHÒNG CỦA GIA CHỦ	188
II. TRANG TRÍ NGOẠI THẤT THEO PHÉP PHONG THỦY CẤT TƯỜNG	119	VI. BỐ TRÍ VÀ TRANG TRÍ PHÒNG BẾP	189
III. THIẾT KẾ CẤU TRÚC NỘI THẤT ĐỂ ĐẶT PHÉP PHONG THỦY CẤT TƯỜNG	122	VII. BỐ TRÍ VÀ TRANG TRÍ PHÒNG NGỦ NỘI CHUNG	192
IV. KẾT CẦU VÀ BÌNH HƯỞNG CẤU THẮNG CẤP BẮC VÀO NHÀ HỢP PHONG THỦY CẤT TƯỜNG	126	VIII. BỐ TRÍ VÀ TRANG TRÍ PHÒNG ĂN	194
V. CỬA TRONG NHÀ VÀ CÁC YÊU CẦU CỦA PHÉP PHONG THỦY CẤT TƯỜNG	131	IX. BỐ TRÍ VÀ TRANG TRÍ PHÒNG HỌC, THƯ GIA	195
VI. CÁC CỬA PHÒNG TRONG NHÀ	143	X. BỐ TRÍ VÀ TRANG TRÍ PHÒNG VỆ SINH	198
VII. VỊ TRÍ MỞ CÁC LOẠI CỬA TRONG NHÀ	144	XI. BỐ TRÍ VÀ TRANG TRÍ PHÒNG TẮM, PHÒNG GIẶT	201
CHƯƠNG 6: BỐ TRÍ VỊ TRÍ CỦA CÁC LOẠI PHÒNG VÀ TRANG TRÍ PHÒNG TRONG MỘT NGÔI NHÀ HAY MỘT CÔNG TRÌNH	145	XII. PHÒNG CHÙA BỒ	203
I. TRONG THỰC ĐỊA CÓ BẤT TỐT BẤT XẤU THEO LÝ THUYẾT PHONG THỦY	146	XIII. TỔNG HỢP NHỮNG BIỂU KIẾNG KÝ VỀ CÁC VẬN BÉ CÁC SÁCH VÀ TÀI LIỆU THAM KHẢO	205
II. TRONG PHẦN BỐ CÁC PHÒNG CẦN LUU Ý NHỮNG GÌ?	147	SÁCH CỦNG TÁC GIÁ ĐÁ XUẤT BẢN	212
III. TRANG TRÍ BÊN NGOÀI NHÀ VÀ TRANG TRÍ TRONG PHÒNG ĐỂ ĐẶT PHONG THỦY CẤT TƯỜNG	150		
IV. TRANG TRÍ NGOẠI CẢNH MỘT NGÔI NHÀ, MỘT CÔNG TRÌNH THEO THUẬT PHONG THỦY	151		
V. TRANG TRÍ NGOẠI NHU THÊ NÀO MỚI HỢP PHONG THỦY CẤT TƯỜNG	155		
VI. TRANG TRÍ NGOẠI CẢNH CỦA MỘT CÔNG TRÌNH KIẾN TRÚC HAY CÁC CÔNG TRÌNH CÔNG CỘNG, CÁC CƠ QUAN, CÔNG TY	160		
CHƯƠNG 7: BỐ TRÍ VÀ TRANG TRÍ NỘI THẤT CHO TỪNG LOẠI PHÒNG	174		
I. TRANG TRÍ SÂN, HÀNH LANG THEO PHONG THỦY CẤT TƯỜNG VỚI CÁC VẬT PHONG THỦY	175		
II. BỐ TRÍ VÀ TRANG TRÍ PHÒNG KHÁCH	176		

LỜI TỰA

Thuật phong thủy được phát triển cùng với thời gian, từ thuật "Kham du" giản đơn của nền văn hóa Trung Hoa cổ xưa cho đến thời hiện đại đã trở thành một môn khoa học phong thủy địa lý với nhiều chuyên ngành riêng biệt như:

Thuật phong thủy địa long, thuật phong thủy địa trạch, thuật phong thủy ngũ hành, phép phong thủy phuong vị, phép phong thủy bát quái, phép phong thủy kiến trúc, phép phong thủy trang trí...

Mỗi chuyên ngành của khoa học phong thủy có các phép tắc, quy định và mục đích riêng, có đối tượng nghiên cứu cụ thể tách bạch nhằm phát hiện những lợi ích của phong thủy cũng như những tác hại khi phạm vào các điều kiêng kỵ về phong thủy đối với đời sống và sức khỏe; sự nghiệp và hạnh phúc; tri tuệ và sự thăng tiến, sự an bình và rủi ro... của con người.

Phong thủy là những vấn đề có thể trực giác nhận thức được ở mọi người như: Nhìn thấy một quang cảnh hình thể, tình trạng... trong thực tế. Song phong thủy còn có nhiều vấn đề mà chỉ có thể nhận thức bằng cảm giác, cảm nhận và bằng các kiến thức khoa học của nhiều chuyên ngành khác nhau dưới cách nghĩ của các nhà phong thủy học.

Trong thực tế từ xa xưa, con người đã áp dụng các kiến thức phong thủy để đạt được những lợi ích trong lĩnh vực xây dựng. Nhận thức được vai trò tối thiểu của phong thủy, con người ngày nay càng lưu tâm tìm hiểu và nghiên cứu sâu về các đối tượng của phong thủy với các tác dụng tích cực cũng như tiêu cực của chúng mở rộng ra ở nhiều lĩnh vực của khoa học kỹ thuật, ở đời sống nhiều mặt của con người và các loại môi trường ngày càng phong phú cùng với sự phát triển của xã hội, của kỹ thuật, của tốc độ phát triển dân số, của quan niệm sống, phong cách, lối sống và nhu cầu sống của con người càng ngày càng khác trước.

Ngày nay, con người đã quan tâm và ứng dụng các phép phong thủy rộng rãi. Ai cũng có trong tiềm thức ý niệm phong thủy tối thiểu nhất như quan tâm đến hướng nhà, hướng khí đón khê giường đặt các đồ trang trí hay đèn mua sắm một vài đồ phong thủy...

Các kiến trúc sư ngày nay không chỉ chú ý trau dồi kiến thức về năng lực về kiến trúc xây dựng, thiết kế và trang trí mà đã đi sâu tìm hiểu, ứng dụng các kiến thức, phép tắc và các quy chuẩn phong thủy vào nghề nghiệp của họ.

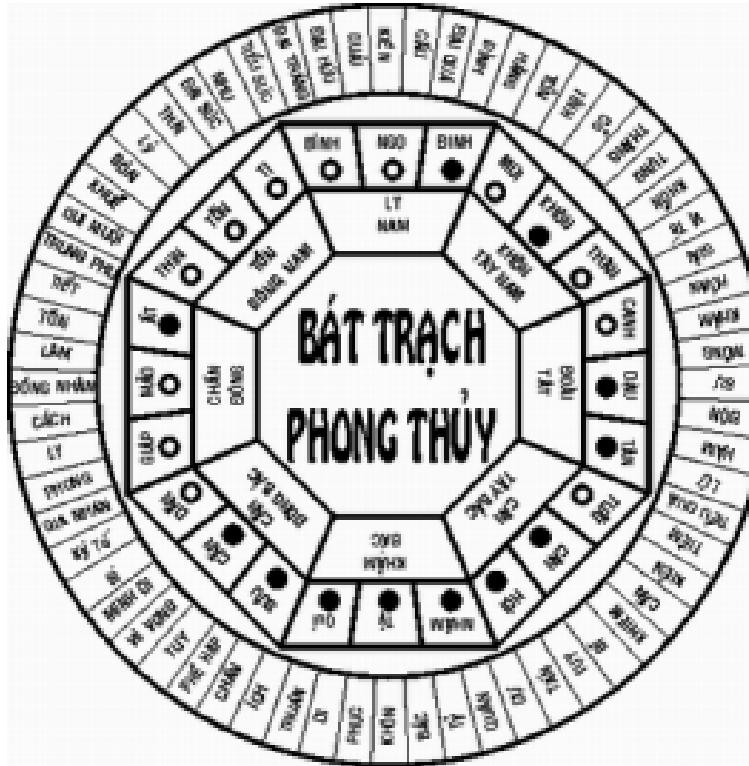
Những nhà phong thủy học thời hiện đại lại càng "lao tâm khổ tú" hơn nhiều trong nhận thức, tìm tòi, biện giải hợp lý những cải mới, những biến thể mới của các vật thể, thực trạng... đến con mắt phong thủy và sự quy chiếu, so sánh với các quy chuẩn, phép tắc, nguyên tắc của phong thủy cổ xưa, của phong thủy trung đại nhằm có được các nguyên lý cách nhìn nhận phong thủy cho thích hợp và thích ứng với thực tế của thời hiện đại.

Ngày nay phong thủy không chỉ phát triển mạnh ở châu Á, mà kiến thức và các vấn đề phong thủy đang được các nước châu Âu, châu Mỹ và nhiều nước khác trên thế giới tìm hiểu phổ biến và ứng dụng trong nhiều lĩnh vực ở quê hương họ. Họ ngưỡng mộ những kiến thức phong thủy Trung Hoa cổ xưa (Kamsus) với những chuyên đề nghiên cứu "Chinese Germaney research work" được tiến hành trong nhiều Viện Kiến trúc - xây dựng hoặc ở các "work shop" (hội thảo khoa học).

Có thể nói qua rằng thời phong thủy đang hiện hữu! Người người, nhà nhà đều quan tâm đến một phép phong thủy nào đó của phong thủy cát tường cho gia cư của mình.

Tác giả

PHẦN I: NHỮNG NHẬN THỨC VỀ PHONG THỦY



CHƯƠNG 1: PHONG THỦY - QUAN NIỆM XƯA

I. NGUỒN GỐC RA ĐỜI CỦA THUẬT PHONG THỦY

Từ thời nhà Hạ Trung Hoa, thời đại đồ đồng, các học giả đã manh nha khái niệm về phong (giò) và thủy (nước). Những kiến thức chiêm tinh lúc bấy giờ đã được phổ cập. Do nghiên cứu về các hiện tượng thiên nhiên và vũ trụ, các tri giả, các đạo sĩ càng ra sức tìm tòi lprobe cảng khám phá, càng ngày sinh nhiều vấn đề mới trong đó có những nhận thức về phong (giò) và thủy (nước).

1. Điểm khởi phát khái niệm phong thủy

Từ những năm 1879T (trước Công nguyên) nghề nông sống chủ yếu của người dân Trung Hoa là nông nghiệp, hái lượm và săn bắt. Nghề nông bị ảnh hưởng rất lớn từ giò và nước. Giò và nước có thể phá hoại mùa màng và cũng nuôi dưỡng mùa màng. Vì thế vai trò của giò và nước đã khiến các tri giả đi sâu xem xét mọi khía cạnh.

Như vậy có thể nói nền văn hóa lúa nước đã trở thành điểm khởi phát cho một khái niệm mới - Kamsula nhằm giúp con người sống hài hòa với các hiện tượng thiên nhiên và vận dụng nó vào cuộc sống bằng các phương cách cụ thể. Đó là Thuật Kham du (tinh thần của Phong thủy).

2. Thuật Kham du

Được ghi bằng ký tự trên mai rùa và đồ đồng. Từ thế kỷ 16 trước Công nguyên, văn tự giáp cốt ra đời, nhà Thương (thường gọi Âm Thương - 318T - 258T) phát triển mạnh về co kí, nông nghiệp đã hung thịnh; chăn nuôi được chú trọng; thủ công nghiệp đạt tới trình độ khá cao. Đồ đồng đồ sành sứ, nghề đúc khắc ngọc thạch phát triển mạnh. "Giáp cốt văn tu" (chữ viết trên mai rùa) và "Kim văn" (chữ khắc trên các đồ đồng) đã giúp các nhà thống thái ghi chép lại các phương cách lợi dụng và tránh né hai thứ giò - phong và nước - thủy.

3. Khái niệm Phong thủy sơ khai

Từ năm 770T chia làm hai thời kỳ: Xuân Thu và Chiến quốc. Đây là thời kỳ có rất nhiều các học giả uyên thâm như: Lão tử, Khổng tử, Tôn tử và các thiền văn gia, dự đoán gia v.v... Đó là những tác giả đã sáng tác, tổng hợp, biên soạn, để xướng nhiều tác phẩm, nhiều phương cách, phép tắc, nguyên lý... trong các lĩnh vực triết học, thiên văn, thuật số tử vi, dịch kí, địa lý, Kham du v.v...

Kham du là khái niệm cổ xưa được chuyển đổi thành thuật Phong thủy sau này.

Các phép "Kham du" được hình thành bước đầu chỉ đơn giản như: Suy định hướng khi xây dựng một ngôi nhà, tìm đất an tàng, nơi xây lăng tẩm, kinh đô v.v... có thể hòa hợp với thiên nhiên, thu lợi được từ môi trường và các vật thể xung quanh. Cùng với thời gian và từ thực tế đời sống cùng với hiện thực của tự nhiên "Thuật Kham du" chỉ nghiên cứu gió và nước đã được kết hợp với suy nghiên cứu về đất thành một lĩnh vực chuyên sâu hơn là địa lý Phong thuỷ.

Trong thực tế, có người đi sâu nghiên cứu về đất thường gọi là thầy địa lý. Có người nghiên cứu sâu về vai trò của khí và nước với tên thầy Phong thuỷ. Thuật Kham du được phổ biến rộng rãi tới các nước ở phương Đông từ nơi phát sinh ra nó là Trung Hoa cổ đại. Con đường truyền bá là do các quan hệ giao lưu ngày càng rộng về văn hóa và học hỏi của các nhà sỹ.

4. Thuật địa lý không chỉ có ở phương Đông

Người có hiến thức ở châu Âu, Trung Đông cũng đi sâu nghiên cứu về đất và cát.

Ở phương Tây có môn Geomancy (từ gốc Latinh: goemantia) bởi đất, các nhà bởi đất (geomancier) căn cứ vào nghiên cứu địa chất để dự đoán về đất tốt hay xấu. Từ đó họ đã xuất phương án hợp lý để xây dựng cung điện, đường xá nhà thờ catolic, lăng tẩm và các công trình kiến trúc v.v...

Người Trung Đông lại đi sâu nghiên cứu về cát với thuyết "Sand - Théory" (Khoa bồi cát) với nhiều vấn đề liên quan đến cát và tác dụng của cát đến việc xây dựng các công trình, lăng tẩm v.v... Khoa bồi cát có nhiều đối tượng nghiên cứu như bồi cát, cát sa mạc, cát pha đất, di động của cát, đổi cát, đun cát v.v... các loại cát khác nhau ở quê hương của họ.

Khoa bồi đất hay bồi cát của người châu Âu hay người Trung Đông có cơ sở và mục đích như Thuật địa lý của người phương Đông.

Các nhà địa lý Phong thuỷ Đông phương không chỉ nghiên cứu về đất cát với các phép

"Tâm long điểm huyệt", "Khảo đất định cư" v.v... để xây nhà, an tàng, đào sông, đất dun đất núi già v.v... Họ còn đi sâu khám phá, nghiên cứu về khí (phong) và thuỷ (nước) với nhiều biểu thái cũng như tác dụng của chúng đến đời sống, đến sức khỏe của con người. Hiệu ứng của nó đến vận mệnh cá nhân của gia cư, gia trưởng, đến vận thế đất nước qua tìm hiểu các nơi "xuất thế cư hùng", "địa linh nhân kiệt" v.v...

Tu thuật Kham du phát triển mở rộng cùng thời gian hàng nghìn năm thành một Khoa địa lý phong thuỷ với rất nhiều nguyên lý, thuật, phép, quy tắc v.v... bao hàm rộng khắp các ứng dụng trong xây dựng, trang trí đền bồ tri, phản bô, ngoại nội thất, phương vị của nhà cửa, công trình kiến trúc công cộng, các nơi thờ cúng quốc gia, các cơ sở, nhà máy công thương nghiệp, công sở, trường học v.v...

II. PHONG THỦY NGÀY CẢNG BIÊN THẾ THEO THỜI GIAN

Phong thuỷ thực ra được gọi rút gọn từ một khoa học gồm Địa lý và Phong thuỷ.

Khái niệm địa lý phong thuỷ bao gồm sự tổ hợp ba khái niệm bộ phận: Địa - Khi - Thủ (đất - khí - nước). Mỗi một đối tượng nghiên cứu của Khoa địa lý phong thuỷ đều ở thế động trong tự nhiên trên quả đất, trong thiên nhiên và vũ trụ.

1. Địa chất không ổn định lâu dài

Quả đất nhìn tổng thể vẫn là một hình hoi tròn, có đường kính xích đạo = 12.758km và đường trục nổi hai cực Bắc Nam 12.713km không hề thay đổi.

Đi vào chi tiết, bề mặt trái đất luôn biến động đứt tách lục địa, đảo thi chìm nổi, đảo mồi nổi lên, thay đổi theo thời gian. Người xưa đã từng nói: bồi biển, đồng cát, "trải qua mấy cuộc bể dâu..." để nói lên sự thay đổi về địa hình, địa thế dưới tác động của tự nhiên theo thời gian và cũng do cả sự tác động của con người! Đó là "cát non lấp biển", "xé núi, ngân sông" khai khoáng v.v...

Hai tác nhân chính kể trên là nguyên nhân tạo nên sự bất ổn định về địa chất theo tiến trình của thời gian.

2. Môi trường luôn thay đổi

Sự biến động của thời tiết, sự thay đổi về địa chất, phong cách sống và ý thức của con người tác động rất lớn đến môi trường sống làm thay đổi thường xuyên các điều kiện môi trường.

Sự biến đổi môi trường làm biến đổi phong thủy từ hung thành cát hay từ cát thành hung là một thực trạng, là một thực tế.

Con người luôn sống trong một môi trường. Vì vậy môi trường sống thay đổi có nguyên nhân từ tác động của con người là một thực tế do nhu cầu về điều kiện sống ngày một khác.

Điều kiện sống của con người được cải thiện ngày càng cao, càng hiện đại, càng thoải mái thì càng tác động đến sự thay đổi của môi trường sống càng nhiều hơn. Sự thay đổi môi trường làm thay đổi nhận định, đánh giá về phong thủy sẽ đi theo.

Từ môi trường trong lành thành môi trường bị ô nhiễm vì khói bụi, rác thải là một thực tế. Từ đồng ruộng xanh tươi không khí trong lành biến thành một nơi ngột ngạt khi ở nơi ấy xây dựng một nhà máy xi măng, một cơ sở chế biến giò dê.

Một đất nước nông nghiệp trở thành nước công nghiệp phát triển đương nhiên sẽ tạo nên nhiều thay đổi về môi trường, phát sinh ra các loại khí, giảm bớt nguồn sinh khí v.v... Tất cả các biến động đưa đến sự đánh giá về một phong thủy khác đi nhiều so với trước.

3. Biểu thể của Thuỷ thay đổi, phong thủy thay đổi

Nước (Thuỷ) chiếm phần lớn bề mặt trái đất "tam sơn tú hải". Nước lưu hoạt ở các dạng thức khác nhau như ở thể hơi, ở thể lỏng và ở thể đặc.

Nước len lỏi trên mặt đất và nước len lỏi cả dưới lòng đất. Đó là các hình thái lô và sông, hồ ngầm. Nước lô thiên hối tự lắn thành biển cả, phá, đầm, hội tụ nhỏ thành hồ, ao, chuồng, vũng v.v...

Nguồn ngầm có sông, có bọng, có mạch lớn mạch nhỏ. Chúng ở các độ nông, sâu khác nhau dưới lòng đất. Cát dòng chảy: Sông, suối, mạch thường tạo nên các tác dụng phong thuỷ tốt xấu, cát và hung đối với con người. Những biến động về địa chất, những thay đổi về thời khí, những tác động của con người làm thủy thay đổi cả về dạng thức, cả về hình dáng, tính chất và trạng thái. Từ nước động thành nước tĩnh do đập đập ngăn dòng. Từ suối chảy, thác leo thành suối khô thác tịt bởi không còn rãnh rãm hay do nâng hạn triển miển. Sông thay đổi dòng, làm bến lờ bến bồi ở hai bên khu vực. Sông đổi hướng chảy khiến nơi khô thành ẩm ướt, nơi ẩm ướt trở nên khô ráo v.v...

Thực tế thời gian trải hàng tỷ năm trên trái đất và với hàng nghìn năm đã được nghiên cứu dưới ánh sáng của thuật Kham du hay Khoa học phong thuỷ địa lý, nước đã thường xuyên có sự thay đổi làm thay đổi đánh giá về khía cạnh phong thuỷ ở những nơi hiện hữu hay biến mất của nước.

CHƯƠNG 2: NHỮNG THAY ĐỔI TRONG QUAN NIỆM PHONG THỦY ĐỊA LÝ

Các biến động của Địa - Khi - Thuỷ (như đã trình bày) cùng với thời gian và nhận thức ngày càng cao, chủ yếu của các học giả nghiên cứu phong thuỷ địa lý, nhiều quan điểm mới được bổ sung vào kiến thức của Khoa học phong thuỷ địa lý thời hiện đại.

I. QUAN NIỆM THỜI XƯA VỀ PHONG THỦY

1. Thuật Kham du của phương Đông, Khoa bồi đất của phương Tây hay Khoa bồi cát của Trung Đông khởi đầu đều sơ khai, thuận tuý với một số đánh giá nhận định về một vài tác dụng của gió, nước, đất, cát ánh sáng.

Những nghiên cứu sơ khai, đơn giản nhằm phục vụ cho các yêu cầu thực tế của công việc xây dựng nhà cửa điện, đài, cung, phủ v.v... Từ những kiến thức sơ lược về các đối tượng nghiên cứu đất, cát, gió, nước, ánh sáng, các khoa, thuật phong thuỷ để ra các quy phạm, phép tắc, những điều cần tuân thủ trong khi thực hiện các công việc xây dựng. Những điều cần tránh được xem là các cấm kỵ về khía cạnh phong thuỷ. Nô không nhuốm màu sá sét tím lanh, mè tin về các sức mạnh của thế giới siêu hình: Thần, Thành, Ma quỷ.

Thuật "Kham du" Trung Hoa quan niệm phong là khí và thuỷ đều là biểu tượng của Rồng gồm biểu hình và hơi thở của Rồng). Theo người Trung Hoa, con Rồng được hình tượng hóa ở mọi hình thái của nước. Ngay cả khi cũng là hơi thở của Rồng. Khoa bồi đất của phương Tây quan niệm trong đất có con quái đất (a earthy monster) với hình tượng của nó là đất cưa quỷ, đất rùng mình và đất ngủ yên v.v... từ đó để ra các quy tắc cho phép chọn nơi làm nhà v.v...



Khoa bồi cát của người Ai Cập, Ả Rập, khuyên tránh thằn cát (sandy divine). Các nơi có thằn cát nguy hiểm là chỗ nào có cát động, cát di chuyển v.v... đều được đề cập trong Khoa bồi cát mà người khôi xưởng đầu tiên là Hugo Sanctallensis ở Ara-gon.

2. Quan niệm 4 yếu tố Đất - Nước - Gió - Lửa hình thành vạn vật cũng được các học giả ở Phi Châu quan tâm với nhận thức các vấn đề của địa lý và vũ trụ. Họ đề xuất các phép kiến kí, và các lời khuyên khi xây dựng nhà cửa, tìm đường đi v.v...

Nhìn chung, kiến thức phong thuỷ thời xưa còn lỏng, đơn giản. Các phép phong thuỷ được đề xuất ra là từ quan sát các tác động tốt và xấu của đất, gió, nước, ánh sáng và từ đó áp dụng vào các công việc xây dựng, an táng, bố trí các vật thể ngoại cảnh ở các công trình ấy.

II. QUAN NIỆM VỀ PHONG THUÝ THƯỜNG ĐƯỢC BỎ SUNG VÀ THAY ĐỔI

1. Tính chất của đối tượng phong thuỷ

Các đối tượng nghiên cứu của Khoa Phong thuỷ là từ thực tế, là cụ thể, là thực và cả siêu thực. Nội đền đối tượng khí (phong) là thứ mà thi giác không nhận thấy nhưng là một đối tượng có thực và cả siêu thực.

2. Khí Phong thuỷ

Air (khí) trong Phong thuỷ được nhận thức cũng như cách nhận thức "khí" trong Đông y. Tuy nhiên, "khí" trong Khoa Phong thuỷ còn có thứ nhận biết được nhờ các giác quan như gió (sự lưu chuyển của không khí); có thứ không nhận biết cụ thể bằng cảm giác quan của con người như Thuỷ khí, Hỏa khí, Mộc khí, Kim khí. Những thứ khí vừa nêu được nhận thức qua quan sát những hiệu ứng của nước, của lửa, của cây cối và của kim loại biểu hiện trong thực tế trên muôn vật, trong đó có con người khí ở những nơi có chứng hiện diện thường xuyên hay đổi khác; khí chúng có nhiều hay ít v.v...

Những hiệu ứng của thứ khí phong thuỷ kể trên là những kiến thức phong thuỷ được bổ sung sau này của Khoa học phong thuỷ so với thuật Kham du trước đây. Thuật Kham du mới chỉ đề cập đến "khí trời" - khí Rồng.

Trí thức con người ngày càng phát triển, nhận thức về các hiện thực của khách quan càng được nâng cao. Vì vì thế những kiến thức mới, trong đó kiến thức về phong thuỷ được

bổ sung ngày càng nhiều. Cũng từ những phát hiện mới, mà có thêm các phép tắc phong thuỷ mới ra đời để ứng dụng vào cuộc sống, nhằm đạt được những lợi ích và đồng thời có thể phòng tránh những tác dụng xấu của các đối tượng nghiên cứu của phong thuỷ.

3. Quan niệm về phong thuỷ thời hiện đại

Xã hội, con người, cảnh vật, môi trường v.v... ở thời nay đã khác xưa rất nhiều. Cuộc sống ngày càng tiến bộ và văn minh cùng với sự phát triển của khoa học và kỹ thuật; những túp lều, những ngôi nhà cấp bốn những vật thể đã có từ ngày xưa dần thay bằng những nhà cao tầng, những cao ốc, những tháp vút trời. Những thôn, làng xưa, thành những thị xã, thành phố hiện đại với các công trình nổi, chìm, đường phố chi chít hiện diện ngày càng nhiều. Tất cả những công trình, những vật thể mới xuất hiện, đòi hỏi các phép tắc phong thuỷ cho phù hợp. Những phép vận dụng và phòng tránh cần hợp lý với quan niệm phong thuỷ mới và cũ. Ví dụ các cao ốc có thể hiểu như đồi, núi. Các đường phố ngày nay được hiểu như những dòng sông. Những hệ thống cống ngầm, đường ống nước v.v... cần được hiểu là các dòng chảy ngầm. Và còn có rất nhiều vật thể công trình mới khác nữa.

Như vậy, sự mở rộng của Thuỷ khí, Hỏa khí, Địa khí v.v... là những nhận thức mới về phong thuỷ thời hiện đại.



CHƯƠNG 3: NHẬN THỨC VỀ CÁC MỐI QUAN HỆ CỦA PHONG THUỶ

I. PHONG THUỶ VÀ MỐI TRƯỜNG

Kham du hay Phong thuỷ là khoa học nghiên cứu về đất, khí, nước, ánh sáng, lửa trong mối quan hệ với đời sống và sức khỏe của con người.

Khái niệm môn khoa học phong thuỷ khác khái niệm môi trường. Khoa học phong thuỷ (Geomancy) có phạm vi nhận thức hẹp hơn, nghiên cứu đối tượng vừa cụ thể vừa trừu tượng.

Khái niệm môi trường (Environement) bao hàm nhiều lĩnh vực môi trường. Có một phạm trù nghiên cứu rộng và là một bộ môn ra đời trong thời hiện đại.

1. Khoa học địa lý phong thuỷ có nghiên cứu một số vấn đề liên quan đến môi trường

Khoa học địa lý phong thuỷ có nhiều ngành chuyên sâu. Mỗi chuyên ngành có nhiều pháp tắc rõ ràng. Chuyên ngành phong thuỷ Ngũ hành với các nguyên lý phép tắc có liên quan đến lĩnh vực môi trường. Các phép phong thuỷ Ngũ hành lấy những thuộc tính của Ngũ hành để quy định tính chất của môi trường. Cụ thể có:

- Môi trường thuộc hành Mộc.
- Môi trường thuộc hành Hỏa.
- Môi trường thuộc hành Thổ.
- Môi trường thuộc hành Kim.
- Môi trường thuộc hành Thuỷ.

II. CÁC MỐI TRƯỜNG PHONG THỦY NGŨ HÀNH

Những đặc điểm nổi bật nhất, đặc trưng nhất của một vùng đất, một khu đất hay một điểm đất thuộc tính chất của một hành trong Ngũ hành được xem là thuộc tính của môi trường phong thuỷ, của vùng đất khu đất hay điểm đất ấy.

1. Môi trường phong thuỷ thuộc hành Thuỷ

Môi trường phong thuỷ được xem là một môi trường thuộc hành Thuỷ là trong vùng đất khu đất hay điểm đất đó có sự hiện diện nổi bật nhất, nhiều nhất là nước.

Trước đây, chuyên ngành phong thuỷ Ngũ hành quy định một môi trường phong thuỷ thuộc hành Thuỷ là sự có mặt của toàn bộ hình thái của Thuỷ là thiên.

Thuỷ là thiên gồm biển, vịnh, phà, các dòng sông, suối, kênh, rạch, khe, rãnh có nước chảy và các đầm, hồ, ao, chuồng giếng, vùng có nước đọng.

Vùng đất, khu đất nào có nhiều Thuỷ lộ đều thuộc môi trường phong thuỷ thuộc hành Thuỷ, theo quan niệm phong Thuỷ cổ xưa.

Cùng với thời gian, chuyên ngành phong thuỷ địa chất phát hiện trong lòng đất có các dòng sông ngầm, mạch nước ngầm và cả các hố nước ngầm, bọng nước ngầm và những hiệu ứng phong thuỷ của các hình dạng nước ngầm nêu trên đối với vùng đất, khu đất, đối với

mọi sinh vật sống trên vùng đất, khu đất ấy. Mọi vật là hiệu dụng phong thuỷ các nguồn nước ngầm đối với các điểm đất ở trên hay ở sát gần các nguồn nước ngầm.

Thực tế đó buộc các nhà địa chất phong thuỷ phải bổ sung các vùng đất, khu đất và điểm đất có nhiều nguồn nước ngầm là môi trường phong thuỷ thuộc hành Thuỷ. Sự phát triển mọi mặt của thời hiện đại, ngoài các hình trạng nước đã nêu trên còn có các dòng chảy nhân tạo như: công ngầm, hẻm thông ống nước ngầm, các đường phố chi chít (khi trời mưa thành các dòng chảy). Tất thảy hiện trạng của dòng chảy mới dày đặc ấy được xem là đã tạo nên môi trường phong thuỷ thuộc hành Thuỷ. Cũng theo thuộc tính hành Thuỷ, các công trình kiến trúc có cấu hình thuộc hành Thuỷ tập trung dày đặc ở một vùng, một khu cũng tạo nên môi trường hành Thuỷ.

Như vậy cùng với sự thay đổi của hiện thực, môi trường phong thuỷ thuộc hành Thuỷ bao gồm tất cả các loại hình như thủy hiện và thủy ẩn. Thủy hiện gồm các trạng thái Thuỷ động là các dòng chảy: Sông, kênh, rạch, suối, thác, mương, ngòi; và các trạng thái Thuỷ động như: Giếng, ao, hồ, đầm, chuồng, phè, vũng, bể nước v.v...

Thủy ẩn gồm cả Thuỷ động ngầm như các sông ngầm, mạch ngầm và các bọng nước ngầm dưới lòng đất.

Môi trường hành Thuỷ, theo thuyết Phong thuỷ, là vùng đất, khu đất điểm đất gồm có nguồn thủy khí dồi dào nhất tác động đến đời sống con người, có các công trình kiến trúc dị dạng với màu trắng, đen.

2. Môi trường phong thuỷ thuộc hành Mộc

Môi trường phong thuỷ thuộc hành Mộc là môi trường của các vùng đất, khu đất hay các điểm đất mà cây cối chiếm chủ đạo, chiếm ưu thế. Một vùng đất, khu đất được bao trùm màu xanh cây cối ruộng đồng với không khí mát lành tạo nên môi trường thuộc hành Mộc đặc trưng. Ngoài ra, trong môi trường hành Mộc còn kể đến cả các công trình kiến trúc trong khu vực có cấu trúc kiến trúc đặc trưng của hành Mộc. Đó là các ngôi nhà có dáng hình kỳ dị hoặc đơn điệu với các chất liệu gỗ, tre, luồng, nứa mây v.v...



3. Môi trường phong thuỷ thuộc hành Hỏa

Thuyết Phong thuỷ Ngũ hành xếp một môi trường phong thuỷ thuộc hành Hỏa thường bằng phẳng về địa hình tròn vuông điểm các ngọn núi nhọn, ít có sông ngòi, đầm nước. Trong môi trường phong thuỷ thuộc hành Hỏa, nổi bật nhất là dày đặc các công trình nhân tạo to cao đồ sộ và là chủ yếu.

Cấu trúc kiến trúc thường là cao vút, góc cạnh, các tháp cao nhọn. Các mái nhà, đỉnh tháp hình chóp là phủ biến với màu sắc đỏ, vàng và các màu sáng.

Tóm lại một môi trường phong thuỷ thuộc hành Hỏa thể hiện rõ nhất là nhà cửa dày đặc rất ít cây cối và nước. Đó thường là môi trường của các đô thị hay các vùng có nhiều núi cao với chóp nhọn như bán chông. Hành Hỏa là đặc tính của hoạt động sôi động, ồn ào, khẩn trương.

Hỏa sinh Thủ, theo Thuyết Ngũ hành, như vậy đất đai trong môi trường hành Hỏa càng

ngày tăng giá trị. Nhưng cuộc sống con người đầy lao tâm khổ tú, hối hả, vội vàng.



4. Môi trường phong thủy thuộc hành Thổ

Môi trường phong thủy thuộc hành Thổ có đặc trưng nổi bật là đất dai rộng phẳng, ít nước, ít cây cối um tùm to lớn.

Địa hình thường có nhiều đồi trọc, các đồi gó thấp hình tròn là đặc trưng nhất ví dụ các đồi trọc nối tiếp nhau như bát úp. Các công trình kiến trúc nhà cửa vuông vức, vững chắc. Mái của các công trình, nhà ở bằng phẳng hay thường có là hình vòm tròn thấp.

Màu sắc của môi trường phong thủy thuộc hành Thổ nổi bật màu vàng sẫm, màu xám hay sắng sẫm.

Dưới con mắt người bình thường khó nhận ra một môi trường cù thế. Vì trong một môi trường thường điểm pha nhiều điểm đất thuộc cả năm Hành, Muốn xác định được môi trường phong thủy thuộc hành Thổ thuộc hành Thổ trong một vùng, hay một khu đất cần nắm vững đặc điểm nổi bật của vùng đất hay khu đất thậm chí của các điểm đất.



5. Môi trường phong thủy thuộc hành Kim

Hành Kim có tính sắc nhọn, góc cạnh đặc biệt. Vì vậy một môi trường phong thủy thuộc hành Kim là vùng đất ít cây cối, ít nước. Các núi đá màu xám lạnh không có cây cao, lùm lùm.

Các công trình kiến trúc luôn có mái uốn lượn cong cong. Vật liệu làm nhà hay các công trình chủ yếu là sắt thép mài taj và thung kính.

Màu sắc các công trình là màu sáng, trắng xám, sáng. Nhìn chung, một môi trường phong thủy thuộc hành Kim thường nhận ra tính sắc lạnh, gai góc nặng nề.



6. Nhận thức về môi trường ở thời hiện đại

Môi trường phong thủy và môi trường theo cách phân biệt của thời hiện là hai khái niệm khác nhau.

- Môi trường phong thủy nghiên cứu môi trường với một phạm vi hẹp dưới cách nhìn về năm thứ khí đặc trưng có trong một môi trường cụ thể nào đó để xếp nó vào một trong năm môi trường phong thủy thuộc: hành Thuỷ, Mộc, Hỏa, Thổ hay Kim.

Nhận thức môi trường phong thủy căn cứ vào quy định của thuộc tính của mỗi Hành trong Ngũ hành để quy chiếu.

Như vậy, việc xếp loại môi trường phong thủy là theo phép phong thuỷ Ngũ hành.

- Khái niệm môi trường thời hiện đại vỏ cùng rộng do phạm vi nghiên cứu và nhận thức rất đa dạng. Vì vậy có rất nhiều kiểu phân loại môi trường. Mỗi loại môi trường có những đặc điểm cụ thể. Đặc điểm của môi trường có thể là tính chất hiện thực phạm vi nhỏ hẹp và lấy thực trạng đó để gọi tên môi trường, ví dụ: Môi trường điện để chỉ trước hết ở các điểm dày đặc những trạm biến thế khu nhà máy điện v.v... hay cả những công việc liên quan trực tiếp đến điện, như làm việc trong môi trường điện (cao áp, nhà máy điện v.v...).

Môi trường khói bụi để gọi những nơi có bụi nhiều khói lốm, những nơi thường xuyên phủ đầy, phủ kín khói bụi (các nhà máy xi măng, các công trình xây dựng đường xá nhà máy xay, nghiên đá đà, quặng v.v...).

Môi trường sống nước để gọi nơi sống nước với các loại công việc đánh bắt thủy hải sản, vận tải đường thuỷ v.v...; ngoài cách gọi tên, đặt tên các môi trường có bản chất cụ thể còn có cách phân định môi trường theo nhận định tinh chất như:

Môi trường độc hại để nói đến những nơi, những công việc có tác hại đến sức khoẻ của con người như ở các khu vực có nhà máy hóa chất, khai khoáng v.v...

Môi trường khác: nghiệt để chỉ các nơi với điều kiện sống đầy khó khăn nguy hiểm, những nơi có khí hậu khắc nghiệt, thời tiết xấu v.v...

Ngoài ra còn có các loại môi trường nghỉ dưỡng, môi trường giải trí vui chơi, môi trường nghiên cứu học tập, môi trường rèn luyện v.v... và v.v...

Như vậy, thời hiện đại phân định khái niệm môi trường rất tinh, chi tiết... Có thể nói khái niệm môi trường bị lạm dụng ở mọi lĩnh vực Khoa học, kỹ thuật, văn hóa, nghệ thuật, đời sống, xã hội v.v...

III. PHONG THỦY VÀ ĐỜI SỐNG

Vai trò của phong thuỷ ngày càng được khẳng định tinh chân thực và hiệu quả nhiều mặt trong đời sống hiện đại cho nên:

1. Phong thuỷ đang ngày càng được coi trọng

Ngày nay phong thuỷ rất được coi trọng trong kiến trúc và xây dựng. Không một công trình kiến trúc xây dựng nào mà không được xem xét đến một số vấn đề ngay từ khi có ý định xây dựng.

Những khâu được xem xét đều mang bản chất phong thuỷ. Đầu tiên là tìm kiếm địa thế, là định hướng cho công trình dựa trên các kiến thức phong thuỷ.

Tiếp theo là định ngày tốt để động thổ, định điểm đất động thổ đầu tiên. Việc làm này hoàn toàn mang bản chất phong thuỷ mà không phải là vấn đề của tâm linh. Ví dụ quy định ngày tốt hay xấu là cần cù vào sự kết hợp thiên can và địa chi, âm và dương của ngày tháng và để tìm, để xem xét. Sự tuân thủ quy tắc tương sinh can và chi theo Ngũ hành và kết hợp âm dương giữa can và chi của ngày và tháng.

Một ngày trong tháng đó cần sự kết hợp có âm có dương; cụ thể là can chi dương của ngày với can chi âm của tháng đó. Sự kết hợp tương sinh giữa ngày và tháng sẽ là một ngày thuận có thời khí tốt để làm việc. Mất khác, một ngày có sự tương tác của thiên khí tốt sẽ là một ngày tốt. Đó là sự hiện diện của các sao Nên hiểu rằng các sao trong tình toán ngày

thì chỉ là các đại lượng dù kiện giả định mà không phải thực tên của một sao có trong vũ trụ.

Ví dụ: Như các sao tốt; Tam hợp, Phổ hộ, Ô phè, Minh đường v.v...

Các sao xấu: Tử khí, Thiên hình, Tử thần, Thiên tặc v.v...

Như vậy việc nói đến ngày tốt, giờ tốt hay xấu không phải là mê tín, là tâm linh, mà các kiến thức của phong thuỷ thiên văn. Không nên lầm lẫn việc tâm lễ động thổ với các đồ lễ, một hình thức mang bản chất tâm linh để hiểu ngày động thổ, điểm động thổ và chiều động thổ cũng là điều mê tín tâm linh.

Điểm khởi đầu và điểm kết thúc công việc động thổ là tuân theo phép vận hành địa trạch. Mọi thứ đều có điểm xuất phát và điểm kết thúc. Đây là quy luật vận hành tự nhiên và sự vận hành (di chuyển) hợp chiều là thuận, sẽ dễ dàng v.v; nếu sự vận hành trái chiều là nghịch, sẽ khó khăn trắc trở. Chiều thuận và nghịch là dựa theo chiều quay của quả đất.

2. Phong thuỷ được áp dụng rộng rãi

Ngày nay phong thuỷ được áp dụng rộng rãi ở nhiều lĩnh vực của đời sống. Người dân luôn để tâm đến khi làm các việc hệ trọng nhất sao cho hợp pháp phong thuỷ. Ai cũng muốn theo các phép tắc của phong thuỷ cát tường là đầu tiên. Nghĩa là ai cũng mong được may mắn, được yên bình hạnh phúc v.v...

Từ việc lớn như làm nhà đến việc nhỏ như đặt một chậu cây cảnh hay treo một chiếc đồng hồ một bức tranh, từ việc chọn ngày giờ tốt lành đến hướng xuất hành, xông nhà, xông đất v.v... chính là đã áp dụng các phép tắc của phong thuỷ.

IV. PHONG THỦY VỚI SỨC KHỎE CỦA CON NGƯỜI

Nhận thức được tác dụng rõ nét của phong thuỷ đối với sức khỏe con người không chỉ ở phương Đông mà cả phương Tây, Trung Đông và châu Mỹ v.v... con người đã nhận ra điều đó. Người ta nhận thấy khi con người sống ở nơi có phong thuỷ tốt lành thì luôn mạnh khỏe, vui vẻ, hào sảng và sống thọ hơn sống ở những nơi có phong thuỷ tồi, kém.

1. Phong thuỷ tác động đến con người thấy sảng khoái hay khó chịu

Trong một quang cảnh, một môi trường có phong thuỷ tốt, thậm chí bước vào một phòng khách hay vào một phòng ngủ đã được bài trí theo đúng các phép của phong thuỷ cát tường, con người cảm thấy thoải mái, dễ chịu, tâm thế thư thái. Khi đến một nơi có phong thuỷ tồi hay bước vào một phòng ngủ không được chú ý đến các phép phong thuỷ, nghĩa là có phong thuỷ kém, con người luôn cảm thấy bức bối, khó chịu, ngột ngạt. Đó là một thực tế. Song ít khi người ta nhận biết được các hiện tượng đó là do hiệu ứng của các loại khí phong thuỷ nào đang hiện diện, đang tràn ngập ở nơi ấy v.v...

2. Phong thuỷ giúp tri tuệ mẫn tiệp

Làm việc trong một nơi, một căn phòng có năng lượng phong thuỷ tốt (Trường khí tuế vẫn đang hiện diện, hay có khí lực của các nguồn sinh khí), con người thấy sảng suốt, nhạy bén, suy nghĩ dễ dàng.

Người ngồi học hay nghiên cứu thuận hướng phong thuỷ của mình hay ở nơi có nguồn năng lượng phong thuỷ tốt (đã nêu trên) sẽ thấy trí óc minh mẫn, dễ dàng tiếp thu kiến thức và dày sảng tạo.

Ngược lại, làm việc hay học tập nghiên cứu ở một nơi, trong một căn phòng không có các yếu tố phong thuỷ kể trên sẽ luôn cảm thấy đầu óc muzzy, khó nhận thức, khó sáng tạo, thậm chí không thể suy nghĩ rạch rối cụ thể được vẫn đề gì, giải quyết vẫn đề không được sảng suốt, thỏa đáng.

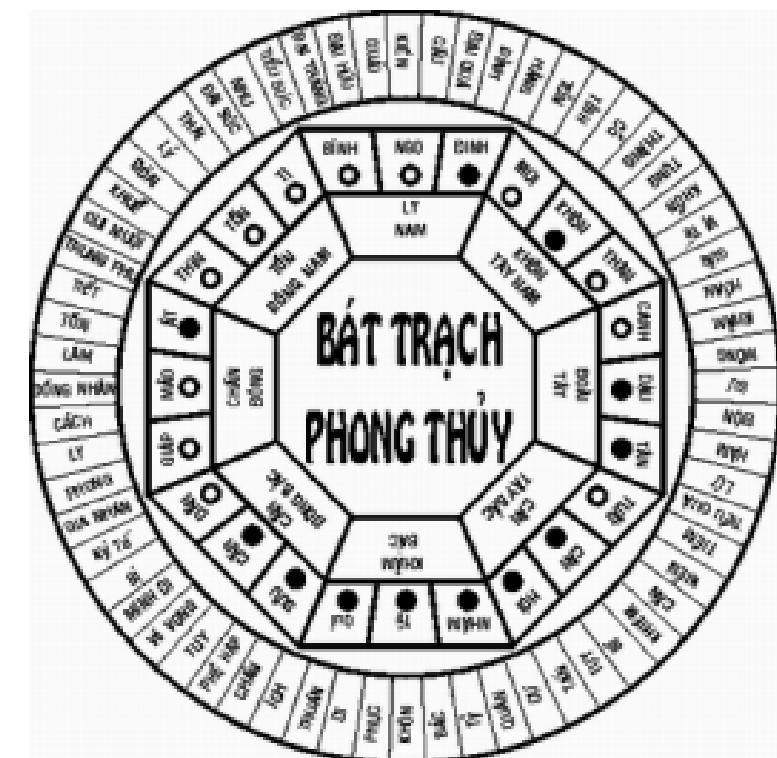
3. Phong thuỷ tác động đến hạnh phúc con người

Sống trong một gia cư có phong thuỷ tốt, các thành viên trong gia đình luôn vui vẻ, hòa thuận với nhau.

Bước vào, phòng ngủ có phong thuỷ tốt sẽ có tâm thế an lành đi vào giấc ngủ nhẹ nhàng, thoải mái v.v...

Ngược lại, trong một gia cư có phong thuỷ kém, các thành viên trong gia đình thường cău bẩn, khó thông cảm, khó thấu mệt. Không khí gia đình buồn bã, nặng nề v.v... Vào phòng ngủ trong tình trạng phong thuỷ kém, con người thường không an tâm, trằn trọc khó đi vào giấc ngủ v.v...

PHẦN II: TÌM HIỂU VÀ TIẾP CẬN VỚI PHONG THỦY CÁT TƯỜNG CHO GIA CƯ



CHƯƠNG 1:

PHONG THỦY CÁT TƯỜNG THỂ HIỆN Ở CÁC VĂN ĐỀ THỦY KHÍ CỦA NGOẠI CẢNH

I. NHỮNG VỊ TRÍ CÓ PHONG THỦY TỐT

Chọn vị trí xây dựng một ngôi nhà nhằm đạt được những điều may mắn là bước đầu tiên cần được quan tâm.

Có được một vị trí vừa ý đối với một ngôi nhà sẽ xây dựng theo cách nhìn của một người bình thường, cũng đã có những yêu cầu thiết yếu, nhưng dưới con mắt nhà phong thuỷ nó còn rất khắt khe với những tiêu chí phong thủy cát tường về vị trí.

1. Những tiêu chí phong thuỷ cát tường của một gia cư.

Về vị trí:

Có hai điều phải đề cập:

- Vị trí của miếng đất trong một vùng hay một khu vực đất.
- Vị trí sẽ xây ngôi nhà trên miếng đất.

Trước hết, việc tìm một miếng đất để xây nhà trong một vùng đất hay một khu đất là vấn đề đặt ra đầu tiên. Trong quan niệm của già chú, nhiều điều kiện được đặt ra như: Vùng đất, khu vực đất thỏa mãn sở thích, thuận lợi các điều kiện đi lại, gần nơi làm việc, thuận tiện cho các hoạt động sinh sống v.v... Và một điều kiện quyết định là khả năng kinh tế có thể đáp ứng được hay không.

2. Những tiêu chí phong thuỷ cát tường có các vấn đề và các yêu cầu cụ thể:

Vị trí có "con Rồng".

Theo lý thuyết phong thuỷ nên hiểu:

Đất có Rồng là nơi có sông, ngòi, suối, kênh, rạch hay ao, hồ, đầm, vũng, phá v.v...

Quan niệm phong thuỷ biểu tượng của Rồng là các hình thể của nước, nơi có Rồng là nơi có nước. Rồng ở hai trạng thái động và tĩnh.

- Rồng động là các dòng chảy của nước. Hình thể nước chảy ngoằn ngoèo là biểu

tượng của con Rồng đang vùng vẩy. Dòng chảy càng siết, nước càng lớn là sức mạnh của Rồng càng lớn. Thủy khí sinh ra càng nhiều.

- Rồng tĩnh là các dạng nước tu động. Hình dáng của nước tu động là biểu tượng Rồng đang tăng ăn không hoạt động. Tuy vậy, hình dáng của nước còn thể hiện hình thể Rồng tăng. Các hình thể của Rồng như: Rồng nằm yên; Rồng ngủ; Rồng đang thức hay Rồng chuẩn bị vùng vẩy.

Dưới cách nhìn của các nhà phong thuỷ, hình dạng nước đọng nào là thuộc một trong các trạng thái của Rồng vừa kể trên. Và hiệu dụng của khí lực mà Rồng sẽ thể hiện ra là khác nhau.

Rồng ngủ sinh khí lực (thủy khí) ôn hòa, như: ao, hồ, đầm.

Rồng sấp trở dậy sinh khí lực mạnh mẽ như phá, vịnh.

Biển là nơi hội tụ của các con Rồng "Quần long vũ hội"! Vì là nơi tụ hội của Rồng nên sức mạnh của Rồng khi là vô cùng lớn, vô cùng dữ dội. Thuỷ khí có sức mạnh kinh hồn thường là sát khí. Cần cù vào những biển giặc trên, vị trí có rồng phải là nơi có khí lực của Rồng ôn hòa nhuần nhì mới tốt. Những nơi như vịnh mới nên tìm mặt miếng đất để xây dựng ngôi nhà ở.

Tóm lại, vị trí một ngôi nhà có thủy khí cát tường gồm:

- Vùng đất có sông, ngòi vừa phải hay vùng hai lưu vực của dòng chảy, ở họ lưu các dòng sông lớn.
- Ở các vùng đất, khu đất có hồ đầm êm á.
- Ở xa phá, bờ vịnh, các bãi biển.

3. Tiêu chí mới về vị trí có Rồng theo quan niệm phong thuỷ hiện đại

Điều kiện sống của con người ngày càng được cải thiện nhờ những thay đổi lớn lao về môi trường quang cảnh v.v.... Trong muôn vàn thứ đổi thay, có những thay đổi về giao thông đường bộ. Đó là các hệ thống đường bộ. Đó là những đường phố trong các đô thị.

Các loại đường giao thông bộ, theo quan niệm phong thuỷ hiện đại, được phân ra hai loại: Cố loại thuộc phong thuỷ cát, có loại thuộc phong thuỷ hung.

Như vậy, những vùng thuộc vị trí phong thuỷ cát tường, theo lý thuyết phong thuỷ hiện đại phải là vùng đất, khu đất có loại đường giao thông thuộc loại phong thuỷ cát. Không phải là những vị trí có các loại đường giao thông thuộc phong thuỷ hung.

Theo quan niệm mới của phong thuỷ thời hiện đại, các đường bộ cũng là biểu tượng của Rồng.

Nghĩa là tìm một vị trí có "con Rồng" không chỉ bó hẹp vào việc tìm vị trí có các dạng hình của dòng nước chảy hay nước đọng, mà còn có thể tìm một vị trí có "con Rồng" là những loại đường lộ thuộc dạng phong thủy cát.

4. Loại đường lộ thuộc dạng phong thủy cát bao gồm.

- Các đường phố nhỏ ở các thị xã, thị trấn, thành phố, thủ đô, khu dân cư, khu đô thị.
- Các đường giao thông liên tỉnh, liên huyện.
- Các đường cái ở xã, thôn.

Theo lý thuyết phong thủy hiện đại, các đường lộ là biểu tượng của Rồng có cả hai loại phong khí và thủy khí.

Ở các đường bộ phong khí là sự dịch chuyển của các dòng khí cố định hướng và liên tục, có khả năng cung cấp cǎ sinh khí và sát khí.

Ở các đường lộ thuỷ khí là có các dòng thủy chuyển dịch. Các dòng thủy túc thời là vào những khi mưa. Điều này thấy rõ ở các đường phố đô thị khi đường ngập nước mưa. Và các dòng thủy liên tục gồm hệ thống đường ống cấp nước sạch cho thành phố nằm dưới các đường phố, hệ thống ống dẫn và cống thoát nước thải từ thành phố ra ngoài. Đương nhiên, hai loại dòng thuỷ này tạo ra đồng thời cả thủy khí sinh và thủy khí sát. Nước sạch sinh thủy khí sinh.

Thủy khí sinh tạo ra khí lực có lợi cho con người. Nó gây nên hiệu ứng phong thủy cát tường cho các già cừ. Thứ nước sinh thủy khí sát tạo ra khí lực hung không có lợi cho con người. Nó gây ra hiệu ứng phong thuỷ họa hại.

5. Chọn vị trí để xây dựng ngôi nhà với tiêu chí có Rồng cần lưu ý

Nhìn vị trí có "con Rồng" để tìm đất xây nhà là tốt. Song không phải cứ gặp Rồng là được, mà cần nơi có "con Rồng" sinh ra sinh khí gồm cả thuỷ khí và phong khí.

Không hiểu hết bản chất thực sự của thuỷ khí sinh và phong khí sinh đối với đời sống của con người sẽ không nhận thức được thế nào là phong thuỷ cát tường.

Không hiểu hết bản chất thực sự của thuỷ khí sát và phong khí sát, sẽ không nhận thức được thế nào là tác hại của phong thuỷ hung họa.

Dưới con mắt của nhà phong thủy có thể thấy ngay đâu là vùng đất, khu đất hay một điểm đất có phong thuỷ cát tường hay đang hiện hữu phong thuỷ hung họa.

Cách nhìn của các nhà phong thuỷ sâu xa và toàn diện theo lý thuyết của khoa học phong thuỷ cổ xưa và phong thủy hiện đại.

Người dân bình thường nhận thức một điểm đất, một khu đất thường nhìn môi trường thực tế để phân biệt nơi này được, nơi kia không được khi muốn xây dựng một ngôi nhà để ở. Vì vậy, một ngôi nhà xây dựng để ở mâu tinh cờ gặp được các điều tốt của điểm đất theo phong thuỷ cát tường, già cừ sẽ ngày càng phát đạt. Nếu điểm đất xây ngôi nhà có tiềm ẩn những vấn đề thuộc phong thuỷ hung họa, già cừ sẽ gặp một số nỗi ro mà không rõ nguyên nhân.

Bởi vậy, ngoài nhận thức môi trường thực tế, ta cần có thêm một số hiểu biết về phong thuỷ, nhất là kiến thức về phong thuỷ cát hung.

II. VỊ TRÍ CÓ PHONG THỦY HUNG HỌA

Ở trên đã trình bày về vị trí gặp "con Rồng" có phong thuỷ cát tường. Trong phần này sẽ nói về các vị trí có "con Rồng", nhưng lại thuộc loại phong thuỷ hung họa.



Vị trí có Rồng là nơi có các loại hình dòng nước chảy, nước đọng và các đường lộ. Song, tất cả các loại hình dòng nước chảy đều là các dòng chảy sinh ra thủy khí sinh hay đều sinh ra thủy khí sát.

Không phải tất cả các loại hình nước đọng đều sinh ra thủy khí sinh và đều thuộc phong thuỷ cát tường, hay đều sinh ra thủy khí sát đều thuộc phong thuỷ hung họa.

1. Loại hình nào của dòng nước chảy thuộc phong thủy hung họa

Như đã trình bày, thủy sinh ra thuỷ khí sát đều thuộc phong thủy hung họa. Tuy nhiên, không phải lúc nào một số loại hình dòng nước chảy cũng đều sinh ra thủy khí sát; nhưng có những dòng chảy chỉ luôn luôn sinh ra thủy khí sát mà thôi. Đó là:

- Các loại dòng nước chảy thuộc loại độc thủy (ví dụ các dòng chảy nước thải, các dòng nước chứa chất độc hại v.v...).
- Các loại dòng nước chảy thuộc loại ác thủy. Đó là các dòng sông đầy thác nghè, nước chảy siết, sóng hiểm, phát ra âm thanh rợn người.

Theo lý thuyết phong thủy cổ xưa (Thuật Khám dứ), các dòng chảy thuộc loại "độc thủy" được xem là những Hắc long hiện hữu, các dòng chảy thuộc loại ác thủy được gọi là các Bạch long.



Như vậy Hắc long và Bạch long luôn là những dòng nước chỉ toàn sinh thuỷ sát khí. Do đó, những vị trí có Hắc long và Bạch long không phải là vùng đất, khu đất, đặc biệt là các điểm đất gần kề chúng thuộc loại đất có phong thủy tốt. Đó là những vùng đất, khu đất và điểm đất có phong thủy hung họa, tai ương luôn tiềm ẩn. Không nên xây dựng nhà ở, công trình ở những khu vực gần Hắc long và Bạch long. Đặc biệt các điểm đất sát kề luôn có hiểm họa khôn lường.

- Những dòng nước chảy lớn cũng tăng chứa thuỷ khí sát, nhưng không thường xuyên. Vì vậy, thủy khí sinh mà các dòng nước chảy lớn thường sinh ra chiêm phẫn lớn. Lợi thế này tạo nên một vùng đất khu đất có phong thủy cát tường.

Thuyết phong thủy cổ xưa xem các dòng nước như vậy là biểu tượng của Hoàng long và Xích long!

2. Loại hình các đường lộ nào thuộc phong thủy hung họa

Khoa học phong thủy thời hiện đại nhìn nhận các đường lộ cũng là những "con Rồng" theo như cách hiểu của thời cổ xưa.

Điều đặc biệt, các đường lộ là nơi sinh ra cả phong khí và thuỷ khí. Do đó tác động của các đường lộ, theo lý thuyết phong thủy hiện đại, gồm cả phong khí sinh, phong khí sát và cả thuỷ khí sinh, thuỷ khí sát.

Qua đó cho thấy, khi sát về phong thủy đối với các đường lộ là phải xem xét cả hai loại hình phong khí và thủy khí về phương diện phong thủy hung họa, đường lộ thể hiện cả phong khí sát và thủy khí sát.

3. Các đường phố là những "con Rồng lưỡng tính"

Đó là các đường phố nội đô có thể sinh ra cả hai thứ khí: Phong khí và thủy khí. Nói khác với các đường cát quan chỉ có phong khí là chủ yếu.

Đối với các đường phố nội đô rộng lớn bình chất phong thuỷ thiên về hung họa hơn là cát tường. Lý do là:

- Thuỷ khí sát từ các đường phố lớn nội đô sinh ra do các hệ thống ống, công thái nước ngầm là liên tục thường xuyên và với khối lượng lớn ngày này qua ngày khác.

Khí lực của thủy khí sát tác động rất mạnh làm thay đổi bản chất phong thuỷ xét về một định lượng thì ít, nhưng về mặt định tính là đáng kể theo lý thuyết phong thuỷ.

Không chỉ có thủy khí sát, mà phong khí sát cũng sinh ra từ các đường phố lớn trong nội đô cũng lớn tuy không liên tục nhưng lại thường xuyên. Đó là một độ giao thông động. Giao thông động sinh ra các loại ác khí và độc khí. Hai loại khí hung họa này luôn làm nhiễu loạn. Sự nhiễu loạn khí gây nên tác động xấu cho con người xét về khía cạnh phong thuỷ.

Mặc nhiên, vị trí hai bến dọc theo các đường phố lớn trong đó thì lại là nơi phát phủ; theo thuyết phong thủy trợ tài lộc là rất tốt. Nhưng các vị trí đó lại không thuộc phong thuỷ cát tường, vì đó là những vị trí tăng án nhiều hiểm họa cho con người tức thời và lâu dài. Đó không thuộc phong thuỷ may mắn, bình yên.

Cái giá phải trả vào một lúc nào đó vẫn luôn tiềm ẩn theo quan niệm phong thuỷ. Đó là trong cái lợi có cái hại của các vị trí đất có đường phố lớn trong nội đô chạy qua. Sống ở hai bên các đường phố lớn, con người luôn ở trong trạng thái bất an, tâm thần luôn căng thẳng, bệnh tật, tai họa khó lường trước. Những già cư ở trong vị trí có đường phố lớn được hưởng cái lợi của phong thuỷ trợ tài, phát lộc, song lại rơi vào điều kỵ của phong thuỷ cát tường cả theo quan niệm của phong thuỷ xưa và hiện đại.

4. Các đường quốc lộ chạy qua sinh ra phong khí sát.

Những vị trí có đường quốc lộ luôn chịu ảnh hưởng của phong khí sát. Đó là nơi dịch chuyển của phong khí không bị cản trở gì, nhất là dọc theo con đường không có tác nhân phong thủy cản phá, ví dụ có trồng các hàng cây to lớn dày đặc.

Sự phong khoáng của phong khí là hiểm họa tăng chúa thường xuyên đối với con

người. Đường quốc lộ là nơi trảng giò, là nơi các phương tiện giao thông thời hiện đại dày đặc, thường xuyên qua lại dịch chuyển với tốc độ cao không ngừng. Vì vậy, các loại uế khí, độc khí luôn hiện hữu. Chính sự hiện hữu của các uế khí và sự chuyển dịch với tốc độ mạnh của phong khí là nguyên nhân gây ra các điều bất lợi cho con người. Chúng đều thuộc sát khí. Đó là phong khí sát.

Những già cư ở các vị trí có quốc lộ chạy qua sẽ thường xuyên bị các tác nhân xấu của phong khí sát nếu trên gây ra các rủi ro tiềm ẩn cho sức khỏe con người. Do đó, các vị trí ở ngay sát các đường quốc lộ là các vị trí thuộc loại phong thuỷ hung họa mà hoàn toàn không phải là các vị trí có phong thuỷ cát tường.

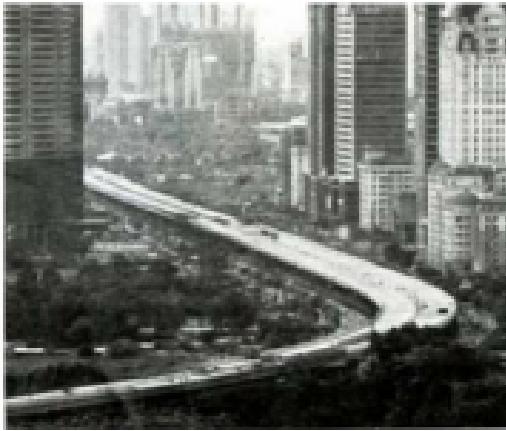
Không chỉ theo phong thuỷ, dưới cách nhìn khoa học và thực tế, ta cũng có thể nhận thấy được các hiểm họa luôn tăng án đối với các già cư sống dọc theo xa lộ, quốc lộ, đường cao tốc.

Đó là các tai nạn do các phương tiện giao thông tốc độ có thể gây ra. Đó là các ác khí độc khí luôn hiện hữu.

Đó là các con gió lớn, tốc bảo có thể giao tai họa bất chợt, do không có các vật ngăn trở.

Nơi lý giả thường xuyên khiến sự cân bằng Âm Dương luôn bị phá vỡ tạo ra những hiểm họa âm thầm cho sức khỏe.

Theo lý thuyết phong thuỷ, khí lực của sát khí, cụ thể ở các xa lộ, quốc lộ là phong khí sát rất lớn, rất mạnh. Một thứ vô hình, vô ảnh có vẻ như siêu thực nhưng lại là các tác nhân gây ra không ít rủi ro, tai họa cho con người là sự thật. Vì vậy theo thuyết phong thuỷ nói đó thuộc phong thuỷ hung họa mà không thể là phong thuỷ cát tường.



III. VỊ TRÍ CÓ THỦY ĐỘNG CÁT TƯỜNG VÀ THỦY ĐỘNG CẤT TƯỜNG

Vị trí có Thủy động cát tường và có Thủy động cát tường được nhận thức thế nào theo lý thuyết phong thuỷ.

Trong thực tế, có nhiều loại Thủy động và Thủy động thuộc loại phong thuỷ cát tường giúp các cư gia có cuộc sống yên vui, an bình.

1. Vị trí Thủy động cát tường

Thủy động là các dòng nước chảy phong thuỷ cổ xưa xem là "Long quậy".

Những loại "Long quậy" nào được xem là thuộc phong thuỷ cát tường?

Những dòng chảy hiền hòa êm ái là các dòng sông không có thác ghềnh, nước chảy xuôi dòng bình lặng tạo nên một vùng đất hai bên khu vực xanh tốt phi nhiêu, ít gây lụt tràn, lũ dữ. Đó là những "Thanh long" mang phúc âm và yên bình.

Phong thuỷ xem các vùng đất, khu đất và điểm đất ấy các dòng chảy như kể trên là vị trí thuộc loại phong thuỷ cát tường.

Những "con Thanh long" thường là biểu tượng của những dòng sông hiền hòa, những con kênh, con rạch quanh năm đầy nước chảy về hồ lớn hay biển cả, nơi "quần Long vũ hội".

Những vùng đất, khu đất có Thanh long - Thủy động là những vùng đất, khu đất đây may mắn, yên vui, theo lý thuyết phong thủy từ cổ chí kim.

Những "Thanh long" chỉ sinh ra thuỷ khí sinh. Thủ khí sinh tạo nên khí lực có ích giúp cho con người luôn mạnh khoẻ vui vẻ và may mắn. Đó chính là sự cát tường trong phong thuỷ.

Trong cuộc sống, gặp được một vùng đất, khu đất, điểm đất có phong thuỷ cát tường để xây dựng một ngôi nhà ở là điều mong muốn và là may mắn của mỗi người.

Lợi ích mà phong thuỷ cát tường được tạo bởi Thủy động - Thanh long luôn tác động đến cả vùng đất. Nhưng các lợi ích của vùng đất không bằng ở khu đất; và lợi ích của khu đất lại không bằng lợi ích của các điểm đất có Thanh long ở gần.

Điều đó nói lên rằng, vị trí có Thanh long là tốt. Song nơi gần Thanh long thì tốt hơn nơi xa.

Lý do là khí lực của thuỷ khí sinh tạo ra từ các Thanh long càng gần càng mạnh, tác dụng càng nhiều.



2. Vị trí có Thuỷ động cát tường

Hầu hết những hình thể Thuỷ động đều sinh ra thủy khí ôn hòa. Song không phải vị thế mà đều có khí lực hữu ích cho con người và cảnh vật ở cận kề.

Thuỷ động là các loại hình thuỷ không lưu chuyển theo dòng thường xuyên liên tục mà quán tụ lâu dài ở một nơi; theo lý thuyết phong thuỷ cổ xưa, đó là các "tổ long", "tồn long" hay "thần long" v.v... tùy vào hình dạng của nước tự mà quán tụ mà định danh cụ thể. Dù ở hình dạng nào, Thuỷ động hoặc sẽ sinh ra thủy khí sinh, hoặc sẽ sinh ra thủy khí sát. Thuỷ khí sinh hay thủy khí sát là sự phân loại theo lý thuyết phong thuỷ đánh giá sự tác động tốt hay xấu đến con người của thứ khí lực mà chúng sinh ra trong vùng ảnh hưởng của khí lực ấy (không nên nhầm lẫn khí lực phong thuỷ với các thứ không khí tốt lành hay độc hại mà ta cảm nhận được qua các giác quan và bằng nhận thức vật lý).

Tuy nhiên, phong thuỷ và khoa học vật lý đều có thể có cùng một điểm xuất phát từ thực tế của hiện tượng, ví như một ao nước bẩn, một vùng nước đầy các chất thải độc hại v.v...

Thuyết phong thuỷ đánh giá loại hình nước động cát tường thường chủ yếu là giếng nước, ao, hồ, đầm, phá tốt lành. Thuỷ động cát tường cần cù vào:

- Loại nước "Thuỷ chất".
- Hình dạng của vùng nước động - "tượng long".

- Biểu hiện ra quang cảnh - "Biểu thể hiệu dụng phong thuỷ".

3. Thủy chất tạo phong thủy cát tường

Như đã hiểu "Thuỷ chất" chính là loại nước theo quan niệm vật lý. Đó chính là sự phân chia nước sạch và nước bẩn. Phong thủy xếp Thuỷ động vào cát hay hung là thuộc Thanh long hay Hắc long.

Nước tự trong sạch như: Giếng, ao, hồ, đầm, phá có nguồn nước trong sạch sẽ luôn sinh ra thủy khí sinh. Khí lực của nó ôn hòa nhuận nhì luôn có hiệu dụng tốt.

Với sức mạnh của khí lực như vậy, nó tác động tốt tới đời sống con người và cảnh vật trong vùng đất, khu đất; đặc biệt là điểm đất gần kề. Đó là khí lực phong thuỷ cát tường. Như vậy chỉ nơi có những nguồn nước động trong mát và sạch sẽ, tốt lành mới được xem là nơi có thủy khí sinh.

Vùng đất, khu đất, điểm đất có được thủy khí sinh sẽ được hưởng thủy khí lực tốt lành cho sự sống. Vô đó chính là nơi có phong thuỷ khí cát tường.

Nội cụ thể, những nơi có giếng trời trong mát, có hồ, đầm tho mộng, có chuồng phè êm ái là những nơi có phong thuỷ cát tường, những nơi yên bình, thư thái cho con người.

4. Biểu thể hiệu dụng phong thủy tốt lành

Đó là những nguồn nước động tạo ra quanh vùng một cảnh quan tươi xanh, phi nhiêu, trù phú. Một quang cảnh tho mộng với hồ nước trong xanh, sáng phủ mờ hơi sương, chiều phản chiếu ánh dương lấp lánh; cây cỏ, hoa lá leo kào theo gió nhẹ; chim chóc lúi lo tiếng hót... Đó chính là vùng đất trên đây thủy khí lực cát tường.

Những vùng đất, khu đất có được Thuỷ động Thanh long thực sự là những vùng đất, khu đất có thủy động cát tường cho cuộc sống cho các gia cư.

Đương nhiên sự may mắn lớn nhất vẫn là các điểm đất liền kề những vùng Thuỷ động quý giá ấy... Ví sao?

- Vị trí thủy khí sinh do các nguồn Thuỷ động sinh ra không lớn. Do đó thủy khí lực chỉ có thể tác động trong một phạm vi chừng mực.

- Những điểm đất tuy cũng ở trong vùng, trong khu có nguồn Thuỷ động tốt nhưng quá xa nơi phát sinh thủy khí lực tốt sẽ không được hưởng nhiều.



i

IV. HÌNH DẠNG NƯỚC ĐỘNG CẮT TƯỜNG

Phép phong thủy xem hình dạng nước động là một phần quan trọng để đánh giá thủy động cắt tường hay thuộc loại thủy động hung họa.

Hình dạng thủy động thuộc loại thủy động cắt tường là các hình dạng sau:

1. Dạng thủy động có hình vuông

Quan niệm xa xưa của phong thủy nói riêng và thiên văn học nói chung là "tròn trịa, đất vuông". Nghĩa là trời được biểu tượng bằng hình tròn. Về đất được biểu tượng bằng hình vuông.

Với quan niệm triết học Á Đông cổ như thế nên mọi thể hiện trong kiến trúc xây dựng, hội họa, thậm chí cả lĩnh vực tiền tệ có mong muốn trường tồn thường dùng đến hình tượng của "tròn trịa và đất vuông".

Thủy động thuộc về đất. Do đó, các loại thủy động như giếng nước, ao, hồ, đầm, chuồng, phạm có hình dáng vuông là điểm cắt tường.

Theo nghĩa trời sinh, đất dường, những gì thuộc về đất mà có hình dạng tự nhiên là dạng hình vuông thì cực quý.

Trong tự nhiên gặp thủy động có dạng hình vuông là vô cùng hiếm hoi. Vì vậy, khi muốn có được một dạng thủy động theo phép "dụ long" của thuyết phong thủy, người ta thường tạo hình vuông cho một hồ nhân tạo hay cho một giếng trời nhân tạo...

Làm như vậy là muốn có được nguồn thủy sinh khí không bao giờ hết. Nó sẽ đem lại sự may mắn cho cả khu dân cư hay cho gia cư.

2. Dạng thủy động có hình bán nguyệt

Dạng thủy động có hình bán nguyệt cũng là dạng hình thủy động quý.

Dạng hình bán nguyệt là hình trăng khuyết. Đó là dạng trăng ở giữa kỳ xung mẫn, thanh xuân, theo "thuyết nguyệt thời" trong thiên văn học xưa và cả ngày nay.

Trong quan niệm của phong thủy, thủy động có hình bán nguyệt sẽ cho thủy khí lực dồi dào mạnh mẽ. Đó là cơ sở tạo ra một hiệu dụng phong thủy vô cùng hữu ích cho con người và muôn vật.

Gặp được một vùng đất, khu đất có đầm, hồ, chuồng, phá có hình bán nguyệt thiên tạo là sự may mắn vô cùng. Đó là vùng đất, khu đất có thủy động cắt tường, một nơi phong thủy cắt tường rất hiếm. Những điểm đất gần biển sẽ được hưởng điểm phúc do "thủy khí lực thanh xuân" ban tặng.

3. Dạng thủy động dâng như hình rồng

Dạng thủy động có dạng rồng là cực quý. Đó là các hình dạng tự nhiên của hồ, đầm, chuồng, phá.

Con người xưa và nay thường không tạo ra các dạng hình rồng cho loại thủy động này. Người ta cho rằng làm như vậy là phạm húy (phạm luật tự nhiên). Như vậy nó chẳng những không đem lại điều may mắn mà còn có thể gây tác hại.

Vì vậy những vùng đất, khu đất nào có được dạng hình thủy động tự nhiên như dạng rồng là vô cùng quý. Đó là "rồng tăng từ thần phủ tá hải hà" (theo thuyết khám du cổ xưa của Trung Hoa).

Các hình dạng nước động nếu trên đó là ba hình dạng của thủy động cắt tường. Những vùng đất, khu đất nào gặp được một trong ba hình dạng thủy động vừa nêu trong tự nhiên là vô cùng quý.

Mọi hình dạng tự nhiên của thủy động là sự lưu tồn đã lâu đời. Nó có nguồn thủy khí lực sinh tiềm tàng hùng hậu và luôn ổn định.

Nguồn thủy khí sinh ra từ các dạng thủy động là khí của rồng tăng không phát ra dữ dội,

mạnh mẽ như khí của rồng động. Do đó dạng thủy động thuộc biểu tượng Thanh long luôn là thủy động cát tường. Khí lực của nó giúp rất nhiều cho con người và vật cảnh xung quanh nơi có các dạng hình thủy động cát tường dễ nêu.



V. VỊ TRÍ CÓ THỦY ĐỘNG HUNG HỌA

Thủy động hung họa là loại thủy động chỉ sinh ra thủy khí sát. Thủy khí sát tạo ra thủy khí lực gây tác hại đến con người và cảnh vật xung quanh nguồn.

Dạng thủy động hung họa có một số loại: Tự nhiên và nhân tạo.

Dạng thủy động hung họa tự nhiên có:

1. Những dạng thủy động có chứa các loại độc tố tự nhiên
2. Những dạng thủy động có các hình dáng tự nhiên các quái vật theo quan niệm phong thủy

Dạng thủy động hung họa do tàng chứa các độc tố nhân tạo.

VI. TRONG TỰ NHIÊN CÓ NHIỀU DẠNG THỦY ĐỘNG HUNG HỌA "HẮC LONG TÀNG ẨN"

1. Những dạng thủy động hung họa là các hồ, đầm có chứa chủ yếu các nguyên tố hóa học độc hại hoặc rất độc hại.

Theo quan niệm vật lý, những hồ nước có nguồn cấp nước ngầm chảy qua các vùng quặng, trong đó có quặng thuộc loại độc hại như quặng chì, crom... hoặc rất độc hại như quặng urani (chất phóng xạ) hay các loại quặng có chứa nguyên tố khác.

2. Ngay cả các hồ muối (nồng độ clorua natri đậm đặc) cũng thuộc loại thủy động hung họa

Theo quan niệm phong thủy, các thủy động nếu trên chỉ sinh ra thủy khí sát. Khí lực của thủy khí sát luôn gây ra họa hại cho con người nếu sống ở gần. Võ cảnh vật trong vùng có loại thủy động này không thể tươi tốt. Có thể nói, những nơi có chúng đều là nơi hoang tàn, cần lui không thể tồn tại một sự sống phong phú.

Những dạng thủy động chứa toàn độc chất là nơi có phong thủy rất xấu nói chung. Vì vậy tuyệt đối không nên xây dựng nhà ở những nơi này, mặc dù đó chỉ là những vùng nước hung họa nhỏ bé.

VII. NHỮNG DẠNG THỦY ĐỘNG VỐN TRONG SÁCH TỰ NHIÊN NHUNG DO CON NGƯỜI LÀM NHIỄM BẢN, NHIỄM ĐỘC

Những dạng thủy động này đã làm thay đổi ý nghĩa phong thủy của vùng đất, khu đất đó. Sự có mặt của các chất gây ô nhiễm do con người đem đến hoặc thải ra đã sinh ra thủy khí sát, theo quan niệm phong thủy hiện đại; do đó khí lực của thủy khí sát ấy sẽ gây ra những tác hại cho con người về mọi mặt.

Như vậy, một vùng đất, khu đất có vùng thủy động tạo ra phong thủy cát tường trước đây, sẽ thay đổi thành phong thủy hung họa do tính chất của dạng thủy động từ tốt thành xấu.

1. Thủy khí sinh trước đây không còn tồn tại. Thủy khí sát đã chiếm lĩnh. Thanh long đã rời khỏi. Hắc long đã ngụy trù. Ý nghĩa phong thủy cát tường do thủy động tạo ra trước đây đã bị thay đổi.

Các gia đình sống ở những vùng đất, khu đất, điểm đất gần sát đang thủy động trước đây rất yên vui, khỏe mạnh. Ngày nay điều đó sẽ không còn. Sự may mắn dần dần không còn. Rõ rõ xảy ra thường xuyên, vì vậy có hai giải pháp để thay đổi tình cảnh này là:

2. Khôi phục lại trạng thái thủy động trước đây để đón Thanh long khôi phục lại bằng

cách thay nước sạch toàn bộ cho ao hồ (theo phép du long).

Dùng các phương pháp để xử lý nước bẩn triệt để khi trạng thái thủy động được thay đổi tốt, ý nghĩa thủy khí cát tường sẽ dần dần được cải thiện. Dần dần, thủy khí sinh được hồi phục. Thủy khí lực sẽ lại có ích.

3. Rời nhà ở di khỏi vùng ảnh hưởng của Hắc long. Nếu không thể thay đổi được trạng thái của thủy động, giải pháp tốt nhất là rời nhà đi nơi khác.

Tuy việc rời bỏ một nơi đã ở là một vấn đề. Song, vì sự may mắn của gia cư, không nên dồn đà.



VIII. MỘT SỐ HÌNH DÁNG CỦA THỦY ĐỘNG THUỘC LOẠI HUNG HỌA VÀ TÁC HẠI CỦA NÓ

Lý thuyết phong thủy có đề cập tới hình dáng của thủy động thuộc phong thủy hung họa. Không thuộc phong thủy cát tường.

Hình dáng thủy động tự nhiên mà phạm các điều kỵ thi tác hại hung họa ngay tức khắc nếu ngôi nhà được xây dựng ở trong vùng ảnh hưởng của loại thủy động này.

Đối với các hình dáng thủy động phạm điều kỵ do con người tạo ra thi tác hại của nó phát tác dần dần sau một thời gian.

Những hình dáng thủy động phạm kỵ nhân tạo thường xảy ra như đào giếng, ao, chuồng, hổ v.v... mà không lưu ý tới hình dáng cần phải tránh của chúng.

Một thời gian sau kể từ khi đào giếng, đào ao hay đào hổ, già cù cứ giập nứt ro, già dinh lục đục v.v... Đó chính là hiệu ứng phong thủy hung họa gây ra do đã phạm vào các hình dáng hung của thủy động. Thuật "du long" của khoa học phong thủy chỉ ra rằng là do đã du phái "Hắc Long" vào già cù hay vào khu vực.

"Hắc Long" chỉ sinh thủy khí sát. Thủy khí sát tạo ra khi lực hung hại tác động không tốt lành gì cho con người.

Tất nhiên trong trường hợp này, tác hại không lớn bằng thủy động chứa các độc tố như đã nói ở phần trước.

Hình dáng thủy động này vẫn là thủy cát (sạch), song chính do hình dáng phạm điều kỵ của phép phong thủy du long mà nó sinh ra thủy khí sát gây nhiễu loạn trường khí nói chung ở khu vực, hay chung quanh già cù tạo ra những ảnh hưởng xấu.

Sự nhiễu loạn các luồng dịch chuyển của phong thủy khí (phong khí và thủy khí) sẽ ảnh hưởng tới tâm thần của con người vốn dĩ rất nhạy cảm với các loại phong thủy khí này.

Một số hình dạng của thủy động nhân tạo phạm kỵ là do con người vô tình phạm phải, hoặc do địa thế không cho phép mà trở thành vấn đề bất khả kháng khi cần phải đào giếng, đào ao hay đào hổ.

IX. MỘT SỐ HÌNH DÁNG THỦY ĐỘNG CẦN TRÁNH PHẠM PHẢI KHI MUÔN ÁP DỤNG PHÉP "DU LONG" ĐỂ CẮT TƯỜNG

Đó là:

1. Hình dáng thủy động hình tam giác gọi là "tam tiễn" theo phong thủy.
2. Hình dáng thủy động không có hình thù cụ thể gọi là "Quái hình".
3. Hình dáng thủy động có hình mũi tên - thủy tiễn.
4. Hình dáng thủy động có góc cạnh nhọn đậm thẳng Huyền quan (hướng khí của già cù).
5. Hình dáng thủy động có dáng rộng quẩn quại.

X. HÌNH DÁNG THỦY ĐỘNG CÓ HÌNH TAM GIÁC

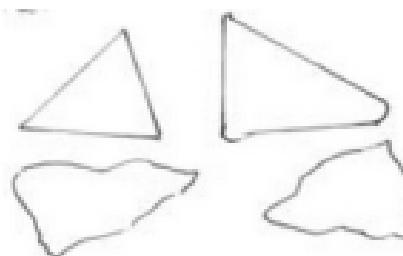
1. Hình dáng thủy động có hình tam giác là dạng thủy động độc hại, phép du long phong thủy gọi là "dạng tam tiễn" (ba mũi tên).

Hình dáng tam giác tạo thành ba mũi nhọn chĩa ra xung quanh. Do hình dáng này, thủy khí phát ra dữ dội từ phía giây rỗi loạn trường khí (thiên khí và địa khí) ở khu vực nên trở thành thủy khí sát.

Tác hại chính là gây sự hỗn loạn trường khí chứ không phải do thủy khí xấu. Bên thân thủy khí không những khó hòa nhập vào trường khí ở trong khu vực, mà lại trở thành thủy khí sát.

2. Thuỷ khí sát rõ ràng không có lợi cho con người. Mọi mẩn sẽ bị thuỷ khí sát, phà tan dần dần theo ngày tháng do nó đã làm trưởng khí bị nhiễu loạn tung tung.

3. Hình dáng thủy động ở bất cứ loại hình tam giác nào đều tác hại như nhau. Ví dụ:



XI. HÌNH DÁNG THỦY ĐỘNG Ở DẠNG "QUÀI HÌNH"

1. Những dạng thủy động ở dạng "quái hình" thường là các ao, đầm, chuồng, hồ tự nhiên. Đó là các hình dáng "vua quái thủy mạc", theo lý thuyết của phép phong thủy du long.

Tất nhiên dưới góc độ phong thuỷ, các hình dáng thủy động như vậy chỉ sinh ra thuỷ khí sát không có lợi cho con người.

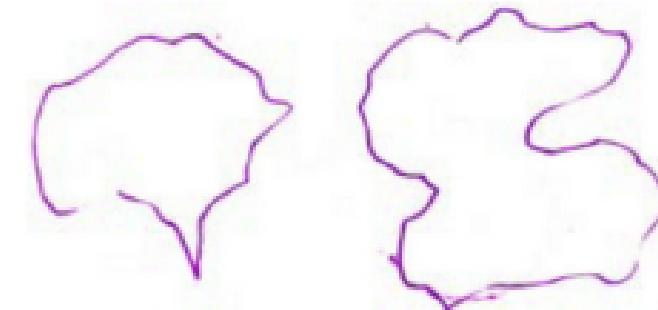
2. Các hình dáng quái giờ vốn đã gây nên cảm giác bất an khi ta nhìn. Theo lý thuyết phong thuỷ, thuỷ khí sinh ra từ các loại ao, chuồng, hồ, đầm áy rất hỗn loạn và không ổn hòa, ổn định. Thuỷ khí như vậy chỉ là thuỷ khí sát đối với con người.

Quan sát một hồ nước hay một đầm nước rộng lớn thuộc loại quái hình, thường thấy các xoáy khí hay sự dịch chuyển hỗn độn của các luồng hơi nước trên mặt đầm. Đó chính là hiệu ứng về biểu hình của sát khí áy.

Dưới con mắt của các nhà phong thuỷ nhân thức đó là sự chuyển dịch hung hao của phong thuỷ khí. Sự hiện diện của loại phong thuỷ khí xấu trong vùng, trong khu vực chỉ có thể gây ra các hiểm họa cho con người và các loài vật ở trong vùng đất, khu đất và đặc biệt là các điểm đất cấn kẽ.

3. Những ao, đầm, hồ tự nhiên có hình dáng "ma quái" có thể thay đổi theo cách tạo dáng phù hợp của con người. Vì như vậy, tính chất phong thuỷ sẽ được thay đổi từ

phong thuỷ hung hao trở thành phong thuỷ cát tường.



XII. HÌNH DÁNG THỦY ĐỘNG CÓ DẠNG MŨI TÊN

1. Hình dáng thủy động có dạng mũi tên (thuỷ tiễn) thường có trong tự nhiên

Theo lý thuyết phong thuỷ, hình dáng thủy động này sẽ rất xấu cho vùng đất, khu đất mà nó hiện hữu.

Tâm ánh hướng của thuỷ khí sát sinh ra từ hình dáng thủy động này là cố định hướng. Nghĩa là tác hại của nó không lan tỏa ra khắp khu vực xung quanh như loại dáng hình tam giác hay dáng hình ma quái.

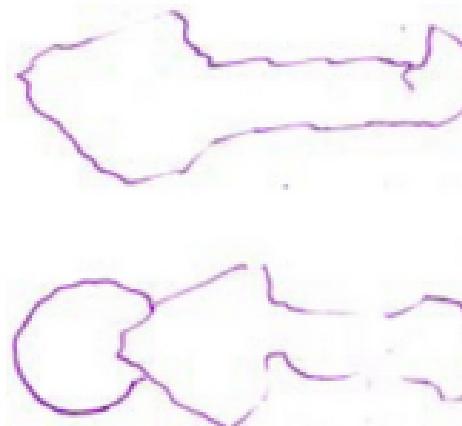
2. Tác động của thuỷ khí sát sinh ra từ thủy động có dạng mũi tên chính là ở hướng của mũi tên

Đóng chuyền dịch của thuỷ khí sát theo hướng mũi tên là được định hướng chính. Vì vậy những điểm đất trực diện với mũi tên của dạng thủy động là những điểm đất ở không có lợi cho già cư.

Theo phép hóa giải của phong thuỷ, có thể áp dụng nếu các già cư không muốn rời chuyển nhà đi nơi khác.

3. Phép hóa giải có thể áp dụng như:

- Đảo một ao có hình tròn nồi vào đầu mũi tên.
- Đảo một ao có hình vuông nồi vào đầu mũi tên.

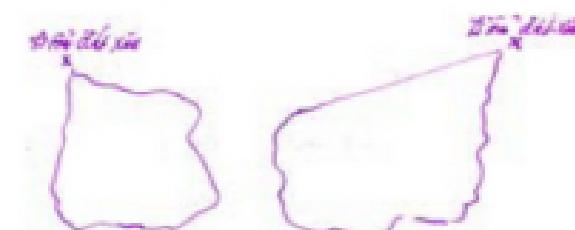


XIII. HÌNH DÁNG THỦY ĐỘNG CÓ CẠNH NHỌN ĐẮM VÀO HƯỚNG KHÍ CỦA GIA CƯ

1. Trong thực tế có nhiều dạng thủy động có một cạnh hay một phẳng tạo thành một góc nhọn. Trong thực tế có dạng thủy động tự nhiên như thế và cũng có dạng thủy động nhân tạo có cạnh phẳng tạo thành góc nhọn. Nếu ngôi nhà có một tiền (hướng khí) đối diện với góc nhọn của dạng thủy động này sẽ gặp điều không hay.

2. Góc nhọn của vũng thuỷ động có thể là của ao, hồ tự nhiên hay nhân tạo

Dù là ao, hồ tự nhiên hay nhân tạo thì góc nhọn của nó cũng định hướng thuỷ khí dịch chuyển mạnh về phía trước. Dòng thuỷ khí trở thành dòng sát khí. Ngôi nhà nào hứng phải dòng sát khí này sẽ thường gặp rủi ro. Vì vậy điểm đất ở vào vị trí có vũng thuỷ động có góc nhọn chĩa vào như thế không phải là điểm đất có phong thuỷ cát tường mà là phong thuỷ hung họa do thuỷ khí sát âm yểm thường xuyên.



XIV. HÌNH DÁNG THỦY ĐỘNG Ở DẠNG RỒNG NÂM TÙ

1. Có những vũng thuỷ động có trong tự nhiên hay do con người không hiểu phép phong thuỷ du long cẩn kẽ mà vô tình đã tạo thành những ao, hồ, bể tắm có dáng của "con Rồng nằm tù".

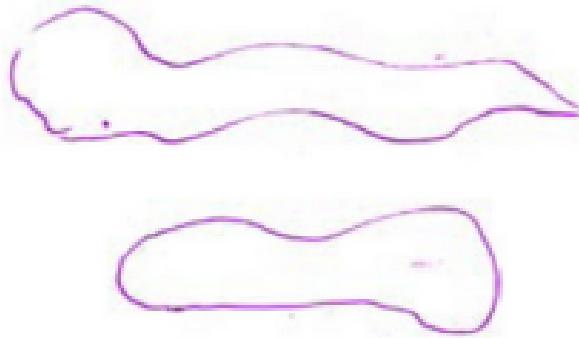
Ý muốn mang nước vào già cư nên nhiều gia đình đào hồ, giếng, ao, bể bơi mini, bồn nước, làm bể chứa nước không phù hợp hình dáng thủy động mà từ đó thành hung.

2. Dáng Rồng nhân tạo không phù hợp với thủy động cát tường mà thành thủy động hung họa.

Theo lý thuyết phong thuỷ xưa (thuật khám du), việc tạo ao, hồ, bể nước có dáng của Rồng nằm là phạm điều kỵ của phép dẫn dụ long. Làm như vậy là phạm thượng, là nơi đem Rồng vào nhốt, là "Long Ngục". Đó là điều không hay là tội kỵ theo quan niệm phong thuỷ cổ xưa.

Ngược lại trong thực địa, nếu có những vũng nước động có dáng Rồng tự nhiên thì các khu đất cận kề lại gặp phong thuỷ trợ tài lộc, rất tốt. Vì đó là Rồng tăng ẩn. Và như vậy thuỷ khí sinh ra là những khí ôn hòa, nên thuộc loại thuỷ khí sinh. Đây là thuỷ động dạng "Long Phúc".

(Rồng nằm ngủ), mà không phải "Long Ngực" (nơi giam giữ Rồng) do con người tạo ra.



CHƯƠNG 2: NHỮNG LƯU Ý ĐỐI VỚI THỦY ĐỘNG VÀ THỦY ĐỘNG

NHỮNG LƯU Ý ĐỐI VỚI THỦY ĐỘNG VÀ THỦY ĐỘNG

Trong các phần trên đã trình bày tương đối đầy đủ về hai loại dạng thủy thuộc cả tự nhiên và nhân tạo. Tuy nhiên cần nhận thức thêm về một số vấn đề biến đổi phong thủy của thủy động và thủy động.

I. THỦY ĐỘNG BIẾN ĐỘNG THẾ NÀO VỀ KHÍA CẠNH PHONG THỦY

1. Như đã nhận biết, thủy động là các loại dòng nước chảy như sông, ngòi, kênh, rạch, suối, thác v.v...

Có một số loại thủy động kể trên luôn có nguồn thủy khí ổn định. Vì vậy chúng được thuật phong thủy xếp vào những nguồn thủy khí sinh lâu dài (ý nghĩa phong thủy ít biến động). Đó là các kênh, ngòi, rạch.

Những mương, móng thuộc loại thủy động có nguồn thủy khí nhất thời. Sự tác động phong thủy không đáng kể.

2. Những dòng sông lớn hay nhỏ đều là nơi vừa sinh ra thủy khí sinh vừa tạo ra thủy khí sát

Tính bất thường về bản chất thủy khí thường gây ra ấy có ý nghĩa phong thủy thay đổi. Đó là Kì cát, Kì hung.

Tuy nhiên nguồn thủy khí mà các dòng sông lớn, nhỏ sinh ra là vững bền. Vì phần lớn là thủy khí sinh. Vì vậy ở hai bên lưu vực các dòng sông đều là các vùng đất, khu đất có phong thủy cát tường là chính.

3. Riêng những điểm đất ở ngay sát các dòng sông đặc biệt là các sông lớn không thuộc phong thủy cát tường đó là những điểm đất hướng nhiều thủy khí sát hơn là thủy khí sinh.

Có thể nói, ý nghĩa phong thủy hung họa là chính đối với những điểm đất sát ngay các dòng sông, nhất là các dòng sông lớn, chảy xiết, các dòng sông có lầm thác nhiều ghềnh hay thường xuyên đổi dòng...

II. Ý NGHĨA PHONG THỦY THAY ĐỔI DỚI VỚI CÁC LOẠI THỦY ĐỘNG

Thủy động như đã biết có hai loại; có loại là nguồn thủy động tự nhiên; có loại thủy động là do con người tạo nên.

Song không phải thủy động nhân tạo có đủ các dạng thủy động giống trong tự nhiên mà chỉ gồm một số dạng như ao, hồ, giếng, bể bơi, bể nước nghệ thuật.

1. Trong tự nhiên có nhiều dạng thủy động phong phú như: Giếng trời, ao, hồ, chuồng, vũng, đầm, phá, vịnh

Tất cả các dạng thủy động đều sinh ra thủy khí. Và tất nhiên, thủy động càng sinh ra thủy khí sinh và tạo ra thủy khí sát.

Thủy khí sinh là của các dạng thủy động trong sạch và lành, có dáng hình tốt quí. Thủy khí sát sinh ra từ các dạng thủy động bẩn, độc, độc hại, và có dáng hình quí, kì theo thuật phong thủy. Loại thủy động tự nhiên hay thủy động nhân tạo đều có thể thay đổi ý nghĩa phong thủy đối với các vùng đất, khu đất và điểm đất nghĩa kì là phong thủy cát, kíc là phong thủy hung họa và kíc côn, kíc mất hẳn.

2. Ngoài ra, thủy động thuộc ba loại:

- Cờ dạng thủy động luôn luôn thuộc phong thủy hung họa.
- Cờ dạng thủy động luôn luôn thuộc phong thủy cát tường.

Loại thủy động độc hại luôn sinh sát khí và ý nghĩa phong thủy hung họa là không thay đổi.

- Loại thủy động lúc sinh ra thủy khí sinh, lúc sinh ra thủy khí sát, tức là thuộc phong thủy hung họa, kíc thuộc phong thủy cát tường. Đó là các phá, vịnh.
- Loại thủy động luôn luôn sinh ra thủy khí sinh.

Đó là loại bể nước nhân tạo như giếng, bể non bộ, bể bơi, hồ, ao dùng phép.

Nói chung loại thủy động sẽ sớm muộn cũng thay đổi ý nghĩa phong thủy. Nghĩa là những vùng, những khu hay điểm đất có nguồn thủy khí sinh ra từ thủy động không có phong thủy bền vững và nữa nó thường thay đổi thất thường; và có trường hợp sẽ biến mất hẳn.



CHƯƠNG 3:

PHONG THỦY CÁT TƯỜNG QUAN TÂM ĐẾN ĐỊA THỂ Ở NGOẠI CÀNH CỦA GIA CƯ VÀ CÁC LOẠI HIỆU ỨNG

I. ĐỊA THỂ NGOẠI CÀNH CỦA GIA CƯ CÓ PHONG THỦY CÁT TƯỜNG

1. Địa thế là vấn đề được lưu ý đến ngoại cảnh của gia cư

Một gia cư phát đạt may mắn không thể không quan tâm đến địa thế nơi xây dựng ngôi nhà để ở lâu dài. Về góc độ địa thế có một số ngoại cảnh thuộc loại phong thủy cát tường và cũng có một số địa thế thuộc loại phong thủy hung họa.

2. Địa thế thuộc loại phong thủy cát tường là thế nào?

Một ngôi nhà được xây dựng ở một địa hình đẹp, một thế phát triển. Đó là một địa thế phong thủy cát tường. Một số địa thế thuộc loại phong thủy cát tường như:

Một điểm đất trong một khu vực bằng phẳng được gọi là điểm đất có địa thế ngoại cảnh thuộc loại cát tường. Vì sao?

- Một điểm đất ở một khu vực có mặt đất bằng phẳng là nơi có địa chất đã ổn định do thời đất đều đều dần phẳng. Như vậy khu vực đất không tạo ra sóng địa tầng và không bị đứt gãy. Một điểm đất như vậy sẽ rất an bình lâu dài cho ngôi nhà. Đó là một địa thế đất cát tường.

- Một điểm đất có các công trình kiến trúc xung quanh thuộc quy mô bề thế phát đạt, cảnh trí yên bình trù phú. Đó là điểm đất có ngoại cảnh thuộc phong thủy cát tường.

- Một điểm đất ở một khu vực đất cao ráo, thoáng đãng, không bị các vật thể có độ cao che chắn hướng khí, như: Núi đồi, nhà cao tầng, tháp, hàng cây cối thụ cao to um tùm v.v... Đó là địa thế ngoại cảnh cát tường.

- Một điểm đất có địa thế ngoại cảnh là có các cơ quan hành chính của chính quyền nhà nước hay các trường học, khu vực có các viện, cơ quan khoa học.

II. ĐỊA THẾ NGOẠI CẢNH GIA CƯ THUỘC LOẠI PHONG THỦY VỪA CẮT VỪA HUNG HỌA

Trong thực tế ngoài những điểm đất thuộc khu vực ngoại cảnh có phong thủy cắt tướng như đã nêu ở trên, còn có những điểm đất có khu vực ngoại cảnh vừa cắt lại vừa hung.

Nếu ở trong những điểm đất như vậy, gia cư ở vào trạng thái không được an bình, yên tĩnh, tuy không nguy hại.

Theo lý thuyết phong thuỷ, những điểm đất như vậy được quy vào địa thế ngoại cảnh thuộc phong thuỷ nửa hung, nửa cát.

Đại diện cho loại địa thế này điển hình nhất là:

1. Điểm đất gần các loại chợ

Điểm đất xung quanh các loại chợ đều thuộc phong thuỷ nửa cát nửa hung.

Nửa cát là những lúc hoạt động của chợ bình lặng không huyền náo.

Do hoạt động bình lặng không huyền náo, âm T, phong khí sinh ra trong khu vực dịch chuyển ổn định không nhiễu loạn. Vì vậy các gia cư xung quanh không bị tác động. Đó là khi phong thuỷ cắt tướng. Khi cho hoạt động lắp nắp, rộn rã, gây ra những tiếng động, tiếng ồn huyền náo.

Trong tình huống như vậy, các phong khí trở thành phong khí sát. Khi lực xấu ánh hưởng rất lớn tới các gia cư ở xung quanh.

Các điểm đất lâm vào phong thuỷ hung họa.

2. Lời khuyên

Vì tình chất bất ổn như vậy, nên tốt nhất nếu không thích "phong thuỷ phát phát sinh tài" thì không nên lâm nhì ở những điểm đất xung quanh các loại chợ.

Phong thuỷ cắt tướng là phong thuỷ yên bình, an lạc mày mẩn. Bởi vậy, gia cư muốn ở vào trạng thái như trên thì tốt nhất là tránh nơi chợ búa.



III. ĐỊA THẾ LUÔN CÓ PHONG THỦY HUNG HỌA

Trong thực tế luôn cho thấy có các điểm đất thuộc loại phong thuỷ hiểm họa.

Từ thời xa xưa, thuyết "kham du" đã xếp một số địa thế vào loại hung họa. Thời hiện đại, lý thuyết phong thuỷ bổ sung thêm nhiều địa thế vào loại hung họa mới.

1. Các địa thế thuộc phong thuỷ hung họa gồm:

- Các điểm đất xung quanh các bãi "tha ma" nghĩa trang; theo thuật kham du cổ xưa, những điểm đất nằm gần khu vực các bãi chôn người chết là nơi phong thuỷ ác hại cần tránh xa. Một nơi âm khí nặng nề, u uất.

Vì vậy thời xưa, các bãi tha ma luôn đặt cách xa nơi dân cư và người không có việc ít lui tới.

Các bãi chôn người chết hay các bãi chôn trâu, bò, ngựa chết là nơi tử khí hung hiểm bao trùm. Ở các nơi đó phong khí hầm hập là thứ sát khí thuần âm u ám nặng nề nhất. Nơi không có sự cân bằng âm khí và dương khí.

Ngày nay, lý thuyết phong thuỷ hiện đại vẫn thống nhất với quan niệm của thuật kham du là vẫn xếp các điểm đất gần các nghĩa trang vào địa thế thuộc phong thuỷ hung họa.

Do đó, những điểm đất xung quanh các nghĩa trang là nơi có phong thuỷ xấu không nên

xây dựng nhà ở. Nó chẳng những không tốt theo ý nghĩa khoa học mà còn xấu về cả khía cạnh tâm linh, phong thủy.

Những điểm đất ở trên hay xung quanh khu đất đã từng xảy ra chiến trận.

Thuyết "kham du" xếp các chiến địa xưa, cũ thuộc loại địa thế phong thủy hung hiểm không kém gì các bãi tha ma.

Thuật phong thủy xưa và khoa học phong thủy hiện đại quan niệm vùng đất đã từng xảy ra các trận chiến thuộc phong thủy hung họa nơi đã xảy ra các trận chiến là nơi đầy tử khí và uế khí. Nơi đất có đầy máu thịt của các tử sĩ và chiến binh. Đó là địa thế xấu, không nên ở. Ngày nay phong thủy hiện đại cũng xác nhận sự hung hóa của các điểm đất ở nơi đã xảy ra các trận chiến ác liệt.

2. Điểm đất xung quanh các nhà máy

- Các điểm đất gần các nhà máy có khí thuộc phong thủy vừa hung vừa cát.

Nhà máy có khí tạo ra khu vực xung quanh một trường phong khí và kim khí không ổn định lúc mạnh, lúc yếu. Tuy khí lực do phong khí sinh có tác động thúc đẩy, song khi có những đột biến của các tiếng động từ khu vực sản xuất gây ra những dịch chuyển hỗn loạn của phong khí sẽ tạo ra sát khí.

Như vậy, khí phong khí và kim khí (theo khí Ngũ hành) bình ổn thì phong thủy thuộc cát. Khi phong khí sát chiếm ưu thế và kim khí phát mạnh thì phong thủy thuộc loại hung họa.

Do bản chất của phong thủy là khí nên khi khí có sự thay đổi tạo ra sự thay đổi phong thủy. Phong thủy có tính không tĩnh, là khái niệm động.

3. Các điểm đất ở địa thế có các bệnh viện là nơi có phong thủy vừa cát vừa hung.

Xung quanh các bệnh viện là các điểm đất có phong khí vừa lạnh và vừa dữ và luôn luôn xảy ra khí mạnh, khí yếu.

Khi phong khí (thiên khí) yên lành, phong khí sinh sẽ sinh ra khí lực hữu ích. Phong thủy thuộc cát tường. Khi có sự xáo trộn của các luồng dịch chuyển của phong khí độc, tức là luồng phong khí sát. Phong thủy thuộc loại hung.

Theo thuyết "Kham du" cổ xưa luôn xem những nơi chữa bệnh là nơi vừa cát tường vừa hung họa.

Cát tường là phong khí có từ niềm vui khi con bệnh được chữa khỏi. Khi đó các luồng sinh khí bao trùm.

Hung hại là từ các tử khí xuất hiện. Đó là phong khí xấu, phong khí hung họa nên thuộc

tinh của phong thủy hung.



4. Địa thế ngoại cảnh có các loại bãi chứa các chất thải nói chung

Những điểm đất xung quanh các bãi chứa các chất thải được phong thủy hiện đại xếp vào nơi thuộc phong thủy hung họa.

Nơi chứa chất thải nói chung và các chất thải độc hại nói riêng luôn có phong khí sát.

Phong khí sát sinh ra khi lực tác hại đến khu đất, vùng đất xung quanh.

Những điểm đất ở nơi có địa thế như vậy không nên làm nhà ở. Nếu sống trong một địa thế như vậy, gia cư sẽ suy kiệt dần không có may mắn, cát tường.

5. Những địa thế ngoại cảnh có các nhà máy hóa chất và sản xuất gây ô nhiễm phong thủy khí

Thuật phong thủy coi loại địa thế này là đối tượng nghiên cứu mới của phong thủy hiện đại.

Những nơi sản xuất các loại hóa chất và hóa chất độc hại nói riêng, hay các nhà máy mà trong sản xuất luôn gây ra các chất ô nhiễm. Ví dụ như nơi tuyển quặng, nơi nghiên khoáng vật, nơi sản xuất xi măng v.v..

Các nơi kể trên hàng ngày tạo ra phong khí sát, phong khí sát tăng ẩn cá trong bản chất

và luồng chuyển dịch của phong thủy khí luôn bị rối loạn. Do đó ảnh hưởng xấu về phong thủy.

Những điểm đất trong khu vực có các tác nhân độc hại như vậy thuộc loại phong thủy hung hại. Người ta có thể làm việc, nhưng gia cư ở địa thế ngoại cảnh này thi không tốt; ảnh hưởng xấu đến sức khỏe là điều khó tránh và không có phép phong thủy nào để giải trừ.



6. Địa thế ngoại cảnh có các cơ sở chứa chất nổ, các chất dễ bốc cháy thuộc phong thủy hung họa

Những vùng đất khu đất có các cơ sở chứa các loại vật liệu cháy nổ đều thuộc phong thủy hung họa.

Không riêng gì thuật phong thủy hiện đại xếp các nơi trên thuộc địa thế ngoại cảnh có phong thủy hung họa, mà về mặt khoa học kỹ thuật cũng xem những nơi cất giữ các vật liệu cháy nổ là rất nguy hiểm không mấy an toàn cho cuộc sống con người.

Những vùng đất, khu đất có các kho thuốc min, các kho đạn, pháo, các kho bón chứa xăng dầu, khí hóa lỏng v.v... đều được xếp vào nơi có chứa các chất cháy nổ thuộc phong thủy hung họa, theo quan niệm của phong thủy cẩn thận và hiện đại. Không phải là những thứ đó dễ gây nguy hiểm đến tính mạng và thiệt hại về tiền của mà hiệu quả phong thủy của những nơi này đổi với các gia cư ở trong vùng, trong khu vực nhất là các điểm đất gần kề luôn luôn chịu ảnh hưởng của các phong khí sát phát sinh ra từ các vật liệu dễ cháy nổ.

Xem xét trên khía cạnh phong thủy không cần cứ vào các hiện tượng xảy ra vụ nổ hay

vụ cháy.

Phong thủy xét đến những tác động phong khí sát sinh ra hàng giờ, hàng ngày làm lên những tai họa cho các gia cư trong khu vực.

Đương nhiên các điểm đất sát kề các nơi chứa các chất nổ, cháy sẽ tai hại gấp nhiều lần so với các gia cư ở trong vùng.

Thuật "kham du" có xưa chưa để cập đến hậu quả phong thủy của các địa thế có các cơ sở sản xuất và cất trữ những chất cháy nổ. Vì xưa xưa, các loại cơ sở sản xuất hàng cát giữ các chất cháy, nổ không có quy mô và cũng không nhiều, không phổ biến. Do đó các cơ sở này không được kham du để tâm nghiên cứu.

Thời nay các loại hình địa thế có thêm nhiều nên thuật phong thủy phải xem xét đến tác động phong thủy của các loại hình mới, trong đó có địa thế ngoại cảnh, có các cơ sở sản xuất và cất trữ chất cháy, nổ và đã xếp vào địa thế thuộc phong thủy hung họa.

7. Địa thế ngoại cảnh thường xảy ra sạt lở thuộc phong thuỷ hung họa.

Những khu vực thường dễ xảy ra sạt, lở thường được nhận biết bằng mắt thường.

Những khu đất sụt, lún thi rất khó nhận biết bằng các giác quan. Song vùng đất sụt, lún đã từng xảy ra ở nơi này, nơi khác đã cho ta một nhận định là một vùng đất không ổn định.

Theo lý thuyết địa chất, những vùng đất có hiện tượng sụt, lún là nền đất nằm trên các rãnh nứt gãy hoặc có các họng nước, dòng nước, mạch nước ngầm lớn.

Theo lý thuyết phong thuỷ những vùng đất có sụt, lún là tầng đất thường gây nên nguồn địa khí nhiễu loạn, đứt quãng.

Dù là khu vực thường xảy ra sạt lở hay một khu vực đã từng bị sụt, lún, theo lý thuyết phong thủy xưa, cũ hay hiện đại, thi các nơi này đều thuộc phong thuỷ hung họa. Tác nhân phong thuỷ chính là sự chuyển dịch của các dòng địa khí sát. Khi lực tạo ra từ địa khí sát là lực ám thăm tặc hại đến sự sống con người.

Về mặt địa chất học và tình thực tế, những vùng đất hay khu vực thường xảy ra sạt, lở hay sụt, lún đều gây tác hại đến các công trình và nguy hiểm đến tính mạng con người, thiệt hại về kinh tế, tài sản.

Như vậy, không chỉ về tình thực tế là rất nguy hiểm ở các vùng, các khu vực thường xảy ra sạt, lở hay sụt, lún, mà quan niệm phong thuỷ luôn cho rằng đó là các vùng đất, khu đất, điểm đất thuộc phong thuỷ hung họa. Bởi vậy, các gia cư ở trong những khu đất, vùng đất, điểm đất như vậy sẽ dễ bắt hạnh do tai họa thường bắt ngờ ập đến.

Để tránh, phong thuỷ không có phép khắc phục hay hóa giải được. Cho nên, giải pháp

tốt nhất là không làm nhà ở các khu vực điểm đất xấu kẽ trên. Và nếu đã sống ở các khu vực đã có hiện tượng như vậy thì tốt nhất là rời nhà đến nơi an toàn, đến nơi có địa thế ngoại cảnh thuộc phong thuỷ cát tường như đã nêu ở các phần trước hay đến sống ở các điểm đất có phong thuỷ tốt khác.



6. Địa thế ngoại cảnh có các cơ sở thờ cúng công cộng thuộc phong thủy hung

Trong đời sống con người có đời sống tâm linh luôn hiện hữu đó là việc thờ cúng các vị tiên tổ, ông bà và các người đã quá cố ở gia đình và thờ cúng các tiền liệt của dân tộc, các linh vật v.v... theo tập tục, ở các nơi thờ cúng công cộng.

Theo thuật phong thủy xưa đã xem xét các ảnh hưởng phong thủy ở các nơi này đến cuộc sống con người. Các tác động phong thủy chủ yếu là ở những nơi có cơ sở thờ cúng công cộng. Ở những nơi này, sức luồng phong khí phát ra mạnh và rối loạn. Sự cân bằng giữa thiên khí dương và âm luôn bị phá vỡ. Đó chính là tác nhân không tốt tới con người và những điểm đất ở gần các nơi thờ cúng bị ảnh hưởng lớn. Do đó thuật "Kham du" xưa đã xếp những điểm đất ấy thuộc phong thuỷ hung.

Ngày nay với nhận thức mới của phong thuỷ hiện đại cũng thấy rằng các nơi có cơ sở thờ cúng công cộng quy mô có nguồn phong khí âm là chủ đạo. Vì thế xét về quan niệm phong thuỷ, những nơi mất cân bằng âm dương này thuộc về phong thuỷ hung, không phải là nơi vui vẻ an bình tâm thư thái như người ta thường nghĩ. Phong khí âm tác động làm chấn rộn tâm tưởng. Đó là ảnh hưởng tiêu cực hơn là tích cực đến tâm thần con người.

Trong thực tế những cư gia ở các điểm đất sát kỵ nơi thờ cúng công cộng đều không

máy may mắn, bình yên chính là do tác động của phong khí sát nhưng con người không mấy nghĩ đến. Theo lý thuyết phong thuỷ, giải pháp tốt nhất là không ở các điểm đất sát gần nơi thờ cúng công cộng dù thuộc loại quy mô to lớn hay nhỏ bé.

Những nơi thờ cúng công cộng gồm các an, miếu, phủ, đền, đình, chùa, đài tưởng niệm.

Những nơi thờ cúng hoặc là các tiền liệt công quốc, hoặc là nhở các linh vật theo tập tục của từng khu, từng vùng dân tộc hoặc các quái nhân, quái vật, hoặc các Thánh thần Chúa, Phật đều có phong thủy không tốt lành đối với con người mặc dù các nơi đó thường có quang cảnh đẹp.

Thuật phong thủy không có phép khắc chế, hóa giải. Lời khuyên duy nhất là các gia cư không nên ở gần, nhất là các cơ sở thờ cúng quy mô to lớn.

CHƯƠNG 4:

PHONG THỦY MÔI TRƯỜNG ĐIỂM ĐẤT VÀ MÔI TRƯỜNG PHONG THỦY CÁT TƯỜNG

I. PHONG THỦY MÔI TRƯỜNG

Khoa học phong thủy có nhiều chuyên ngành nghiên cứu và thực hành. Trong các chuyên ngành ấy có ngành nghiên cứu về phong thủy môi trường.

1. Phong thủy môi trường nghiên cứu về hiệu ứng của các loại phong thủy khí phát ra từ trong các môi trường khác nhau. Môi trường phong thủy khác nhau là dựa trên việc đổi chiều các tiêu chí phong thủy môi trường quy định cho từng loại theo thuyết phong thủy ngũ hành.

2. Dưới góc độ khoa học, khái niệm môi trường lại rất chuyên biệt với các tính chất đặc trưng mà môi trường ấy có chứa đựng và bộc lộ ra. Như môi trường khắc nghiệt môi trường nước, môi trường cát. Ví dụ: Môi trường độc hại.

Nghĩa là ở nơi đó, khu vực đó có rất nhiều chất độc hại. Có môi trường trồng nhiều loại cây này, giống kia, môi trường công nghiệp, môi trường thương nghiệp, môi trường khoa học v.v... Các phân biệt môi trường trong khoa học rất chi tiết rât tinh, từ môi trường bao quát tới các môi trường khu vực một cách cụ thể và tinh chuyên biệt cụ thể, nghề nghiệp cụ thể v.v...



II. MÔI TRƯỜNG PHONG THỦY THUỘC LOẠI PHONG THỦY CÁT TƯỜNG

Phần trên đã giới thiệu sơ bộ về đặc trưng nổi bật của một môi trường thuộc về một hành theo thuyết phong thủy Ngũ Hành.

Theo quan niệm của thuyết phong thủy ngũ hành có 5 môi trường theo tinh chất 5 hành: Kim, Thủy, Mộc, Hỏa, Thổ, với 5 môi trường tương ứng.

Trong cuộc sống, con người có rất nhiều mong ước. Người ước mong có con cháu đầy nhà. Người mong có nhiều tiền lâm bạc. Người lại mong cuộc sống an vui nhân hạ. Người cầu danh cao quyền lộc v.v...

Để đạt được mong muốn phải cần nhiều yếu tố, điều kiện và sự may mắn. Trong các yếu tố, có yếu tố giá cư ở trong một môi trường phong thủy phù hợp. Người xưa thường nói "muốn gì cũng phải có đất". Chủ "đất" ở đây chính là nhà ở có được phong thủy tốt. Cái nghĩa phù trợ của phong thủy là rất lớn. Phong thủy có thể sinh và có thể hủy những điều mà con người thường mong muốn.

Câu "địa linh nhân kiệt", có đất quý lành mới sinh ra được người hào kiệt anh hùng. Chính là đã nêu vấn đề của khoa phong thủy địa lý.

1. Môi trường phong thủy phù hợp

Có một môi trường phong thủy phù hợp sẽ là điều kiện thuận lợi để mong muốn được toại nguyện.

Như vậy, một điểm đất có môi trường phong thủy hỗ trợ hung tài phát phú, thi gia cư ở đất ấy sẽ dần dà giàu có.

Một điểm đất có môi trường phong thủy cát tường, thi gia cư ở trên đất đó sẽ luôn có cuộc sống an bình, vui vẻ nhàn nhã.

Một điểm đất ở trong một môi trường phong thủy phù trợ hiển vinh thi gia cư mới có người đỗ đạt cao sang... Các cụ xưa thường nói nôm na rằng: "... đất học", "... đất quan, tướng" v.v... "Đất" là "phong thủy tùy gia" theo thuyết "Kham du mệnh lý" trong thuật kham du cổ xưa của Trung Hoa.

Các "Thầy địa lý" xưa là chỉ những người có khả năng và kiến thức "bói đất" (tim đất). Nói cụ thể là xem xét ý nghĩa, địa lý của đất. Sau này người ta gọi là ý nghĩa của phong thủy môi trường của từng vùng đất, khu đất hay một điểm đất cụ thể để xây một ngôi nhà ở cho cả gia đình. Một cùi già hay các việc lớn khác liên quan đến đất.

2. Một môi trường phong thủy cát tường là một môi trường phong thủy thế nào

Có hai môi trường phong thủy thuộc loại cát tường, theo thuyết phong thủy ngũ hành là:

- Môi trường phong thủy thuộc hành Thủy và môi trường phong thủy thuộc hành Mộc.

Môi trường phong thủy cát tường là trong môi trường ấy, gia cư luôn có cuộc sống bình lặng, yên vui, thư thái nhàn nhã.

Tất nhiên để luôn sống yên bình phòng khoáng, cuộc mưu sinh trong môi trường ấy dễ dàng, thuận lợi, không phải lo chết vật, lao tâm, bon chen, mảnh khóc, dễ sán tinh toán chíy v.v...

3. Môi trường phong thủy thuộc hành thủy là một môi trường phong thủy cát tường

Lý thuyết phong thủy môi trường mà chi tiết hơn là thuật phong thủy Ngũ hành đã xếp môi trường phong thủy thuộc hành thủy vào loại môi trường phong thủy cát tường vì những điều sau:

- Môi trường phong thủy thuộc hành thủy đương nhiên mang tính chất và nét đặc trưng của hành thủy.

Như ở phần trước đã nói qua về đặc trưng của môi trường hành thủy. Để nhận thức rõ hơn về môi trường thuộc loại này cần hiểu thêm ý nghĩa và bản chất của thủy (nước).

- Nước là thứ có nhiều nhất trên trái đất. Ngày xưa quan niệm về địa lý, có nhân nói "Tam Sơn, tứ hải nhất phần đầm".

Câu nói trên có nghĩa là nếu đem chia bể một của quả địa cầu làm 5 phần bằng nhau thì núi non chiếm ba phần. Nước chiếm 4 phần. Đất ở và cảnh tác chỉ chiếm một phần.



Điều này cho thấy ngày xưa đã thấy vị trí của thủy trên trái đất. Ngày nay nhận định này không có gì thay đổi. Ở đây không đề cập đến vai trò của nước trong đời sống con người vì không thuộc vấn đề cần phải hiểu về phong thủy thuộc hành thủy.

Quan niệm phong thủy cho rằng thủy có tính uyên chuyển, nhu động và biến dịch vô lường. Thủy là thứ không bị gò bó cưỡng bức. Nó thích nghi trong mọi hình dáng, trạng thái. Một thứ dao kiềm chém không chia, lửa đốt thi thay dạng. Thủy len lỏi, bao mòn mọi thứ, kể cả đất, đá, kim loại cũng không từ.

Thủy tràn ngập ở mọi thứ trạng thái hơi, loãng, đặc. Nó có thể hòa tan được nhiều thứ. Thủy hiện thành sông, suối, hồ, đầm, biển cả v.v... Thủy ẩn thành các dòng sông ngầm, mạch nước ngầm, bong nước ở dưới lòng đất.

Tất cả những điều kể trên để nói rằng trong môi trường hành thủy, nguồn thủy khí vô cùng lớn đồng nghĩa với nguồn "thủy khí lực" rất hữu dụng tác động đến con người.

Bởi vậy gia cư ở trong môi trường thuộc hành thủy luôn được hưởng nguồn thủy khí lực cải dào khiến tâm tình con người hào sảng, phóng khoáng, khỏe mạnh, vui tươi.

Trong môi trường hành thủy, mọi sinh vật phát triển được dễ dàng nên vỏ cùng phong phú và đa dạng. Vì vậy những gia cư ở trong môi trường phong thủy thuộc hành thủy rất dễ dàng kiếm sống. Đó là tiền đề để con người không phải lo lắng, bao tâm tính toán, làm ăn vất vả. Con người có một cuộc sống vô tư, phóng khoáng, hào sảng thì đó là một cuộc sống may mắn bất thường.

Đương nhiên, môi trường hành thủy sẽ là môi trường khí và chỉ khi phong thủy cát tường ở khu đó, vùng đó, điểm đất đó chỉ có các nguồn nước sinh ra nguồn "thủy khí sinh" mà thôi. Nơi có nguồn thủy khí sát hay thủy khí độc hại thì không thể là nơi cát tường.

Môi trường phong thủy thuộc hành thủy là môi trường phong thủy cát tường có thể thấy rõ nhất ở vùng kinh, rạch Nam Bộ; ở các hồ nước nổi tiếng về các điểm nghỉ mát, du lịch, ở các bãi tắm nghỉ dưỡng v.v...

4. Tóm lại

Một môi trường phong thủy thuộc hành thủy không thể có thủy ít mà phải có thủy nhiều hay có đặc trưng hành thủy nhiều.

- Một môi trường phong thủy thuộc hành thủy cát tường chỉ khi đó là vùng đất, khu đất hay điểm đất có nguồn thủy khí sinh đổi dảo phát ra từ các nguồn thủy trong lành là chủ yếu.

- Trong một môi trường phong thủy thuộc hành thủy bao giờ cũng có hai loại thủy khí cùng tồn tại. Đó là thủy khí sinh và thủy khí sát.

Thủy khí sinh là thủy khí dưỡng dục, thúc đẩy hữu ích.

Thủy khí sát là thủy khí hại, triệt phá, hủy diệt.

Nơi có phong thủy cát tường bao giờ cũng là nơi có nguồn thủy khí sinh chiếm chủ đạo thường xuyên liên tục. Thủy khí sát nếu có chỉ là phần không đáng kể, không ảnh hưởng đến trường khí phong thủy của vùng đất, khu đất hay một điểm đất ấy.

- Giá trị phong thủy cát tường bắc tông nhiều nhất ở các điểm đất gần nhất, nơi có nhiều nguồn thủy khí sinh, tiếp đến là khu vực và sau cùng mới đến cả một vùng.

Như vậy, muốn hướng hết giá trị phong thủy cát tường trong một môi trường phong thủy thuộc hành thủy thi cần chọn các điểm đất gần nguồn thủy khí sinh cát tường.

Gia cư muốn hướng cái lợi lớn của phong thủy cát tường có thể chọn ở trong vùng có môi trường phong thủy thuộc hành thủy nói chung. Vô đương nhiên là một nơi chỉ có nguồn thủy khí trong sạch.

Môi trường phong thủy thuộc hành thủy là môi trường phong thủy cát tường nói chung, loại trừ nơi có nguồn thủy độc hại.



Phong khí, Thuỷ khí hay Mộc khí, Hỏa khí, Kim khí, Thổ khí theo cách nhận biết của Thuyết phong thuỷ hiện đại được quy nạp chung là Khí phong thuỷ.

"Khí phong thuỷ" nên được hiểu như nhận thức về các thứ khí theo lý thuyết đông y gồm can khí, thận khí, phế khí v.v...

Thứ "khí" vô hình mà có thực lực gây nên hiệu dụng thực sự đối với sự sống của con người.

Với cách hiểu như vậy, một môi trường phong thuỷ thuộc hành Mộc là một môi trường mà ở đó nguồn Mộc khí sinh là chính rất dồi dào. Mộc khí sinh ra khí lực tác động đến con người làm cho tâm thần sảng khoái hoan hỷ sống vô tư ưu nhã, dễ thỏa mãn.

Đó chính là hiệu dụng của Mộc khí hay nói cụ thể là của phong thuỷ khí theo lý thuyết phong thuỷ.

Do vậy, môi trường phong thuỷ thuộc hành Mộc xét dưới góc độ của thuyết phong thuỷ Ngũ hành là môi trường có nhiều Mộc, là môi trường rất dồi dào Mộc khí sinh. Mà Mộc khí sinh như đã trình bày ở trên là rất hữu ích đối với con người. Do đó, phong thuỷ xem môi trường phong thuỷ thuộc hành Mộc là môi trường cát tường.

Nghĩa là các cư gia ở trong môi trường phong thuỷ thuộc hành Mộc sẽ được hưởng những lợi ích của hành Mộc. Những con người của các cư gia sống vô tư thảnh thơi và thực sự họ ít tính toán, bon chen v.v... Con người sống vui vẻ, khoẻ mạnh trong một không khí

yên bình.

Trong môi trường phong thủy thuộc hành Mộc không có cảnh xô bồ, ồn à, không ngọt ngọt bức bách, không có những ô nhiễm nguy hiểm diễn cuộc sống của con người.

Bởi vậy môi trường phong thủy thuộc hành Mộc thực sự là một môi trường phong thủy rất trong.

Tuy nhiên trong môi trường hành Mộc, nơi có quá nhiều Mộc như rừng rậm ẩm u, dải cây tạp (dù thứ cây) không thuộc những khu vực có phong thủy cát tường. Cố nhân từng nói: "Nhiều quá hóa nhảm", "nhiều quá hóa hại". Khu vực rừng cây ẩm u, dải cây tạp chứa đựng nhiều Mộc khí sát, khí độc hại.

6. Tại sao những khu vực có quá nhiều Mộc, nghĩa là có quá nhiều cây cối to lớn rậm rạp (ví dụ vùng rừng rậm) lại không thuộc các khu đất có phong thủy cát tường?

Có một số nguyên do sau:

Theo quan niệm phong thủy Ngũ hành, bất cứ môi trường phong thủy đặc trưng hành nào, cụ thể môi trường thuộc hành Mộc, hành Hỏa, hành Thổ hay hành Kim, hành Thuỷ, hành Náo cũng tồn tại đồng thời hai thứ khí phong thủy của hành đó. Đó là sát khí và sinh khí.



Cụ thể hơn, ví dụ trong môi trường thuộc hành Hỏa, luôn có đồng thời hai thứ khí Hỏa sinh ra. Đó là Hỏa khí sinh và Hỏa khí sát. Mỗi thứ này khi gây ra khí lực có hiệu dụng khác nhau: "Hỏa khí sinh" tạo ra khí lực sưởi ấm muôn loài, giúp phân hủy dễ dàng. Có thể nói, Hỏa khí sinh là một yếu tố cho sự sống, là sự nóng ấm vô cùng cần thiết của sự sống. Không có Hỏa khí lực, sự sống ngừng lại. (Đây là hỏa khí lực nói chung trên trái đất).

Hỏa khí sát là thứ khí lực có thể thiêu đốt mọi thứ, là sự huỷ bỏ, là làm thay đổi trạng thái, làm biến chất (Hỏa sinh Thổ) các vật thể v.v...

Song, dù là Hỏa khí sinh hay Hỏa khí sát cần tạo ra một lượng khí lực đủ sức gây được hiệu dụng. Vô chỉ khí ấy tác động mới có kết quả đến vạn vật.

Khi môi trường phong thủy có nhiều khí sinh sẽ tạo nên hiệu dụng tốt lành. Khi môi trường phong thủy thuộc hành Hỏa có nhiều Hỏa khí sát sẽ gây nên tai họa cho muôn loài. Con người cũng không tránh khỏi.

Tuy nhiên theo quy luật tự nhiên, cái gì dù tốt hay xấu, cũng chỉ cần tới ngưỡng, quá ngưỡng cần thiết đều không tốt v.v...

Cùng với cách hiểu như đã trình bày ở trên, môi trường phong thủy thuộc hành Thuỷ cũng có Thuỷ khí sát và Thuỷ khí sinh. Hai loại khí này đã được trình bày ở các phần trước. Về các hiệu dụng của chúng sinh ra cũng rất khác nhau tuy thuộc vào lượng khí lực.

Môi trường hành Mộc là đặc trưng của Mộc khí sinh và Mộc khí sát. Mộc khí sinh tạo ra khí lực tốt do từ mộc thuần loại Hỗn Ich. Mộc khí sát tạo ra khí lực xấu từ các loại mộc độc hại. Trong rừng âm u, đồi cây tạp, có nhiều cây thuộc chủng cây độc hại. Vì vậy các khu vực như thế không thuộc môi trường Mộc cát tường.

CHƯƠNG 5: CÁC VẤN ĐỀ THUỘC CẤU TRÚC KIẾN TRÚC ĐỂ CÓ ĐƯỢC PHONG THỦY CÁT TƯỜNG CHO GIA CƯ

I. NGOẠI HÌNH KIẾN TRÚC ĐẶT YÊU CẦU PHONG THỦY CÁT TƯỜNG

Ngoại hình kiến trúc của một công trình hay một ngôi nhà cũng gây nên một ấn tượng nhất định.

Một ngoại hình kiến trúc nhìn vào có ấn tượng tươi vui thích thú. Đó là một ngoại hình kiến trúc tạo nên phong thủy cát tường.

Một ngoại hình kiến trúc nhìn vào có cảm giác khó chịu, chán ngắt, thậm chí gai người. Đó là một ngoại hình kiến trúc không tốt lành.

1. Ngoại hình kiến trúc tạo nên phong thủy cát tường là thế nào?

Thuyết phong thuỷ cho rằng một ngoại hình kiến trúc hài hòa với khung cảnh của môi trường sẽ là một ngoại hình phù hợp phong thuỷ. Có hai kiểu kiến trúc, tạo ra ý nghĩa phong thuỷ tốt:

- Nghĩa là trong một môi trường thuộc hành nào, ngoại hình kiến trúc của một công trình hay một ngôi nhà cần phù hợp với tinh chất của hành đó. Như vậy, sự hài hòa giữa kiến trúc với môi trường mới được đảm bảo. Sự hài hòa giữa kiến trúc và ngoại cảnh tôn nenh vẻ đẹp phong cảnh. Đó là đã đạt được ý nghĩa phong thuỷ của kiến trúc ngoại cảnh của một công trình hay một ngôi nhà. Điều này không khó nhận ra, hiểu ra. Trong thực tế, ta có thể có rất nhiều ví dụ cụ thể như một chiếc cà-vạt cần hài hòa khi đi kèm một bộ complet hay một sơ mi... V.v...

- Ngoại hình kiến trúc thuộc hành và hành của môi trường cần phải hợp quy luật tương sinh, theo thuyết Ngũ hành.

Nghĩa là môi trường phong thuỷ thuộc hành Mộc. Ngoại hình kiến trúc của công trình hay một ngôi nhà cần được thiết kế theo tinh chất của hành Hỏa.

Hành của môi trường phong thuỷ sinh cho hành của công trình, của ngôi nhà. Như vậy ý

nghĩa phong thủy tốt lành may mắn sẽ đến với công trình, đến với ngôi nhà.

Gia cư sẽ ngày càng tốt đẹp, ngày càng thịnh vượng mọi mặt.

2. Ngoại hình kiến trúc của một công trình, một ngôi nhà không có ý nghĩa phong thủy cắt tường

Theo lý thuyết phong thủy, có một số lưu ý đến ngoại hình kiến trúc của một công trình, của một ngôi nhà nhằm đạt được ý nghĩa phong thủy tốt lành.

Nghĩa là nếu phạm pháp phong thủy Ngũ hành trong thiết kế kiến trúc ngoại hình cho một công trình, cho một ngôi nhà sẽ không đem lại điều tốt đẹp như mong muốn.

- Thứ nhất: Không thiết kế ngoại hình kiến trúc công trình của ngôi nhà có thuộc tính của một Hành mà xung khắc với thuộc tính của Hành của ngoại cảnh. Theo lý thuyết phong thủy Ngũ hành, nếu công trình, ngôi nhà có ngoại hình kiến trúc theo tính chất của hành khắc với hành của ngoại cảnh sẽ suy kiệt khí lực phong thủy. Sự suy kiệt khí lực phong thủy sẽ gây ra hậu quả không hay cho chủ công trình ấy, cho gia cư ở trong ngôi nhà đó.

Đối với công trình sẽ ngày càng suy kiệt.

Đối với một gia cư, các cư nhân sống trong gia cư sẽ không phát triển tốt mà ngày càng suy kiệt dần.

- Thứ hai: Không thiết kế kiến trúc ngoại cảnh của một công trình, của một ngôi nhà có tính chất của hành bị hành của môi trường khu vực khác biệt, theo lý thuyết Ngũ hành.

Theo phép phong thủy Ngũ hành, nếu kiến trúc ngoại hình của công trình, của ngôi nhà theo tính chất của hành bị hành của ngoại cảnh khác biệt sẽ không giúp ích gì cho chủ công trình và cho gia cư.

Bị khắc biệt, theo thuyết Ngũ hành, những chủ công trình hay nhà ở sẽ không phát triển được.

- Thứ ba: không thiết kế kiến trúc ngoại hình của công trình, của nhà ở mang tính chất của hành sinh cho tính chất của Hành của môi trường.

Nếu thiết kế kiến trúc như vậy, công trình, hay nhà ở, ý nghĩa phong thuỷ sẽ ngày càng có biểu hiện suy giảm khí lực theo thời gian.



II. TRANG TRÍ NGOẠI THẤT THEO PHÉP PHONG THỦY CẮT TƯỜNG

1. Các công trình nhà cửa có trang trí ngoại thất như thế nào?

Trang trí ngoại thất thường không được chú trọng và ít phổ biến ở các gia cư.

Từ xa xưa cho đến nay, trang trí ngoại thất thường được thực hiện ở các công trình thờ cúng công cộng hay các công trình mang tính nghệ thuật của quốc gia. Ví dụ đình, đền, miếu v.v... cung điện, bảo tàng, nhà văn hóa v.v...

- Trang trí ngoại thất chủ yếu là đắp ở các cầu đầu nhà với hình đầu phượng v.v.; trên nóc nhà được đắp "tường long châu nguyệt" hay chỉ đắp một phù điêu "Nguyệt vân" (mây và trăng) hay "Nhật vân" (mặt trời và mây), đắp các giả nhân (minh thủ đầu người) v.v...

Ở tường hồi được đắp phù điêu là, cửa sổ tròn giả ở gần đình. Ngoài ra còn có vẽ các tranh theo tích truyền v.v...

- Các đình thư hay các già cư của những gia đình giàu có cũng thường trang trí ngoại thất bằng đắp nổi các phù điêu là đê, Nhật vân, Nguyệt vân, cửa sổ giả v.v...

2. Trang trí ngoại thất được sử dụng không chỉ để làm đẹp về ngoại công trình

Trong quan niệm đơn giản của dân gian, trang trí ngoại thất là sự bày vẽ khi có tẩm tiền, nhiều của nói chung mà không hiểu ý nghĩa phong thuỷ. Theo lý thuyết phong thuỷ, trang trí ngoại thất công trình không chỉ để làm đẹp về bên ngoài công trình mà nó còn có nhiều ý nghĩa

phong thuỷ).

- Đô là để trấn trị, xua đuổi tà quái xâm hại vào trong gia cư, vào công trình.
- Làm tăng khí lực Hành của công trình, của ngôi nhà.
- Làm tăng sức mạnh, sự cao sang v.v... của chủ nhân.

3. Trang trí ngoại thất theo phép phong thuỷ cát tường

Để đạt được các tác dụng phong thuỷ cho công trình, cho ngôi nhà, trang trí ngoại thất phải được tôn trọng các phép phong thuỷ. Đô là:

- Trang trí phù hợp giữa hành của cấu trúc và hành của các dạng, hình trang trí. Ví dụ đồng hành hỏa, đồng hành mộc hay đồng hành thuỷ v.v...
- Trang trí ngoại thất công trình, nhà ở có tinh chất của hành tương sinh với tinh chất của hành, cấu hình của công trình hay của nhà ở.

Ví dụ cấu hình của công trình, nhà ở có tinh chất hành hỏa thì trang trí ngoại thất mang tinh của hành Mộc, vi Mộc sinh Hỏa v.v...



III. THIẾT KẾ CẤU TRÚC NỘI THẤT ĐỂ ĐẠT PHÉP PHONG THỦY CẤT TƯỜNG

Thiết kế cấu trúc nội thất là rất quan trọng để ý nghĩa phong thuỷ may mắn. Việc thiết kế cấu trúc nội thất muốn đạt được giá trị phong thuỷ cần tôn trọng các phép tắc và quy chuẩn rất cụ thể và đầy đủ, đồng bộ như sau:

1. Cấu trúc của hệ thống dầm cột

Thông thường có hai dạng hình khối dầm, cột.

Đó là tròn và vuông đi theo cấp.

- Cột vuông với dầm xà vuông.
- Cột tròn với dầm xà tròn.
- Cột tròn với dầm xà vuông.

Mỗi cấp song hành: Cột, xà đều mang ý nghĩa phong thuỷ nhất định.

2. Cột tròn vuông

Cột cột tròn xà vuông là nhà có âm dương hài hòa, cha tròn mẹ vuông. Cha là trời thuộc dương, cung cõi mang tính chống đỡ là Tội diện. Mẹ là âm với chức năng liên kết, giằng níu bền chặt, là ẩn dẫu.

Kiểu cấu trúc cột xà như trên là sự liên kết bền vững, hợp đao Âm Dương trong vũ trụ; trời đất theo sinh tồn. Đó là ý nghĩa phong thủy cát tường, lý tưởng nhất trong cấu trúc nội thất của một công trình, một ngôi nhà.

Loại nhà gỗ, nhà rường luôn tôn trọng phép tắc quy củ âm dương hài hòa để được lâu bền về thời gian và vững chắc trước gió bão rung động.

Loại nhà này còn tôn trọng cả mái lợp với hai loại ngôi âm (ngôi lật lát ở phía dưới, và ngôi dương, lợp ở trên cùng rắn để che đỡ).

Cột tròn tạo điều kiện để phong thuỷ khí vận hành mọi chiều, dễ dàng trong ngôi nhà.

3. Cột cột đầm xà đều tròn

Cấu trúc ngôi nhà với cột tròn xà tròn là cấu kết thuần dương nhằm tăng độ cứng cáp cho ngôi nhà.

Với dạng kết cấu thuần dương là loại nhà luồng, tre tam thời không bền vững theo thời gian và gió bão. Vì vậy để khắc chế sự yếu ớt của nguyên liệu thuần Mộc thuật phong thuỷ thường khuyên dùng thuần tinh dương. Và còn dùng các phép phong thuỷ trong trang trí nội thất để khắc phục thêm.



4. Cột vuông xà đầm vuông

Cột vuông xà đầm vuông là dạng kết cấu thuần âm. Mục đích của dạng này, theo thuật phong thủy, là để định hướng lưu chuyển phong thủy khi bên trong ngôi nhà.

Các cạnh của cột vuông nhằm định hướng khí chuyển dịch vào các khu vực với mục đích tăng khí lực ở các nơi đó.

Với cạnh vuông của xà nhằm tăng độ cứng cho công trình. Đây là hình thức phổ biến trong kiến trúc hiện đại, với các công trình nhà bê tông cốt thép, nhà xây lắp, nhà lắp ghép.

Thực ra hai dạng kết cấu: Cột vuông, xà đầm vuông và cột tròn xà tròn đều không hoàn mỹ, theo lý thuyết phong thủy. Đó là dạng thuần dương và thuần âm nên không có ý nghĩa phong thủy cát tường. Do đó, để khắc phục thuật phong thủy thường dùng nhiều cách thức trang trí và các phép phong thủy khác nhau.

IV. KẾT CẦU VÀ ĐỊNH HƯỚNG CẦU THANG CẤP BẬC VÀO NHÀ HỢP PHONG THỦY CẤT TƯỜNG

Cầu thang là một bộ phận cần được lưu ý trong cấu trúc của công trình, ngôi nhà theo thuật phong thủy.

Cần hiểu rằng, khái niệm cầu thang theo lý thuyết phong thủy gồm các cấp bậc thềm từ ngoài lên nhà, lên công trình ngoài nhà hay trong nhà và cầu thang lên các tầng gác.

Theo lý thuyết phong thủy, cầu thang, cấp bậc nhà là con đường dịch chuyển của các luồng phong thủy khí từ ngoài vào trong nhà. Vì cầu thang là con đường lưu chuyển phong thủy khí (gồm sinh khí và sát khí) bên trong ngôi nhà.

1. Các cấp bậc thêm vào nhà theo ý nghĩa phong thủy cần tuân thủ số bậc vào nhà theo số dương.

Số dương là các số lẻ. Như vậy số bậc từ sân vào nhà hay từ ngoài đường vào nhà là 1, 3, 5, 7... tùy vào mức độ chênh lệch nhiều hay ít về độ cao giữa nền nhà, nền công trình với mặt nền ngoài nhà, ngoài công trình.

- Độ rộng của bậc thêm không được bằng độ rộng của nhà. Nghĩa là độ rộng của bậc vào nhà bao giờ cũng nhỏ hơn tối đa bằng 1/3 chiều rộng của ngôi nhà hay của công trình.

- Việt liệu làm cấp bậc là tùy khả năng kinh tế nhưng nên chú ý không dùng các màu: trắng, đen, xanh. Vì đường đi của khí là rộng và 3 màu là đặc trưng của Bạch Long, Hắc Long và Thanh Long trấn giữ ba tông phương của vũ trụ.

2. Kết cầu cầu thang hợp lý phong thủy cần chú ý

Kết cầu cầu thang lên các tầng ở trong nhà là rất quan trọng. Do đó cần được lưu ý về: Việt liệu, màu sắc, độ bền chắc, vững vàng, cửa cầu thang và kiều dáng, số bậc và trang trí ở cầu thang.

- Việt liệu làm cầu thang cần tốt nhất và phù hợp, quy luật sinh khắc theo thuyết ngũ hành.

Cụ thể: Việt liệu thuộc tinh hành nào thì hành đó phải đảm bảo: Đồng hành giữa vật liệu là ngôi nhà. Ví dụ nhà cửa chủ yếu thuộc hành Mộc thi cầu thang cũng là hành Mộc. Ngôi nhà làm chủ yếu thuộc hành Kim thi cầu cần làm bằng các vật liệu sắt thép. Ngôi nhà, công trình bằng bê tông hay xây gạch thi cầu thang cũng làm từ vật liệu thuộc hành Thổ, Kim.

Không nên làm vật liệu của ngôi nhà, công trình có tinh chất thuộc một hành khác với hành của vật liệu làm cầu thang. Ví dụ: Kim - Mộc.

- Kiểu dáng cầu thang thường làm theo dáng của con rồng vì cầu thang là con đường dẫn phong thủy khí giữa các tầng của ngôi nhà, của công trình. Vì phong thủy khí cần được chuyển dịch theo dáng của con rồng để giảm tốc độ, tránh dòng phong thủy khí vào và thoát ra nhanh sẽ không có lợi về mặt phong thủy cho ngôi nhà hay công trình. Cũng như vậy, không nên thiết kế cầu thang dáng thẳng tuột.

- Màu sắc vật liệu lát bậc hay làm bậc cần được lưu ý: Màu sắc vật liệu làm bậc cầu thang hay dùng để lát các bậc cầu thang nên tránh các màu: đen, trắng, xanh.

Lý do không nên dùng vật liệu có ba màu trên là vì cầu thang là dáng hình bóng của con rồng. Ba con Hắc Long (rồng đen), Bạch Long (rồng trắng) và Thanh Long (rồng xanh) là ba con rồng chủ trì là phương Bắc, Tây, Đông trong vũ trụ, theo thuyết lý phương Đông về triết học và thiên văn chiêm tinh học thời cổ đại.

Do đó nếu hàng ngày giẫm đạp đi lại trên bóng hình của Rồng là tối kị. Các cụ thường nói: "... con giun xéo lầm cũng cảm" sẽ tai hại dần dần.

- Số bậc của cầu thang theo phép phong thủy cần tránh số bậc cuối rơi vào chữ "tử" tính theo "sinh, lão, bệnh, tử". Quy luật tự nhiên của muôn loại là vậy, tuy vậy không ai muốn thường xuyên nhắc tới chữ "tử" mỗi khi giẫm đến bậc cuối cùng như một "khẩu quyết" đọc thầm.

- Thiết kế cầu thang cần vững vàng, chắc chắn.

Đây là yêu cầu trước tiên vì cầu thang là nơi thường phải chịu một tải trọng lớn và lớn cao. Do đó đòi hỏi phải vững vàng và rất chắc chắn để đảm bảo tính an toàn cho con người.



1. Cửa cầu thang cung đồng một ý nghĩa phong thủy cát tường

Khi thiết kế cầu thang cần lưu ý cửa cầu thang tuân thủ phép phong thủy với các yêu cầu sau:

- Miệng cầu thang phải rộng hơn thân cầu thang với dâng lèo miếng.
- Miệng cầu thang không thẳng với cửa lớn hay Huyền quan của công trình hay của ngôi nhà.
- Đầu cầu thang cần có trụ lớn với thân tròn tạo dáng coi như đầu Rồng.
- Miệng cuối của cầu thang không hướng thẳng vào cửa của nhà vệ sinh hay cửa phòng v.v... Các đoạn cầu thang tiếp theo lên tầng trên bình thường như là cát khúc. Điều chú ý duy nhất là số bậc: Nếu mỗi tầng vẫn phải tránh chữ "tứ" theo cách tính "sinh, Bé, bệnh, Tử" và các số dương ví dụ 5, 9, 13, 15, 21.

4. Về ý nghĩa phong thủy

- Miệng cầu thang là nơi dẫn phong thủy khi lên các tầng và thải khí xuống, ra ngoài song dù dẫn vào hay thải ra phong thủy khí luôn cần di chuyển từ từ chậm và đều nhau hình dạng uốn khúc của con Rồng.

- Miệng cầu thang không đối diện trực tiếp với cửa ra vào hay Huyền quan (hướng khí vào); với mục đích phong thủy khí vào các tầng trên không tốc thẳng với toàn khí lực nhòe có miệng cầu thang mở trong phòng đầu. Hỗn giống như bắt đầu từ "bể khí". Một khác, miệng không thẳng hướng khí vào (cửa lớn hay Huyền quan) là theo quan niệm không tạo sự "buổi cửa cái đã mất".

- Miệng cầu thang ở các tầng trên không thẳng đối diện với cửa buồng vệ sinh là để không đưa toàn bộ sinh khí vào nơi uế tạp và dẫn uế khí đi các tầng.

Nghĩa là miệng cuối và miệng đầu của các đoạn cầu thang ở các tầng cần phải tránh điều đã nói trên.

- Miệng cuối đoạn cầu thang không chiếu thẳng vào cửa phòng để tránh "phong thuỷ khí" thốc thẳng vào phòng, mà khí vào phòng cần phải êm dịu nhõ có chiếu nghỉ (khoảng chờ) giống như bể ngưng tụ khí để phân phối vào từng phòng, từng nơi trong ngôi nhà.

5. Trang trí cầu thang để có ý nghĩa phong thủy cát tường

Trang trí cầu thang là chi tiết làm đẹp cầu thang. Vì vậy cầu thang được thêm thắt vào các lan can cầu thang nhiều chi tiết phản lợn theo sở thích cá nhân. Song theo phép phong thủy, các chi tiết trang trí cũng cần được lưu ý về tinh hoa đồng giữa Hành của hình họa trang trí với hành của toàn bộ cầu thang.

Ví dụ cùng thuộc hành Mộc, hay cùng hành Thổ, cùng hành Kim là phù hợp. Không nên có sự tương khắc hay tương sinh.

V. CỬA TRONG NHÀ VÀ CÁC YÊU CẦU CỦA PHÉP PHONG THỦY CẤT TƯỜNG

Cửa vào nhà và cửa vào các phòng cần đúng phép phong thuỷ nhằm đạt được mong muốn cát tường. Do đó, khi thiết kế cửa phải chú ý các vấn đề cụ thể gồm:

- Hướng của cửa
- Vị trí đặt các loại cửa
- Kích thước cửa
- Hình dáng cửa
- Vật liệu làm cửa
- Trang trí trên cánh cửa và khung cửa

1. Hướng mở cửa theo phép phong thuỷ cát tường

Hướng mở cửa không phải tự tiện nếu muốn quan tâm đến phong thuỷ.

Đặc biệt là hướng của chiếc cửa lớn, cửa chính hay ở nhiều trường hợp còn xem như Huyền quan. Vì trong thực tế, do điều kiện đất đai, nên cửa lớn vào nhà được xem là cùng Huyền quan của một công trình hay của một ngôi nhà. Do đó Hướng mở cửa lớn là rất cần được lưu tâm theo quan niệm phong thuỷ. Đó là Hướng khí của công trình của ngôi nhà nên cần theo tuổi của chủ nhà để mở cửa đúng hướng khí. Điều chủ yếu là hướng khí vì cửa lớn là nơi "đón phong thủy khí" vào công trình hay vào ngôi nhà.

Đối với công trình hướng khí thường phụ thuộc vào thực địa có cho phép hay không nén, không thể theo ý của ai. Bởi vậy, hướng khí ít được quan tâm. Đối với nhà ở, hướng khí luôn cần phù hợp với người i chủ gia đình. Tuy nhiên đối với công bị điều kiện thực địa chỉ phải

Vì vậy, những trường hợp không phù hợp hướng khí và tuổi của chủ gia đình lại càng cần đến phép phong thủy can thiệp, (xem ở phần sau).

Với các công trình ví dụ: Doanh nghiệp, công trình công cộng, hay một công ty công, để định "Hướng Khí" có thể tham khảo phương thức định hướng cổng, hay cửa lùm của công trình theo sự gợi ý phép phong thủy phương vị từ 64 quẻ của Kinh Dịch Trung Hoa nên hiểu rằng phương vị đó theo quẻ dịch khác phương vị đó trong Bát quái. Ví dụ quẻ Khôn trong 64 quẻ dịch ở 0 độ Bắc nhưng quẻ Khôn trong Bát quái lại ở phương vị độ: 202,6 - 247,5 phương Tây Nam.

2. Huyền quan có thể mở theo 64 quẻ dịch như sau:

Số thứ tự	Tên quẻ Dịch Trung Hoa	Ở các phương vị độ bắt đầu từ hướng Bắc	Các ý nghĩa hữu dụng của tướng cổng cửa lùm - Huyền quan của công trình, nhà ở
1.	Thuần Khôn (Khôn)	0 độ (0°)	Khả năng lớn, hăng hái đối khi gặp khó khăn
2.	Quẻ Địa Lôi Phục (Phục)	5,625°	Tinh không chấn chấn, phát triển tự do
3.	Quẻ Sơn Lôi Đì (Đì)	11,25°	Phát triển bình thường theo hướng tốt thảm
4.	Quẻ Thủy Lôi Tuần (Tuần)	16,875°	Phát triển nhanh, thành công có giai đoạn suy giảm
5.	Quẻ Phong Lôi Ích (Ích)	22,5°	Phát triển bình thường
6.	Quẻ Thuần Chấn (Chấn)	28,125°	Biểu ý thất bại, nhưng nếu cố gắng có thể vẫn thành công
7.	Quẻ Hỏa Lôi Phè Hạp (Phè Hạp)	33,75°	Lúc mạnh, yếu, lúc phát triển và lúc suy thoái bằng nhau
8.	Quẻ Trạch Lôi Tuy (Tuy)	39,375°	Ý vũng biển và phát triển
9.	Quẻ Thiên Lôi Vô	45°	Có thể mạnh và phát triển, song phải tùy thời

10.	Quẻ Địa Hỏa Minh Đì (Minh Đì)	50,625°	Không nên hành động, phải chờ gấp thời
11.	Quẻ Sơn Hỏa Bí (Bí)	56,25°	Phát triển trung bình, có giai đoạn thư thái
12.	Quẻ Thủy Hỏa Kí Tế (Kí Tế)	61,875°	Phát triển có mức độ, có thời gian giảm
13.	Quẻ Hỏa Gia Nhẫn (Gia Nhẫn)	67,5°	Ôn định và thành công
14.	Quẻ Lôi Phong (Phong)	73,125°	Phát triển tốt và thành đạt
15.	Quẻ Thuần Ly (Ly)	78,75°	Nhiều thay đổi và thành công
16.	Quẻ Trạch Hỏa Cánh (Cánh)	84,375°	Thuận lợi như ý, có thay đổi để tốt hơn
17.	Quẻ Thiên Hỏa Đồng Nhẫn (Đồng Nhẫn)	90°	Tốt, luôn thành công
18.	Quẻ Đại Trạch Lâm (Lâm)	95,625°	Thịnh vượng
19.	Quẻ Thuần Tốn (Tốn)	101,25°	Phát triển chậm
20.	Quẻ Thủy Trạch Tiết (Tiết)	106,875°	Phải luôn kiên nhẫn, vừa phải và thận trọng để thành công
21.	Quẻ Phong Trạch Trung Phu (Trung Phu)	112,5°	Yêu cầu thật thà, ngay thẳng để thành công
22.	Quẻ Lôi Trạch Quý Mùi (Quý Mùi)	118,125°	Yêu cầu lựa chọn thận trọng khi làm việc gì.

23.	Quẻ Hoả Trạch Khuê (Khuê)	123,175°	Thành công ít, bế tắc trong công việc
24.	Quẻ Thuần Đoài (Đoài)	129,375°	Phát triển do thành công liên tục, có tính kiên trì
25.	Quẻ Thiên Trạch Lý (Trạch Lý)	135°	Thành công nhưng sẽ kèm dần
26.	Quẻ Địa Thiên Thái (Thái)	140,625°	Rất ấm, may mắn và thành công
27.	Quẻ Sơn Thiên Đại Sửu (Đại Sửu)	146,25°	Luôn đổi mới và có tính cách mạnh mẽ. Thận trọng trong đề phòng những điều xấu
28.	Quẻ Thủy Thiên Như (Như)	151,875°	Có tính kiên nhẫn và thành công
29.	Quẻ Phong Thiên Tiểu Sửu (Tiểu Sửu)	155,5°	Phát triển chậm và thành công
30.	Quẻ Lôi Thiên Đại Trắng (Đại Trắng)	163,125°	Rất tốt, gặp thời vận tốt. Phát triển bền vững và nhanh nhưng cần kìm hãm để tránh điều xấu
31.	Quẻ Hỏa Thiên Đại Hữu (Đại Hữu)	168,75°	Luôn hăng hái, có tương lai tốt đẹp
32.	Quẻ Trạch Thiên Quái (Thiên Quái)	174,375°	Luôn đổi mới nhưng phát triển chậm
33.	Quẻ Thuần Càn (Càn)	180°	Vững chắc mọi mặt nên thành công bất ngờ
34.	Quẻ Thiên Phong Cầu (Cầu)	185,625°	Kém dần
35.	Quẻ Trạch Phong Đại Quái (Đại Quái)	191,25°	Phát triển trung bình tuy có khả năng linh hoạt

36.	Quẻ Hỏa Phong Đinh (Đinh)	196,875°	Phát triển đều và thành công
37.	Quẻ Lôi Phong Hàng (Hàng)	202,5°	Thành công trong công việc phát triển bền vững
38.	Quẻ Sơn Trạch Tốn (Tốn)	208,125°	Phát triển và thành công trung bình
39.	Quẻ Thủy Phong Tinh (Tinh)	213,75°	Có động lực phản đầu nhưng không quyết tâm
40.	Quẻ Sơn Phong Cô (Cô)	219,375°	Hoang phi tiêu pha
41.	Quẻ Địa Phong Thắng (Thắng)	225°	Phát triển chậm chạp
42.	Quẻ Thiên Thủy Tung (Tung)	230,625°	Bất an và bế tắc trong công việc
43.	Quẻ Trạch Thủy Khôn (Khôn)	236,25°	Có đức hy sinh quyền lợi, có ý thức đổi mới nhưng không thành công
44.	Quẻ Hỏa Thủy Ví Tố (Ví Tố)	241,875°	Thành công có mức độ, nhưng thường bất ngờ
45.	Quẻ Lôi Thủy Giải (Giải)	247,5°	Có tính thay đổi chuyển dịch
46.	Quẻ Phong Thủy Hoán (Hoán)	253,125°	May mắn tần nhưng thành công
47.	Quẻ Thuần Khâm (Khâm)	258,75°	Luôn thay đổi và kém dần.
48.	Quẻ Sơn Thủy Mông (Mông)	264,375°	Có tính cương quyết, có tin nhiệm gặp khó khăn
49.	Quẻ Địa Thủy Sư (Sư)	270°	Có khi phát triển, có khi giảm sút

60.	Quả Thiên Sơn Độn (Độn)	275,825°	Có thành công, song phát triển chậm
61.	Quả Trạch Sơn Hàm (Hàm)	281,25°	Có thành công, thường bị cản trở đồng ảnh hưởng
62.	Quả Hỏa Sơn Lũ (Lũ)	288,875°	Có tính cẩn thận và có ý thức cải tiến
63.	Quả Lôi Sơn Tiểu Quả (Tiểu Quả)	292,5°	Có thành công, nhưng giảm dần
64.	Quả Phong Sơn Tiềm (Tiềm)	298,125°	Phát triển chậm chạp, đổi lão thành công bất ngờ
65.	Quả Thuỷ Sơn Kiến (Kiến)	375,75°	Không chắc chắn, hay gặp khó khăn
66.	Quả Sơn Vĩ Cẩn (Cẩn)	309,375°	Cẩn thận xem xét lại
67.	Quả Địa Sơn Khiêm (Khiêm)	315°	Có phát triển và thành công
68.	Quả Thiên Địa Bù (Bù)	320,825°	Thường không đồng đều, ít hòa hợp
69.	Quả Trạch Địa Tuy (Tuy)	328,25°	Hay bắt đầu lại vì không chắc chắn
70.	Quả Hỏa Địa Tần (Tần)	331,875°	Bình an, có phát triển và thành công rực rỡ
71.	Quả Lôi Địa Dư (Dư)	337,5°	Có trật tự, nghiêm khắc, thành đạt
72.	Quả Phong Địa Quán (Quán)	343,125°	Về ngoài thành công lớn, nhưng trong phát triển bình thường
73.	Quả Thuỷ Địa Tỳ (Tỳ)	348,75°	May mắn và phát triển

64.	Quả Sơn Địa Bù (Bù)	354,375°	Không phát triển, bất an
			Để mở Huyền quan cảng, hay cửa lối để đón các dòng phong thủy khí (sinh khí và sát khí) của nhiều loại khí, ví dụ: Phong khí, Thủy khí, Mộc khí, Hỏa khí, Kim khí, Địa khí).
			Nếu phong thủy khí vào công trình hay nhà ở thuận lợi và dễ dàng cản mở Huyền quan (tức cảng vào hay cửa lòm) vào trong công trình hay nhà ở.
			Phong thủy khí vào đem theo ý nghĩa hữu dụng theo lý thuyết phong thủy cổ đại cũng như hiện đại.
			Ở phần trên đã cung cấp về một phương pháp mở Huyền quan dựa trên quan niệm của các quẻ Dịch theo Kinh Dịch của Trung Hoa xưa để tham khảo cho các trường hợp không cần theo tuổi.
			Mỗi quẻ dịch ứng với một phương vị độ trong 360 chia theo vòng Sơn hướng.
			Trong vòng Sơn hướng có 4 chính hướng: chính Bắc, chính Nam, chính Đông và chính Tây; 4 phương chính là Đông Bắc, Tây Nam và Tây Bắc, Đông Nam.
			Trong các phương vị độ theo chính phương có thể ý nghĩa phong thủy tốt dựa vào quẻ Dịch. Song nếu ai thích mở Huyền quan vào các chính hướng hay 4 phương chính, nên mở chệch đi 2 ví dụ chính Đông ở vào khoảng 88 hay 92°, hay chính hướng Bắc ở 0° thì nên mở Huyền quan chệch sang 358 hay 2°.
			Vòng độ Sơn hướng tính từ 0 Bắc quay theo chiều thuận (chiều quay của Kim đồng hồ). Như vậy có thể nói Huyền quan mở ở chính hướng Bắc 0° sẽ mở ở 358 Tây hay 2 Đông mà Không ở chính 0°.
			Ở phần trên chỉ giới thiệu một cách tìm hướng khí để mở Huyền quan theo quẻ Dịch. Theo lý thuyết phong thủy có một vài phương pháp tìm hướng khí cho một công trình hay một ngôi nhà ô. Đó là phép tìm Huyền quan theo tuổi của chủ công trình, chủ gia đình. Đó là phép tìm Huyền quan theo thuyết "Tam Nguồn Cung Phí" qua "Bát Cẩm Trạch". Phép này được tính theo Bát Quái.
			Phương pháp "Bát Cẩm Trạch" cũng căn cứ vào năm sinh của mỗi người để tìm quẻ.
			Phản mở Huyền quan theo quẻ Dịch nhằm giúp cho các trường hợp người chủ gia đình không rõ năm sinh, hoặc cho các công trình công cộng, công ty không có người chủ chính mà có thể tìm được hướng Huyền quan theo ý muốn phù hợp.



3. Cửa chính phải tuân thủ một số yêu cầu phong thuỷ cần tường

Cửa chính là Huyền quan của một công trình hay ngôi nhà (trường hợp không có công vào sân). Vì vậy, cửa lớn là hướng khí của một công trình hay của một ngôi nhà nên không tiện mà phải chú ý các vấn đề và các yêu cầu của phép phong thuỷ sau:

- Kích thước cửa phù hợp với công trình, ngôi nhà và các ý muốn đó của chủ nhà, chủ công trình.

- Phải chú ý đến vật liệu làm cánh cửa.
- Hình dáng cánh cửa dựa vào yêu cầu phong thuỷ.
- Mẫu sắc cánh cửa phù hợp phép phong thuỷ Ngũ hành.

4. Về kích thước của cửa

Để tôn trọng ý nghĩa phong thuỷ, kích thước cửa thường dựa vào thước Lỗ Ban (Thước Trung Hoa). Dùng thước Lỗ Ban nhằm tìm một cung theo ý muốn của mỗi người và phù hợp với kích thước và tầm cỡ của công trình hay của một ngôi nhà.

6. Về vật liệu làm cánh cửa

- Cửa lớn có hai chức năng là:

Bảo vệ an toàn cho gia đình, cho công trình, cho ngôi nhà và thể hiện sự niêm nở của gia đình.

- Tồn tại lâu dài với thời gian, chống được sự phá hại của mua, giò, nắng, khô hanh, ẩm úcht.

Vì các chức năng trên, chất lượng vật liệu phải rất bền chắc, khó hỏng, khó phá. Cửa bao giờ cũng mở cánh vào phía trong, ý đón mời.

6. Về hình dáng của căn cứ và tầm cỡ cửa nhà để chọn

Hình dáng cửa cũng quan trọng. Khi chọn cửa có các góc vuông vức hay có vòm bán nguyệt ở phần trên; có chia hai phần lớn, nhỏ, (nhỏ ở trên, lớn ở dưới); hình xéo ở trên.

- Cửa có các góc vuông hay cửa vòm v.v... phụ thuộc vào nhà lớn hay nhỏ.
- Nhà lớn có thể dùng cửa vòm tròn ở trên.
- Cửa hai phần phụ thuộc vào hướng khí và phong thuỷ Ngũ hành.

7. Về màu sắc của cánh cửa

Màu sắc cửa cần phù hợp với phong thuỷ Ngũ hành giữa ngôi nhà và cửa. Có thể đồng hành hay có hai màu thuộc hành tương sinh với nhau.

8. Về khóa cửa ở cửa lớn hay cửa phòng

Theo quan niệm phong thuỷ, khóa cửa chỉ nên dùng một chiếc khóa tốt và chắc chắn. Không dùng 2 khóa ở một cửa. Dùng hai khóa không phù hợp phong thuỷ: "tướng cầm" và không an toàn nhanh chóng để thoát ra ngoài khi có sự cố như: Cháy, sập v.v..., vì không xử lý kịp và nhanh.

VI. CÁC CỬA PHÒNG TRONG NHÀ

Các cửa phòng gồm: Cửa phòng ngủ, cửa phòng thờ, cửa phòng bếp, cửa phòng tắm, cửa phòng vệ sinh, cửa phòng kho v.v...

1. Các cửa phòng ngủ, cửa phòng thờ, phòng học

- Các cửa phòng ngủ tuân thủ cách dùng kích thước dựa vào thước Lỗ Ban với một cung theo ý thích của mỗi ông chủ.
- Không làm cửa vòm ở các phòng ngủ.
- Một phòng không mở hai cửa. Vì một phòng mở hai cửa gây tâm lý không an tâm khi ở trong phòng; không hợp phong thủy vì phạm "nhi khẩu".
- Một cửa chỉ dùng một khóa duy nhất chắc chắn.
- Cánh cửa nên mở vào trong, theo hướng thuận tay kéo (tay phải).
- Chất liệu phù hợp tổng Hành theo Ngũ hành của ngôi nhà hay công trình.

2. Cửa bếp hay cửa phòng tắm, buồng vệ sinh

- Ba loại cửa này tùy thuộc kích cỡ cửa phòng to nhỏ không cầu nệ.
- Chất liệu có khả năng chống nước, không hút ẩm.
- Không nên dùng khóa, nên dùng chốt trong và cổ phần thoáng ở phía trên mục đích thoát về khí và an toàn khi có sự cố.

3. Cửa phòng kho

- Cửa phòng làm kho chứa đồ, cửa cần dễ tự vào yêu cầu và kích cỡ phòng để làm cửa theo kích thước phù hợp.
- Chất liệu làm cửa phụ thuộc và chức năng chứa các loại đồ: Bình thường, hàng hóa, đồ quý giá v.v... mà làm cánh cửa với chất liệu bình thường hay chắc bền.
- Khóa: Tuỳ thuộc chức năng chứa đựng loại đồ mà không cần có khóa hay dùng một khóa hoặc 2, 3 khóa khác nhau. Có thể dùng các loại khóa đặc biệt.

VII. VỊ TRÍ MỞ CÁC LOẠI CỬA TRONG NHÀ

Vị trí mở các loại cửa phòng: Ngủ, thờ, đọc sách, bếp, tắm nhà vệ sinh cần chú ý bản chất phong thủy và thực tế. Về địa thế cửa từng phòng cụ thể trong ngôi nhà hay trong công trình.

- Các vị trí mở cửa không đối diện nhau. Đặc biệt là cửa của các phòng ngủ, phòng thờ, phòng học, kho không mở đối diện với cửa phòng tắm, buồng vệ sinh, phòng bếp.

CHƯƠNG 6:

BỐ TRÍ VỊ TRÍ CỦA CÁC LOẠI PHÒNG VÀ TRANG TRÌ PHÒNG TRONG MỘT NGÓI NHÀ HAY MỘT CÔNG TRÌNH

Việc bố trí các loại phòng trong một ngôi nhà hay trong một công trình (một công ty, trại sở, văn phòng công trình công cộng v.v...) là hết sức quan trọng.

Mỗi loại phòng có những yêu cầu riêng về ý nghĩa phong thuỷ và ý nghĩa thực dụng của nó. Vì lý do đó, việc bố trí các phòng cần căn cứ vào địa thế mặt bằng và các tầng túng loại phòng và tính hợp lý, tính thực dụng.

Ngay từ khi thiết kế xây dựng, vị trí phân bổ cho từng loại phòng sẽ có trong ngôi nhà, trong một công trình đã phải được sắp xếp sơ bộ. Căn cứ vào một số lưu ý sau:

- Nơi đất tốt theo lý thuyết phong thuỷ cát tường.
- Khu vực đất xấu theo lý thuyết phong thuỷ.
- Hướng chủ đạo của từng loại phòng căn cứ theo hướng khí tổng thể của ngôi nhà hay của công trình.

I. TRONG THỰC ĐỊA CÓ ĐẤT TỐT ĐẤT XẤU THEO LÝ THUYẾT PHONG THUỶ

1. Một vùng đất, một khu đất, một thửa đất bao giờ cũng có nơi đất tốt và nơi đất xấu, theo lý thuyết phong thuỷ có điểm và hiện đại. Nghĩa là trong một vùng đất thuộc cùng một Hành đặc trưng nhất, theo cách nhận định của thuật phong thuỷ Ngũ hành, vẫn còn những khu đất có Hành đặc trưng riêng khác với Hành của vùng.

Khu đất cũng phân ra các điểm đất tốt và điểm đất xấu. Và cũng có điểm đất cùng Hành và điểm đất khác với Hành của khu đất.

2. Trong một thửa đất có nơi tốt và nơi xấu, nơi đất bình thường. Căn cứ vào lý thuyết phong thuỷ để xác định trong thửa đất, nơi nào là nơi đất tốt, nơi nào là nơi đất xấu.

3. Nơi đất tốt là nơi có bóng của "trường khí tuế vận" đang hiện hữu.

Là nơi kết cấu địa chất, thuần chất nhất, ổn định nhất theo lý thuyết của Khoa địa lý

phong thuỷ.

4. Nơi đất xấu là nơi có kết cấu địa chất không đồng nhất. Là nơi có đất biến (nơi lấp vũng, ao, giếng, nơi có nhiều tạp chất hữu cơ).
5. Nơi đất bình thường là nơi đất pha tạp gồm cát, đất, đá đã ổn định.

II. TRONG PHẦN BỐ CÁC PHÒNG CẦN LƯU Ý NHỮNG GÌ?

Nhu trên đã hiểu được: thế nào là nơi đất tốt và thế nào là nơi đất xấu trong một thửa đất.

1. Căn cứ vào tính chất đất tốt trong nền của thửa đất để bố trí các loại phòng sau
 - Phòng chủ nhà, phòng giám đốc, - Phòng thờ, - Phòng ngủ, - Bếp.
2. Căn cứ vào nơi đất bình thường ở nền của thửa đất để bố trí các loại phòng sau
 - Văn phòng - Phòng khách - Phòng họp - Phòng học - thư viện - Phòng ăn - Bể nước - Kho - Cầu thang
3. Căn cứ vào nơi đất xấu ở nền của thửa đất để bố trí các loại phòng sau
 - Phòng tắm - Buồng vệ sinh
 - Bể phốt và phòng vệ sinh không để ở giữa nhà (điểm trung tâm)
 - Nhà để xe
 - Kho đựng các đồ tạp dịch

4. Ở các tầng bố trí phòng thế nào?

Bố trí các loại phòng ở các tầng không lưu ý đến đất xấu hay tốt mà chỉ lưu ý đến điều cầm kỵ trong thuật phong thuỷ đó là:

- Không đặt nơi thờ ở phòng ngủ, bên trên giường ngủ hay phòng thờ bên trên buồng vệ sinh và nhà tắm, phòng bếp.
- Không bố trí các loại phòng ngủ, phòng học bên trên buồng vệ sinh, phòng bếp, phòng thờ.
- Không bố trí các phòng vệ sinh phòng tắm, đặc biệt bình nóng lạnh ở các đường trung chính Tây Bắc - Đông Nam và Đông Bắc - Tây Nam và các trục chính Đông, Tây, Nam, Bắc.

- Không bố trí các phòng tắm, buồng vệ sinh ở hướng "quý mâm". Đó là ở hướng Đông Bắc - Tây Nam.



5. Hướng của một ngôi nhà, phòng cần chú ý một số vấn đề cẩn kỵ

- Nhà nuôi gia súc ở hướng giö vào nhà.
- Nhà vệ sinh ở nơi trước nhà; buồng vệ sinh ở ngay sau hay ở ngay bên cửa ra vào nhà, hay ngay cổng ngö vào nhà.
- Nhà để xe (ô tô xe máy) bố trí trước hướng giö vào nhà và quá gần nhà ô.

III. TRANG TRÍ BÊN NGOÀI NHÀ VÀ TRANG TRÍ TRONG PHÒNG ĐỂ ĐẶT PHONG THỦY CÁT TƯỞNG

Trang trí là yếu tố luôn được đề cập đến khi xây dựng ngôi nhà, công trình.

- Trang trí thường được thực hiện bên ngoài và bên trong ngôi nhà hay một công trình.
- Trang trí bằng nhiều phương thức, bằng nhiều vật dụng, hiện vật, cây cối.

1. Trang trí ngoại thất của một công trình hay một ngôi nhà

Trang trí ngoại thất là trang trí ngay về bên ngoài của ngôi nhà hay của một công trình.

- Trang trí ngoại thất thường dùng hai phương thức: **Hoặc đắp các hình tượng, hoặc vẽ trang trí ngay vào bên ngoài công trình, ngay vào bên ngoài ngôi nhà.**

2. Ý nghĩa trang trí ngoại thất mang tính nhấn mạnh và gây chú ý

Trang trí ngoại thất nhằm tăng thêm vẻ đẹp mỹ thuật của công trình hay của ngôi nhà ngay từ bên ngoài.

Trang trí ngoại thất nhằm tăng thêm tính trang nghiêm lộng lẫy, tinh uy nghi của một công trình.

Ngoài ý nghĩa uy nghiêm còn biểu lộ tính đặc trưng của loại công trình được nhận ra ngay khi nhìn bên ngoài, ví dụ: Là một công trình thờ cúng công cộng, một công trình văn hóa nghệ thuật hay một cơ quan, một khu giải trí, trường học, bệnh viện v.v...

3. Về ý nghĩa phong thủy

Trang trí ngoại thất tạo ra hiệu ứng tâm thế vui tươi khi nhìn vào các hình tượng vui mừng hay gây ý niệm tâm linh tôn kính hay dễ dãi khi đến gần công trình ấy.

Đó dùng phương thức đắp hay vẽ ngay vào bên ngoài của một công trình hay một ngôi nhà đều mang ý nghĩa tâm thế và tâm linh. Đó là hiệu ứng phong thủy của trang trí ngoại thất.

IV. TRANG TRÍ NGOẠI CẢNH MỘT NGÔI NHÀ, MỘT CÔNG TRÌNH THEO THUẬT PHONG THỦY

Ngoài trang trí ngoại thất nhằm tăng thêm vẻ đẹp mỹ thuật và tâm linh, việc trang trí ngoại cảnh của một công trình hay một ngôi nhà cũng tăng thêm khung cảnh với hai ý nghĩa:

1. Tăng thêm sự sang trọng, đài các và phong lưu của một gia cư hay của một công ty, văn phòng v.v...

2. Ý nghĩa phong thủy là tạo nên tâm thế vui, thư thái hào sảng. Đó chính là hiệu dụng của các loại khí phong thủy tạo nên

Các phương thức trang trí ngoại cảnh theo thuật phong thủy là dùng các phép của phong thủy Ngũ hành.

3. Phù hợp với Hành ngoại hình của ngôi nhà hay ngoại hình của công trình

Ví dụ: Ngoại hình của ngôi nhà hay của công trình thuộc hành Mộc thi nên trang trí ngoại cảnh với các vật thể, cây cối, hoa lá thuộc hành Mộc.

Cụ thể như làm hàng rào bằng gỗ, trang trí các vật thể như: Giồng quay, tượng các giồng bằng gỗ v.v...

Trồng các cây thuộc loại đại thụ cảnh lá xum xuê như cây lộc vừng, các cây lẩy bóng mè hoặc ăn quả như cây lê, cây mít, cây xoài v.v...

4. Trang trí ngoại cảnh cần phù hợp Hành hoặc giống Hành của vùng đất hoặc hành của khu đất hay điểm đất mà thừa đất đó phụ thuộc

Nghĩa là khu đất, điểm đất thuộc Hành nào thì trang trí ngoại cảnh xung quanh ngôi nhà, xung quanh công trình cũng tuân thủ Hành đó.

Cụ thể khu đất, điểm đất thuộc hành Hỏa, thi trang trí ngoại cảnh ngôi nhà, công trình thuộc hành Hỏa. Khu đất, điểm đất thuộc hành Mộc thi trang trí ngoại cảnh của ngôi nhà hay của công trình cũng thuộc hành Mộc. Cứ như vậy v.v....

5. Trang trí ngoại cảnh cần thuộc Hành tương sinh đối với Hành của ngôi nhà, hay của một công trình

Ý nghĩa phong thủy của cách trang trí trên là làm tăng sức mạnh của ngôi nhà, của công trình nhờ khí lực sinh ra từ các vật thể trang trí xung quanh ngôi nhà, công trình. Đó là hiệu dụng của phong thủy.



Ví dụ: Ngôi nhà, công trình thuộc tinh chất của hành Hỏa, trang trí ngoại cảnh xung quanh ngôi nhà hay công trình với vật thể cần có tinh chất của hành Mộc.

Cụ thể ngôi nhà hay công trình có cấu trúc ngoại hình có góc cạnh, có mài nhọn, thép cao hoặc có các đòn nguyên cao tầng với mài hình tam giác. Nhà có mài lợp màu đỏ. Tất cả các biểu thể kể trên đều thuộc tinh hành Hỏa ngay cả màu sắc tường và bao quanh có màu sáng hoặc các màu tươi hồng, sảng láng.

Tinh chất Ngũ hành của trang trí ngoại cảnh thuộc hành Mộc là cây cối có thụ xum xuê rợp bóng, là các vật thể trang trí được làm toàn bằng gỗ như hàng rào, tượng các con thú v.v... và các hình thể phù hợp thuộc tinh của hành Mộc.

Ý nghĩa Ngũ hành là Mộc sinh Hỏa. Nếu trang trí ngoại cảnh với các loại cây cối, vật thể có thuộc tính của hành Mộc sẽ tạo ra Mộc khí. Trong đó Mộc khí sinh là nguồn khí lực hữu dụng tác động vào sinh khí của ngôi nhà hay của một công trình sẽ làm tăng sức mạnh của các cư dân trong cư gia hay sức mạnh của những ai hoạt động hay làm việc, cư ngụ trong các công trình.

Trang trí ngoại cảnh tức là làm tăng ý nghĩa xung quanh của một ngôi nhà hay của một công trình.

Trường hợp này cũng giống như một khí lực phong thuỷ tạo nên cộng hưởng của một khu đất, điểm đất. Nó làm tăng giá trị hiệu dụng của phong thủy khi đối với một ngôi nhà hay một công trình.

Cần lưu ý không bao giờ dùng các loại vật thể, hình tượng để trang trí ngoại cảnh cho một ngôi nhà, cho một công trình có thuộc tính Hành Khắc với Hành của môi trường hay Hành của ngôi nhà hay của một công trình.

V. TRANG TRÍ NGOẠI NHƯ THẾ NÀO MỚI HỢP PHONG THỦY CẤT TƯỜNG

Ngoại cảnh của một ngôi nhà của một công trình, không phải là môi trường xung quanh, không phải là khu vực. Nó chỉ giới hạn trong diện tích đất còn lại sau khi đã xây dựng xong ngôi nhà hay công trình.

Trên diện tích đất còn lại bao giờ cũng được bố trí để thể hiện các hình thức trang trí nhất định theo ý định chủ nhà.

1. Trong phạm vi một ngôi nhà

Trong phạm vi một ngôi nhà, diện tích đất còn lại, nếu có sẽ được sử dụng làm sân phơi, làm vườn hoa, làm vườn cảnh, làm vườn trồng rau hay trồng cây ăn quả thay chí bỏ không.

- Xử lý diện tích dư thừa trước nhà và xung quanh nhà, trong thực tế là rất khác nhau. Vô nò hoàn toàn lý thuộc vào từng gia đình với các vấn đề như: Điều kiện kinh tế, các nhu cầu thực dụng của gia đình nhằm đáp ứng các sinh hoạt, sự sinh sống của gia đình. Một khía cạnh khác là sở thích của gia chủ hay quan niệm phong thuỷ v.v...

Nếu chỉ xét ngoại cảnh chung chung thì mọi hình thái thể hiện trên diện tích còn lại đều được xem là trang trí theo quan niệm phong thuỷ. Đó là sự trang trí đơn sơ và trang trí cầu kỳ.

Bởi lẽ mỗi thứ bày đặt trên diện tích còn lại đó không phải là ngẫu nhiên mà đều xuất phát từ ý nghĩa của gia chủ.

2. Đầu tiên là có một hàng rào để phân định ranh giới và để bảo vệ

Hàng rào có thể bằng dây rỗng, bằng liên kết các cọc tre, gỗ, nứa hay bằng xây tường, làm rào sắt bao quanh.

- Hàng rào được xây cũng có thể cầu kỳ kiểu cách có thiết kế các ô, đặc thường có thể là một bức vách trang trí ngoại cảnh của ngôi nhà, tường phẳng kín mít.

Song dù là tường bao được xây dựng đơn giản hay cầu kỳ, theo phép phong thuỷ cát tường, không nên cao quá 2 mét đối với nhà một tầng và đối với nhà tầng nên cao 2 mét đến 3 mét.

Tại sao phải không chế chiều cao của tường bao?

Theo lý thuyết phong thuỷ, chiều cao của tường bao ngoài việc nhằm mục đích bảo vệ (để giới và an toàn) cho ngôi nhà, còn để không cản ánh sáng (đương khí) vào ngôi nhà đảm bảo sự cân bằng âm dương.



- Hàng rào bao quanh bằng sắt thép không được làm kín mít và cũng nên theo giới hạn chiều cao giống như hàng rào xây tường.

- Hàng rào bằng cây bụi ken dày cũng được cắt tỉa gọn gàng và tạo hình cân thận.

Như vậy, hàng rào cũng đã mang tính chất của trang trí và đương nhiên cần tuân theo phép phong thuỷ về chiều cao, phong cách và nếu có điều kiện cần tôn trọng thuật phong thuỷ Ngũ Hành, Nghĩa là hàng rào có thuộc tính của Hành tương sinh cho hành của ngôi nhà hay cùng Hành (đồng Hành) với Hành của ngôi nhà.

3. Trang trí ngoại cảnh với đầy đủ các phép phong thuỷ

Ở trên đã đề cập tới hàng rào và các loại hàng rào đạt được tính chất của phong thuỷ cát tường.

- Diện tích đất còn lại làm sân, vườn có thể áp dụng các phép phong thuỷ để đạt được cát tường cần tuân thủ một số yêu cầu nhất định.

Sân vườn được trang trí theo các phép phong thuỷ là vẫn cũ mà người Trung Quốc, người Nhật Bản và người dân ở một số nước Đông Nam Á, ở châu Âu, Mỹ rất chú trọng từ xưa đến ngày nay.

Các sân vườn được thiết kế theo đúng các quy tắc phong thuỷ, các quy luật và tiết tự

của tự nhiên, quy luật cân bằng Âm Dương nhằm đem lại sự may mắn hay giàu có, phúc thọ hay hiển vinh. Với quan niệm trên, sân vườn được trang trí, bày đặt các vật thể, có các thuộc tính của Ngũ Hành như:

- Bể bơi mìn; bể tắm thuần; bể tạo sóng; vũng nước; vòi thuỷ trúc v.v...
- Bể cá cảnh đơn; bể cá với các cây thủy sinh (sen, súng v.v...).
- Bồn non bộ kèm nước, hòn non bộ đơn độc hay quần thể.
- Các chậu bonsai với các thể có tính Ngũ Hành hay dân thể.
- Trồng các loại cây cảnh, giấy leo, dây cây v.v...
- Các bồn hoa, vườn hoa, chậu hoa.
- Các vòi nước, bồn phun nước, đài nước chảy v.v...
- Lắp các loại đèn: Đèng đơn, đèn trùm, đèn hắt, pha, chiếu góc, đèn ngầm, đèn dây màu sắc, đèn laser v.v...

- Đặt các loại tượng: Thành, thần, tam đa, các tượng dân dã: Nông phủ, tiểu phủ; tượng theo tích cổ: "Võ Tòng đánh hổ", "Thầy trò Đường Tam Tạng thành kính" v.v... và đủ các loại tượng muông thú, chim chóc, bò sát, v.v...

Theo phép phong thuỷ, các loại chất liệu làm tượng cũng tuân thủ Ngũ Hành như đất nung, đá, xi măng (thuộc hành thổ); đồng, sắt, gang, thép không gỉ (thuộc hành kim); các loại gỗ, rễ cây, tre, luống, trúc, mai (thuộc hành mộc).

4. Mỗi phong cách, mỗi loại hình trang trí ngoại cảnh của một ngôi nhà đều đều chứa một mong muốn nhất định của chủ nhà như: Phúc, Lộc, Thọ, Khang, Ninh v.v... Những mong muốn đó là ý niệm phong thuỷ. Bởi vì dùng các phép phong thuỷ để ngầm thực hiện các mong muốn trên.

- Thực hiện mong muốn giàu tiền, nhiều bạc bằng cách trang trí thiên về hành thuỷ với phép phong thuỷ "dụ long". Đó là xây trong sân vườn bể bơi mìn, bể tắm tạo sóng, vũng nước, vòi phun nước, bồn chứa, đài nước, đảo hồ, xây giếng trời, v.v...

Nghĩa là cách trang trí, bày bố các loại hình đều có chứa nước lý do thuỷ mang tài lộc vào gia cư.

- Thực hiện mong muốn sống lâu trường thọ bằng trang trí thiên về hành Mộc như bày bố các chậu bonsai cây cảnh có tính chất của Thọ trường.

Trồng trước sân, công hay ở vườn sau một hàng cây thông hay cây lê, bách v.v...

- Thực hiện mong muốn cuộc sống an bình, thanh tĩnh bằng các trang trí, bày đặt tuân thủ quy luật Âm Dương cân bằng và trật tự của tự nhiên với hòn non bộ, bồn hoa, các tượng chim muông cây cỏ, v.v...



Không thể liệt kê tất cả loại hình trang trí ngoại cảnh trong một tác phẩm.

Song nên trang trí tuân thủ phép phong thuỷ sẽ có khí lực của các loại phong thuỷ khí như: Mộc khí, thuỷ khí, hỏa khí, kim khí, địa khí (thổ khí) và thiên khí (phong khí) sẽ đem lại hiện dung phong thuỷ cho gia cư.

5. Một số vật thể, con thú tượng trưng cho các mong muốn của con người theo quan niệm phong thuỷ ví dụ như

- Các con vật tượng trưng theo quan niệm kham dứ (phong thuỷ cổ).

Con cò: Tượng trưng cho trường thọ.

Con rùa: Tượng trưng cho trường xuân bất tử.

Con dơi: Tượng trưng cho sự may mắn an bình.

Chim phượng: Tượng trưng cho cao quý.

Con mèo: Tượng trưng cho tài lộc.

Con cá: Tượng trưng cho giàu có

Con rồng: Tượng trưng cho quyền uy

Con ngao (chó): Tượng trưng cho sự tin cẩn, trung thành.

Con ngựa: Tượng trưng cho sự hùng dũng, mạnh mẽ.

Con cua: Tượng trưng cho sự hoan hỷ.

Con cá chép: Tượng trưng cho sự tinh huy.

Con chim cú: Tượng trưng cho sự trấn tĩnh, thông thái.

v.v...

- Những con vật trên đều được dùng để trang trí ngoại thất một ngôi nhà hay bờ, đặt trong sân vườn.

Tuy nhiên khi sử dụng các con vật trên để trang trí hay bày bố như cách phong thuỷ thời xưa không được tuỳ tiện nhất là đối với các vật thuộc "tứ linh" hay "tứ quý" như: "Long, ly, quy, phượng" (Rồng, Ngao, Rùa, Phượng) hay: "Mã, chèp, rắn, rồng" v.v...

Ngôi nhà của các bậc quyền quý được trang trí rất cẩn trọng. Ngôi nhà của thường dân thường trang trí đơn giản.

6. Một số cây cối tượng trưng cho mong muốn của con người, theo quan niệm phong thuỷ

- Các loại cây lớn, tượng trưng các ý nghĩa phong thuỷ, cụ thể như: Cây liễu: Tượng trưng cho sự duyên dáng Cây thông: Tượng trưng cho sự trường thọ Cây tùng: Tượng trưng cho sự kiên cường Cây iải: Tượng trưng cho sự khỏe mạnh Cây bách: Tượng trưng cho sự vuông giả Cây lộc: vừng: Tượng trưng cho sự giàu có Cây lưu: Tượng trưng cho sự phúc vượng đồng con nhiều cháu. Cây ngắn: Tượng trưng cho sự trung thành Cây trúc: Tượng trưng cho sự dẻo dai trẻ trung Cây đa: Tượng trưng cho sự vững bền Cây đề: Tượng trưng cho sự trường cửu Cây sét: Tượng trưng cho sự may mắn Cây sung: Tượng trưng cho cửa đời đài Cây quý: Tượng trưng cho sự giàu có Cây son tra: Tượng trưng cho sự giàu có v.v... Hoa mẫu đơn: Tượng trưng cho sự phồn vinh Hoa đào: Tượng trưng cho sự thân thiện bằng hữu Hoa nguyệt quế: Tượng trưng cho sự thương yêu hạnh phúc Hoa hồng: Tượng trưng cho sự đam mê

Hoa thuỷ tiên: Tượng trưng cho sự hồi xuân

Hoa lily: Tượng trưng cho sự thân hữu

Hoa trà: Tượng trưng cho sự tươi trẻ

Hoa cúc: Tượng trưng cho sự trung thành

Hoa lan: Tượng trưng cho sự trường xuân, chịu đựng

Hoa hải đường: Tượng trưng cho sự quý phái

v.v...

Các loại hoa trên được trồng trong bồn, hay trong chậu để bày bố, trang trí cho ngoại cảnh hay trong nhà nên cần theo các yêu cầu của phép phong thuỷ mới có thể đạt được hiệu dung thực sự, nếu không có thể sẽ đem lại hậu quả trái ngược đối với một số loại hoa đặc

bép như: Hải đường, hoa đại, hoa huệ v.v...



VI. TRANG TRÍ NGOAI CẢNH CỦA MỘT CÔNG TRÌNH KIẾN TRÚC HAY CÁC CÔNG TRÌNH CÔNG CỘNG, CÁC CƠ QUAN, CÔNG TY...

Trang trí ngoại thất hay ngoại cảnh của các công trình kể trên đều được quan tâm về mặt thẩm mỹ hay về khía cạnh tâm linh và phong thủy.

Các công trình công cộng như nhà văn hóa, nhà bảo tàng v.v... hay các công sở, công ty v.v... việc trang trí ngoại thất hay ngoại cảnh được chú ý chủ yếu là làm tăng thêm về khía cạnh thẩm mỹ và lôi cuốn sự chú ý hay phô trương sự đài các, sang trọng.

Việc trang trí đòi hỏi xuất phát từ sự tôn kính, sự uy nghi (các nơi thờ cúng, công sở), giàu có, cao quý (cung điện, nhà bảo tàng) v.v... Ví dụ như các cung điện vua, chùa, các phủ của các vị nguyên thủ quốc gia. Các nơi làm việc của quốc gia các nơi cơ quan công quyền v.v...

1. Sự trang trí ngoại thất và ngoại cảnh thường có các xu hướng

- Rất cầu kỳ và cầu toàn về mặt thẩm mỹ, về tâm linh và phong thuỷ.
- Cầu kỳ thuận tự nghệ thuật và mỹ thuật.
- Đơn giản với cá khái niệm cần có cho đủ bộ.
- Bình thường chỉ để không trồng trại nên tuỳ tiện theo khả năng kinh tế.
- Tôn kính hoàn toàn thuộc ý thức tâm linh và phong thuỷ.

2. Trang trí ngoại thất mang ý nghĩa tâm linh và phong thuỷ hoàn toàn

Hình thức trang trí nhằm tượng trưng cho sự tôn kính thường được sử dụng trong các: Đinh, đền, chùa, nhà thờ, lăng tẩm, khu tưởng niệm. Việc trang trí được phân ra hai phần:

- Trang trí ngoại thất cho các trường hợp kể trên luôn mang ý thức tâm linh. Đó là đắp và khắc súp các chữ, các hình tượng cháu tử linh như: Long, Ly, Quy, Phượng, như bức đại tự, hành phi câu đối v.v...

- Trang trí cài cổng tam quan, cổng và bia, dài hai bên cổng bằng đắp nổi và khắc súp, hoặc viết về các câu đối, câu khái, kệ v.v...

- Về ở bức bình phong trước cổng chùa chiền, đình phủ hay ở bia dài hai bên cổng chính những tích chuyện giáo xưa như "thầy trò Tam Tạng đi Tây Trúc thành kính" hay các tích bảo hiệu trong "thập nhị tú hiếu" cổ xưa (hai mươi bốn kỉu bảo hiếu) v.v...

Kiểu trang trí ngoại thất tạo hình biểu cảm khả năng "gợi tâm" đến người xem hay nhìn. Đó là ý nghĩa tâm linh nhưng đồng thời nó cũng tạo hiệu dụng phong thuỷ của hình thức trang trí ngoại thất; mặc dù các cảnh trang trí có thể không tuân thủ một số phép của phong thuỷ Ngũ Hành.

3. Trang trí ngoại cảnh trong trường hợp các công trình tôn kính

Bối với các công trình thuộc loại tôn kính, việc trang trí ngoại cảnh lại luôn tôn trọng các phép phong thuỷ là chủ yếu.

Nó được thể hiện ở cách bài trí sân vườn, cây cảnh, hình tượng, cây cối v.v...

Ví dụ: Ở các chùa đền, hồ có hình bán nguyệt hay có hình vuông, có thể có thêm một đảo nhỏ, thả sen, súng, cá chép, cá vàng.

- Hai bên sân trước trồng cây hoa hoặc hải đường, ngán, lưu. Bên ngoài cùng trồng các cây trong bộ tam đa: dè, đa, si, sanh hay tùng, bách, trắc bách diệp.

- Vòng quanh sân bày các chậu Ngũ đồng, đào, huệ, mẫu đơn, hoa trà, các chậu bonsai, cây cảnh phù hợp.

Trang trí ngoại cảnh cần tạo cảnh thẩm nghiêm, tĩnh mịch, u tịch nhằm làm tăng ý nghĩa tâm linh và tôn trọng tuyệt đối các phép phong thuỷ.

4. Trang trí ngoại thất và ngoại cảnh đơn giản

Cách trang trí ngoại thất và ngoại cảnh cho các công sở văn phòng, công ty, trường học, nhà máy v.v... thường đơn giản, ít khi xuất phát từ ý thức phong thuỷ thực sự. Trang trí chỉ mang tính hình thức với các đường nét kiến trúc vi vỹ trang trí ngoại thất ở các dạng công trình này thường đơn giản với các nét phong trào, hoa văn kiểu cách điều nhãm làm giảm sự đơn điệu của vẻ ngoài của công trình.



Trang trí ngoại cảnh ở các công ty lại càng đơn giản hơn với vài cây cảnh được cắt tỉa tạo hình đặt trước cửa ngoài sân, hoặc vài bồn hoa, hàng cây dài theo lối bóng mát v.v...; cát tường bao xung quanh và cổng (huyền quan).

Tóm lại trang trí ngoại cảnh ở các nơi công sở rất thuần túy không có ý thức từ phong thuỷ.

Song, mọi loại hình trang trí nào dù sao dưới cách nhìn của nhà phong thuỷ thì nó đều có chứa đựng ý nghĩa phong thuỷ.

Vì thế, nếu việc trang trí ngoại thất và ngoại cảnh vô tình phạm vào một phép phong thuỷ cát tường nào thì công sở ấy có thể gặp được các điều may mắn; Nếu là phạm vào điều cấm kỵ, theo phép phong thuỷ, thi có thể gặp những điều bất lợi nào đó, do hiệu ứng phong thuỷ tạo nên.

5. Trang trí ngoại thất và ngoại cảnh rất cầu kỳ

Trang trí rất cầu kỳ với sự tinh toán cẩn thận về các mặt: Nghệ thuật mỹ thuật, phong thuỷ và tâm linh.

Có thể nói, việc trang trí này không bị điều kiện vật chất tiền của chi phối. Điều kiện chi phối duy nhất là môi trường xung quanh và địa thế.

Từ các điều kiện môi trường và địa thế, việc trang trí ngoại thất và ngoại cảnh của công trình được xem xét rất cẩn thận về kỹ thuật, mỹ thuật, về phong thuỷ và tâm linh.

Đó là các công trình kiến trúc cung điện, phủ, đài v.v...

Trang trí ngoại thất cho các loại công trình nhằm tôn lên vẻ uy nghi, sang trọng mang đủ sắc thái của phong thủy và tâm linh.

Sự tôn trọng các phép phong thuỷ Ngũ hành phù hợp, hài hòa: Sinh, động, khắc, triệt giữa môi trường với các dạng hình của công trình; tính hợp lý giữa địa thế với kết cấu kiến trúc của công trình.

Sự tuân thủ phép phong thuỷ cát tường trong trang trí ngoại cảnh của công trình bằng các thuật bày bố các hình tượng, vật thể như hồ nước, hòn non bộ, cầu, lầu bát giác, đồng chảy, vườn non bộ, cây thề, vườn hoa, cây đại thụ, thậm chí cả sông đào, đài quan sát v.v...

Sự tôn trọng phép phong thuỷ tài lộc, với các thuật "du long", "thieu khí" v.v... bằng cách bố trí, bày đặt theo thuỷ, mộc, thổ, kim, hỏa tổ hợp Ngũ hành và cân bằng Âm Dương và trật tự phát triển trong mối liên kết chất chấc của các yếu tố tự nhiên và vũ trụ.

Phải nói rằng, ngoài sự chú ý về khía cạnh thẩm mỹ và phong thuỷ, việc trang trí ở các công trình trên còn mang nhiều ý niệm tâm linh toát ra từ các hình tượng Long, Ly, Quy, Phượng, Cát vàng và Cát chép và tượng các con thú để tăng sinh khí cầu mong ngũ phúc và tránh tai họa.

Như vậy việc trang trí ngoại thất và ngoại cảnh ở các công trình cung điện, phủ, đài, dinh thự, biệt thự là rất cầu kỳ và cẩn trọng.

CHƯƠNG 7: BỐ TRÍ VÀ TRANG TRÍ NỘI THẤT CHO TÙNG LOẠI PHÒNG

Bố trí và trang trí nội thất là một việc làm thường tình. Nhưng trang trí các phòng như thế nào để được phong thuỷ cát tường lại là một việc làm không phải tự tiện theo phép "tý khỉ bát trạch" (khỉ bắt quái).

Muốn đạt được điều may mắn, bình an, phúc lộc phải biết và tuân thủ các phép phong thuỷ một cách cẩn thận và tỉ mỉ.

Trang trí nội thất đúng là một sự bày trí mỉm nhất là theo các phép phong thuỷ.

Ví dụ như từ việc đắp vẽ các hoa văn ở trần, tường phòng, màu sắc sử dụng, tất nến bằng vật liệu gì với kiểu và hình thể nào diễn bày biện các vật dụng; theo các tranh, ảnh, đồng hồ, vật phong thủy (nồi, chุด, sáo, đèn v.v...).

Nếu quan tâm đến phong thuỷ trong việc trang trí cho từng phòng trong ngôi nhà, công sở v.v... sẽ đạt được các ước muốn tốt đẹp.

Các phép phong thuỷ cụ thể áp dụng khác nhau như:

I. TRANG TRÍ SÀNH, HÀNH LANG THEO PHONG THỦY CÁT TƯỜNG VỚI CÁC VẬT PHONG THỦY

1. Sáo được treo với góc chênh 15 - 30 theo phương vận hành của phong thuỷ khi vào các nơi cần tăng cường khí lực.

2. Đèn lồng được treo dọc hành lang hay trước sảnh lớn.

3. Gương được treo vào vị trí cần phản hoặc ở các nơi không hợp lý hay để tăng dương khí cho các hành lang hay một khi sảnh bị thiếu ánh sáng.

4. Đèn chiếu sáng ở những nơi nhiều Âm khí để tăng Dương khí.

Việc treo các vật phong thuỷ cẩn thận trong để phù hợp cho việc tăng hay giảm khí âm và khí dương hoặc nhằm dẫn sinh khí vào nơi cần thiết hay nhằm chấn cản các loại sát khí.

II. BỐ TRÍ VÀ TRANG TRÍ PHÒNG KHÁCH

Tùy theo khả năng và diện tích phòng để trang trí dùng phép phong thủy cát tường.

Phòng Khách được xem là "bể khí" từ đó các loại phong thuỷ khí sẽ phân tự di các nơi hay lên các tầng của ngôi nhà v.v...

Đối với các ngôi nhà không có tầng sân, thi phòng khách trở nên quan trọng. Đó là bể khí để lưu các loại khí điều hòa sinh khí vào và thải sát khí ra của cả ngôi nhà. Trong phòng Khách có thể bày biện, trang trí cẩn thận hợp với phong thuỷ và phong cách của gia chủ. Phòng Khách ở phía Tây Bắc ngôi nhà thì tốt.

Phòng khách là nơi giao lưu với khách, là nơi quản tụ của các thành viên trong gia đình. Vì vậy, phòng khách cần có nhiều dương khí hơn và là nơi để phong thuỷ khí dễ dàng vào và ra.

Do chức năng và yêu cầu đối với một phòng khách, nên một phòng Khách trang trí theo phép phong thuỷ cát tường cần chú ý:

1. Bức bình phong linh động

Tùy theo phòng Khách và cửa lớn ở vào vị thế nào có thể sử dụng một bức bình phong linh động gỗ lua về từ bình hay thuận gỗ có khâm trai theo "tích truyền đặt vào vị trí cần chắn".

- Mục đích sử dụng bức bình phong theo phép phong thuỷ là nhằm che chắn sau cửa phòng Khách ngăn cản sát khí hoặc điều chỉnh hướng dịch chuyển của sinh khí, trong trường hợp phòng Khách có cửa lớn rất rộng và là huyền quan (hướng khí) vào nhà.

Đặt bức bình phong là phép phong thuỷ cát tường thường được các nhà phong thuỷ áp dụng từ xa xưa cho những ngôi nhà trực diện với một đường đi lại tấp nập, nơi thường tạo ra sát khí.

Với một bức bình phong có trang trí mỹ thuật là giải pháp tối nhất để giữ được sự an bình do có thể che chắn được các sát khí và những con mắt tò mò, soi mói nhìn vào phòng Khách, vào nhà.

2. Trần phòng khách

- Có thể tạo hình tròn hoặc vuông với các phòng được lắp thẳng; các góc có đắp lồi là đê.
- Không vẽ trang trí ở trần phòng với các phong cảnh (bất kỳ loại phong cảnh gì) ở già cư.
- Riêng đối với các sảnh đường khách tiết của các cung điện, phủ, dinh thự, việc trang trí trần với các bức vẽ phong cảnh mà hợp pháp phong thủy không cấm kỵ trong thuật phong thủy cát tường.
 - Trần phòng khách nên treo đèn chùm có hình tròn hay quạt treo. Hai vật dụng này góp vào sự chuyên vắn khi tốt trong nhà.

3. Cột trong phòng khách

Nếu trong phòng khách có cột, cột cần có hình tu để phong thủy khi dịch chuyển dễ dàng, hơn hình cột có góc cạnh.



4. Màu sắc trang trí phòng khách

Phòng khách nên sơn màu vàng sáng hay màu vàng mờ nhẹ, trần phòng màu trắng. Với màu sắc trên sẽ tạo nên sự hoạt bát vui vẻ. Nó biểu hiện sự niềm nở giao tiếp, là màu thuộc tính của hành Hỏa.

Không dùng màu nâu, hồng, xanh.

6. Treo vật trang trí ở phòng khách

Vật trang trí treo tường phòng khách gồm: tranh, ảnh, đồng hồ, đèn rơi.

Tranh, ảnh có phong cách và màu sắc tương hợp với màu sắc chung, không nên đối chọi, khắc chế mạnh ví dụ: Thuỷ Hỏa - Trắng Đen - Đỏ.

- Đồng hồ treo cần thực hiện theo hướng và màu sắc đồng hồ, loại đồng hồ, không nên xem nhẹ việc bố trí nơi treo hay loại đồng hồ.

Đồng hồ là thứ không thể thiếu trong một ngôi nhà và nó thường có mặt trong phòng khách. Đó là vật hữu dụng và là vật trang trí có ý nghĩa phong thuỷ rõ ràng. Đồng hồ luôn ở thế động. Vì vậy nó tác động tới sự vận hành của phong thuỷ khí không chỉ ở ngay tại phòng khách (nơi khí vào bể khí của ngôi nhà trước khi di chuyển đi khắp nhà) mà còn di khắp ngôi nhà.

Do đó loại đồng hồ thường được dùng hợp phong thuỷ là đồng hồ quả lắc để tăng thêm sức động. Hình dáng của đồng hồ tròn, vuông và chữ nhật là phù hợp. Không nên dùng các loại đồng hồ có dáng hình sắc nhọn (góc nhỏ dưới 45 độ) làm tăng sát khí trong phòng.

6. Nơi treo hay đặt đồng hồ không đổi điện

- Với các thứ có cùng hình dạng hay có hình bất quy.

- Với các thứ có màu sắc thuộc Hành khắc với hành của đồng hồ.

- Đồng hồ treo hay đặt không quay mặt ra cửa hay ra phía ban công. Vì treo đồng hồ với mục đích phong thuỷ là đón khí và kích thích sự vận hành sinh khí vào nhà dịch chuyển khắp nhà.

- Hướng treo hay đặt đồng hồ theo phong thuỷ cần dựa theo hướng bỗng của trường khí tuế vận (hướng cát vận) đang hiện hữu hoặc một số hướng sau:

- Hướng Nam - chủ tước: Đó là hướng di động thuộc Hỏa - Ly.

- Hướng Đông - thanh long (phía trái của căn phòng theo hướng khí từ nhìn ra trước nhà; hay phía phải theo hướng nhà - hướng phòng).

Sau nhà hay phía phải (trong nhìn ra) không nên treo hay đặt đồng hồ, vì đồng hồ thuộc đồng trong khí lung phòng cần yên tĩnh. Bên phải là Bạch Hổ không nên chọn hung thần này.

Thuật phong thuỷ quan niệm rằng: Vật động ở nơi cát càng thêm cát ở nơi hung sẽ tăng hung.

- Không treo đồng hồ phía trên ghế ngồi (sa lông, trưởng kỷ, ghế băng v.v...) để tránh áp

lực cho người ngồi phía dưới.

7. Màu sắc đồng hồ cần phù hợp nơi treo hay đặt cụ thể như sau

- Ở phương Đông và Đông Nam nên dùng đồng hồ có màu xanh hay các loại màu xanh và có hình vuông.

- Ở phương Nam nên dùng đồng hồ có màu vàng nực, đỏ, tía, cam và có hình bát giác (hình bát quái).

- Ở phương Tây Nam - Đông Bắc thuộc Thổ nên dùng vàng thổ, nâu, cà phê với hình dạng vuông vức.

- Ở phương Tây Bắc nên dùng đồng hồ có màu trắng sáng, bạc và có hình dạng tròn.

Qua đây cho thấy, đồng hồ là thứ mà thuật phong thuỷ rất lưu ý. Bởi vì đồng hồ có tính động phù hợp các loại phong thuỷ khí luôn dịch chuyển. Nó là tiếng diembre thời gian mang ý niệm quy luật vận hành không ngừng của tự nhiên và vũ trụ.

III. CÁC VẬT BÀY BIỆN TRONG PHÒNG KHÁCH

Trong phòng khách được bày biện theo thuật phong thuỷ cần vừa phải và đủ Âm Dương, Ngũ Hành với nguyên tắc làm cân bằng giữa chúng với nhau.

1. Lý do

Phòng khách là nơi hội tụ trước tiên của các loại phong thuỷ khí từ bên ngoài vào trong ngôi nhà. Là bể khí (nếu ngôi nhà không có sân).

- Phòng khách nói phổ biến tình trạng, sở thích của gia chủ, phong cách sống của gia chủ v.v...

- Phòng khách là nơi đại diện cho các ý nghĩa phong thuỷ tác động đến các cư nhân trong gia cư.

Một cách bố trí phòng khách để có nhiều phong thuỷ khí tốt sinh ra, đồng hồ được treo ở phía đông (phía tay trái) hợp pháp phong thuỷ.



2. Các hiện vật bày biện trong phòng khách theo phong thủy cần chú ý hình dáng, loại đồ, màu sắc của các hiện vật, các hiện vật thường được bày biện trong phòng khách như:

- Một bộ sofa, hay bộ trang kỷ, bộ ghế đơn v.v... Các bộ này, theo phép phong thủy, cần đủ bộ không nên cọc cách, thiếu thứ này, thứ kia.

- Màu sắc phụ thuộc màu tường, màu các đồ vật khác. Tốt nhất màu sofa, trang kỷ, bàn, ghế phải là màu chủ đạo trong 5 màu thuộc Ngũ Hành có trong phòng ví dụ các màu thuộc hành Hỏa hay hành Kim, nếu nền lát có màu kim hay màu thổ v.v...

- Tivi, bộ nghe nhạc, ngoài việc góp phần vào màu sắc ngũ hành có ở phòng còn chú ý đến kích cỡ, đèn độ âm lượng vừa đủ, hài hòa, không quá tăm so với diện tích phòng.

Ví dụ: Phòng có diện tích 20m cần tivi 29 inch; diện tích dưới 20m chỉ nên để tivi 17inch là vừa, diện tích lớn cần tivi có màn hình lớn, bộ nghe nhạc có âm lượng to, phù hợp.

3. Lý do

Tivi, đèn âm-ti, loa là các vật thể phát ra các loại sóng âm, điện từ v.v... có tác động đến các dòng khí trong phòng, trong nhà. Âm lượng lớn, ánh sáng nhiều sẽ góp phần làm thay đổi bản chất các dòng phong thuỷ khi từ sinh khí trở thành sát khí.

4. Tranh ảnh treo tường là vật phong thuỷ nên cần đảm bảo đầy đủ các phép phong thuỷ, như: nội dung tranh, màu chủ đạo của tranh, ảnh, khung tranh cần đúng ý nghĩa của phong thuỷ Ngũ Hành trong phòng. Nơi treo cần hợp dung phép phong thuỷ sẽ tạo cảm cho phòng khách và cả cho ngôi nhà. Thảm, gạch lát nền cần có màu sắc tương phản với màu trần phòng mang ý nghĩa ám dương.

IV. PHÒNG THỜ

Phòng thờ là phòng có ý nghĩa tâm linh và phong thuỷ nhiều nhất trong một gia cư.

Phòng thờ có khả năng chuyển hướng khí khi ngôi nhà có hướng khí không phù hợp với gia chủ hay huyền quan không đúng hướng do thực địa của mảnh đất không cho phép. Trong những trường hợp như vậy, việc chuyển đổi hướng khí nhờ hướng của ban thờ là giải pháp phong thuỷ dễ dàng áp dụng để xử lý tối ưu nhất.

Những ngôi nhà rộng rãi có điều kiện dành một phòng làm phòng thờ cần áp dụng theo phép phong thuỷ:

1. Phòng thờ đặt ở nơi cao nhất, yên tĩnh nhất, trang nghiêm nhất trong ngôi nhà hay căn hộ.

Trang trí phòng thờ ngoài một số đồ phong thủy cần thiết là tam tảng sự tôn kính và tâm thư tâm linh của gia đình không treo tranh ảnh hay đồng hồ.

2. Ánh sáng phòng thờ nên mờ ào bằng các bóng đèn đỗ với số công suất thấp để thắp sáng liên tục. Không dùng các bóng đèn dài nè-ông bắt sáng liên tục làm mất khung cảnh trang nghiêm nơi thờ cúng; là tăng khí dương không phù hợp với nơi cẩn khí âm nhiều.

3. Đồ thờ cũng cần lưu tâm với các thứ thông dụng theo phong tục như

Bát nhang, lư hương, mâm bồng, cây nén (bô tam sự) bài vị hoặc ảnh người quá cố, bức đại tư, câu đối, hoành phi. Không để các thứ lung tung trên bàn thờ ngoài sách kinh, chuông mõ nếu cần.

Không có nhiều thứ hung khí tạo nên tâm lý sợ sệt khi vào một mình.

4. Phòng thờ tuy u tịch nhưng luôn gây tâm lý được phù hộ che trời, mỗi khi

bước vào trong lòng thấy yên bình, tâm tĩnh, được tháo gỡ các ưu lo qua lời kêu cầu tụng niệm ông bà tổ tiên.

V. PHÒNG CỦA GIA CHỦ

Phòng của gia chủ được xem như trái tim trong cơ thể con người. Nó rất được chú ý mọi thứ:

- Vị trí đặt phòng
- Cửa phòng
- Hướng phòng
- Cách bài trí
- Giường ngủ

Mọi thứ phải thể hiện sự hoàn hảo về phong thủy và tính thuận tiện quần xuyến toàn gia cư và an toàn.

1. Vị trí bố trí phòng gia chủ trong ngôi nhà cần

- Nơi đặt tốt lành trong cả thửa đất; nơi đang hiện hữu "điểm bong của trưởng khí tuế vận" (của nhà một tầng).
- Nơi trung tâm có thể bao quát được toàn bộ ngôi nhà nếu là nhà nhiều tầng.
- Nơi có tính an toàn cao kể cả nhà một tầng hay nhà có nhiều tầng.

2. Cửa phòng của chủ nhà cần đạt được ý nghĩa phong thủy cát tường

- Kích thước lỗ ban ở cung phái渺 hay sức khỏe.
- Hình dạng cánh cửa có cạnh góc; không có dạng vòng cung; mở một cửa với một cách duy nhất.

Cửa vòng cung là dáng đồng không phù hợp với yêu cầu yên tĩnh của nơi nghỉ ngơi và ngủ của chủ nhân, là nơi để lấy lại sức lực và suy nghĩ đến mọi việc của gia đình.

Cánh cửa mở thuận chiều về phía tay phải, có một khóa chắc chắn, không dùng một cửa hai khóa.

Cửa được làm bằng vật liệu bền chắc; không làm cửa kính để đảm bảo an toàn và kín đáo.

3. Cửa sổ không mở thẳng với cửa phòng để tránh buốt khí, hoặc mở đối diện hướng khí để phản khí vào phòng

- Ngoài cửa sổ không có cây to che chắn.
- Cửa sổ có thể mở cùng hướng khi để nạp sinh khí vào phòng khi phải đóng cửa ra vào.
- Cửa sổ có thể làm cửa kính có song sắt chắc chắn.
- Nếu trước cửa sổ có cây to (bất khả kháng) có thể treo ở cửa sổ một tua bêng bồng vải đỏ.

4. Hướng phòng theo hướng chủ đạo của ngôi nhà

- Hướng phòng có thể trùng hướng mở cửa phòng hay nhìn ra ban công theo hướng khí của chủ gia đình.
- Hướng phòng cần được tôn trọng. Vì vậy không được: cột tường bị kín hướng này. Tránh mở thẳng với cửa buồng vệ sinh, phòng tắm.

5. Màu sắc tường phòng, sàn phòng và cửa phòng

Màu sắc đóng góp vào sự yên tĩnh của người ở trong phòng. Vì vậy màu sắc trần phòng trắng, tường bao quanh mầu mơ chín nhạt hay xanh lá nhạt hồng tránh các mầu tối. Nên phòng lát gạch, gỗ hay thảm có mầu cà phê, mầu gỗ tự nhiên sẽ tạo sự ấm áp, vững chãi, tránh mầu trắng, đỏ chói, đen, xanh.

6. Giường ngủ cần tuân thủ phép an toàn phong thủy cát tường

- Giường kê chéo góc với cửa ra vào phòng.
- Giường không kê dưới xà, đầm để tránh sự hình bóng đè người.
- Giường kê cách tường các phía ít nhất 25 cm. Thủ phia đầu giường để tránh "tổ không". Mục đích tạo thuận lợi cho sinh khí vận hành quanh giường ngủ.
- Giường không nên làm bằng kim khí sử dụng lâu dài. Giường kim khí thuộc khí âm, trong khi người nằm ngủ cần âm áp của khí dương.
- Giường cần chắc chắn vững vàng, không phát ra âm thanh khi nằm, để tĩnh, để đảm bảo an toàn cho tinh mạng.
- Giường có mầu sắc ấm, tránh mầu lạnh, buồn.

VI. BỐ TRÍ VÀ TRANG TRÍ PHÒNG BẾP

Phòng bếp là phòng quan trọng thứ ba trong một ngôi nhà. Phòng bếp là nơi duy trì sự sống của một gia cư. "Bếp có lửa, nhà còn người mới sống" cổ nhân đã nói như vậy. Sự quan trọng của nó không ai không hiểu.

Hãy tưởng tượng nhà không có bếp thì đâu còn là một gia cư...

1. Hướng bếp

Phòng bếp có thể thực hiện phép tăng hướng khí theo "phép khí bất trạch" hoặc bỏ trại hướng khí cho ngôi nhà của thuật phong thủy, trong trường hợp ngôi nhà không có hướng khí phù hợp, do thừa đất. Như vậy, việc xoay hướng đặt bếp nấu theo hướng hợp lý phong thủy là một giải pháp rất khả thi với bất kỳ ngôi nhà nào.

2. Bếp cần chú ý

- Bếp khi đứng nấu không quay lưng ra cửa.
- Đặt bếp theo hướng hợp lý, như nhìn về phía Đông hay phía Nam của ngôi nhà, hoặc theo hướng khí khi nhà không có hướng này.
- Đặt bếp một phía, chậu rửa ở một phía. Không đặt bếp bị kẹp ở giữa hai vòi nước.
- Bếp có thuộc tính của hành hỏa. Vòi nước rửa, bồn rửa có thuộc tính hành thuỷ. Thuỷ khắc hỏa là không hợp nên tránh.
- Đèn bếp đặt trước mặt người đứng nấu. Không đặt trên tần cao hoặc phía sau lưng người đứng nấu ăn.
- Đèn càng sáng, càng tốt.
- Trong trường hợp phòng bếp không đủ ánh sáng có thể dùng phép đặt một tấm gương phản chiếu để tăng cường ánh sáng cho phòng bếp.

3. Phòng bếp không cần trang trí bất cứ thứ gì

4. Phòng bếp đặt phía sau các phòng

Ở điểm đặt tốt: Không đặt phòng bếp phía cô già thổi vào nhà.

5. Phòng bếp không đối diện cửa buồng vệ sinh, buồng tắm

6. Phòng bếp cần ống hút khói và các mùi ra ngoài. Đó chính là nguồn sát khí có hại cả ngôi nhà

VII. BỐ TRÍ VÀ TRANG TRÍ PHÒNG NGỦ NỘI CHUNG

Phòng ngủ nội chung cần đặt yêu cầu phong thủy rất tường. Phòng ngủ là nơi cần yên tĩnh, thoáng, có được ánh sáng tự nhiên vào ban ngày và là nơi cần đặt được tâm lý an bình, thoải mái khi ở trong phòng. Vì vậy nên tránh bố trí ở bên đường đi ôn áo (ở tầng trệt).

Muốn đạt được mong muốn trên cần làm theo các yêu cầu về phong thủy sau:

1. Phòng ngủ cần bố trí ở điểm đất tốt trong thửa đất (trong trường hợp nhà một tầng). Bố trí ở hướng Tây Bắc là tốt nhất. Phòng ngủ ở các tầng cần bố trí ở nơi thoáng, tĩnh, có đủ ánh sáng. Không cần quan tâm nhiều đến nơi điểm đất tốt.
2. Không bố trí nơi trăng gió, trăng nắng (nắng rọi, gió lồng); chỉ mở một cửa trong một phòng
3. Cửa ra vào: Theo kích thước lỗ ban ở cung tùy ý muốn. - Không mở cánh trái chiều (nếu không bắt buộc do địa thế).
 - Không làm cửa có khung kính sáng. Nếu cần có thể làm khung bằng kính mờ ở 1/3 phía trên của cánh.
 - Một khóa chắc chắn.
 - Cửa không đối diện cửa buồng vệ sinh.
 - Cửa không nên có vòm tròn, tốt nhất là hình chữ nhật.
4. Cửa sổ không mở đồng dạ với cửa lớn là tốt nhất
 - Cửa sổ không mở thẳng hướng cửa ra vào hay một cửa sổ khác của phòng ngủ.

6. Giường ngủ

- Giường ngủ được kê trên đường chéo với cửa ra vào.
- Kê cách các tường 25cm trở lên, riêng đầu giường cần có chỗ dựa để tránh "tổ không".
- Không kê dưới xà hay dầm.
- Không kê đối diện các loại gương (gương tủ áo, hay gương trang điểm v.v...).
- Không kê sát cửa sổ.



6. Bài trí phòng ngủ

- Phòng ngủ không nên bày đặt nhiều thứ chiếm mất nhiều diện tích phòng làm cản sự vận hành của sinh khí.
- Không dùng bàn trang điểm có gương hình tròn.
- Không treo đồng hồ tường hay để bàn.
- Không treo nhiều tranh, ảnh. Đặc biệt là các tranh gây ấn tượng mạnh, không có lợi về mặt tâm lý và phong thủy.
- Không nên để tivi trong phòng ngủ.
- Không đặt tủ sách.
- Không đặt bàn thờ, tượng thờ trong phòng ngủ.

7. Mùa sắc

- Mùa sắc trần, tường cần khác nhau. Ví dụ trần có màu xanh da trời, phớt nhẹ, tường hồng nhạt, xanh nhạt và trắng hồng và trắng, mờ nhạt và trắng.
- Nên phòng cần có màu ám, màu gỗ tự nhiên tránh màu sắc mạnh, trắng, đen, đỏ.
- Mùa sắc, gạch lát cần đồng nhất và lát vuông vức.
- Mùa sắc giường và các đồ dùng là các màu mè, ám, cân bằng ám dương.

VIII. BỐ TRÍ VÀ TRANG TRÍ PHÒNG ĂN

1. Phòng ăn không nên chọn đất bố trí, do đó có thể tùy chọn nơi phụ thuộc vào diện tích của ngôi nhà cũng như mối tương quan giữa các phòng, các tầng.
 - Nơi tốt nhất để bố trí phòng ăn là liền kề với bếp.
 - Nơi cách khác: phòng ăn và bếp ở trong khu bếp.
 - Phòng ăn cần sáng sủa và ánh sáng ấm của đèn.

2. Bài trí đơn giản

- Mỗi bộ bàn vuông, chữ nhật, ô van hai đầu hay tròn.
 Ghế với số thuộc âm 2, 4, 6, 8, 10... nhưng rất vững chắc; màu ám áp như mận chín, cà phê hay màu gỗ tự nhiên.

- Các vật dụng trên không nên làm bằng sắt (hành kim).
 Tranh ảnh thuộc hành Thủy, Mộc, Hỏa và Tuyết.
 3. Đồng hồ treo theo phép phong thủy (nơi treo hình, dáng và màu sắc) xem ở phần phòng khách.
 - Phòng ăn là nơi động vì vị trí tường nán son màu vàng, hồng nhạt.
 Cải màu thích hợp với cảnh sinh hoạt vui vẻ, sống động của gia cư, là nơi tụ tập của gia đình để vừa ăn uống, vừa trao đổi, chuyện trò.

IX. BỐ TRÍ VÀ TRANG TRÍ PHÒNG HỌC, THƯ GIA

Phòng học, đọc, yêu cầu về các phép phong thủy cắt tường cụ thể như sau:

1. Bố trí nơi yên tĩnh thuộc phương Bắc. Đây là phương tiếp nhận kiến thức của tuổi trẻ.

2. Ké bản viết theo năm sinh

Hướng bàn viết liên quan đến khả năng phát triển kiến thức trí tuệ. Vì vậy nên cần cù vào tuổi của người thường xuyên ngồi làm việc để kê bàn sao cho khi ngồi vào bàn viết mới hướng về hướng theo năm tuổi âm. Cụ thể tính theo phương vị của "sao văn xương" trên cờ số Thiên Can (tuổi theo 10 can) của tuổi.

3. Ví dụ, kê bàn theo phương vị sao văn xương đồng túy thuộc như sau

- Các tuổi có can là Quý gồm: ... 1943, 1953, 1963, 1973, 1983, 1993, 2003, 2013, 2023, 2033, 2043...

Sao Văn Xương ở hướng Chính Đông (90° , Mão)

- Can Giáp gồm: ...1944, 1954, 1964, 1974, 1984, 1994, 2004, 2014, 2024, 2034, 2044...

Sao Văn Xương đồng ở phương Đông Nam (135° , Tốn)

- Can Ất Dậu gồm: ...1945, 1955, 1965, 1975, 1985, 1995, 2005, 2015, 2025, 2035, 2045...

Sao Văn Xương đồng ở hướng chính Nam (180° , Ngọ)

- Can Bình và Can Mậu gồm: ...1946, 1948, 1956, 1958, 1966, 1968, 1976, 1978, 1986, 1988, 1996, 2006, 2008, 2016, 2018, 2026, 2028, 2036, 2038, 2046, 2048...

Sao Văn Xương đồng ở phương vị Tây Nam (225° , Khôn)

- Can Đinh và Kỷ gồm: ...1947, 1949, 1957, 1959, 1967, 1969, 1977, 1979, 1987, 1989, 1997, 1999, 2007, 2019, 2027, 2029, 2037, 2039...

Sao Văn Xương đồng ở phương Tây Bắc (315° , Càn)

- Tuổi can Tân gồm: ...1941, 1951, 1961, 1971, 1981, 1991, 2001, 2011, 2021, 2031, 2041, 2051...

Sao Văn Xương đồng ở hướng Chính Bắc (0° - Tỵ)

- Tuổi can Nhâm gồm: ...1952, 1962, 1972, 1982, 1992, 2002, 2012, 2022, 2032, 2042, 2052...

Sao Văn Xương đồng ở Phương Tây Bắc (45° , Cấn)

4. Ý nghĩa phong thủy cụ thể hướng của phòng học, đọc sách v.v...

- Phòng ở hướng Bắc: Có thể tăng cường khả năng chỉ đạo, biết áp dụng các phương pháp lãnh đạo.

- Phòng ở phương Đông Bắc:

Tăng cường trí tuệ, sáng tạo.

- Phòng ở hướng Đông:

Tăng khả năng về tri tuệ, nghiên cứu trở thành học giả.

- Phòng ở hướng Đông Nam:

Ngày càng có phương pháp tăng thêm tin nhiệm.

- Phòng ở hướng Nam:

Khả năng độc lập.

- Phòng ở phương Tây Nam:

Ngày càng được tin nhiệm vì tính làm việc tỉ mỉ.

- Phòng ở hướng Tây:

Có điều kiện, có duyên làm việc về ngành tài chính, ngân hàng.

- Phòng ở phương Tây Bắc:

Có thể năng cao uy quyền trong gia đình, ở nơi làm việc, có các nhân viên trung thành, đáng tin cậy.

5. Phương pháp bài trí phòng học, đọc hay phong thủy

- Đèn sáng màu ánh sáng tốt nhất thuộc hành Hỏa. Cụ thể là bóng đèn sợi tóc.

- Đồng hồ treo phù hợp phương hướng và màu, dáng của đồng hồ theo phép phong thủy (đã trình bày ở phần phòng khách).

- Tranh ảnh theo phong thuỷ ngũ hành là hợp với màu son phông.

- Mẫu son vàng, vàng mồi chín, màu gà con.

- Giả sách, túi sách có màu nâu, cà phê màu gỗ tự nhiên.

X. BỐ TRÍ VÀ TRANG TRÍ PHÒNG VỆ SINH

Nhà không thể thiếu khu vệ sinh (tách biệt ngôi nhà) hay phòng vệ sinh khép kín trong ngôi nhà. Vì vậy cần hết sức quan tâm do phòng vệ sinh là nơi sinh ra sát khí nhiều nhất.

Những yêu cầu về phong thủy đối với phòng vệ sinh gồm:

1. Nhà vệ sinh tách biệt với ngôi nhà là tốt nhất và nếu có điều kiện như vậy thì cần chú ý

- Cách càng xa nhà càng tốt.
- Bố trí ở phía sau ngôi nhà.
- Không bố trí nơi đầu giường thường xuyên thổi về phía ngôi nhà ở.

2. Phòng vệ sinh trong ngôi nhà hiện đại ở đô thị hay nông thôn cần lưu ý về

- Bố trí ở điểm đất xấu; phương xấu (nếu là ở các tầng).
- Không bố trí trên các trục cơ bản: Bắc - Nam hay Đông - Tây, Đông Bắc - Tây Nam, Tây Bắc - Đông Nam.
- Không bố trí ở nơi sao "tinh thần" của gia đình đang đóng.
- Không bố trí buồng vệ sinh ở phương Đông Bắc vì phương Đông Bắc có nhà vệ sinh là điều cấm kỵ. Ở các ngôi nhà tầng, phòng vệ sinh cần tránh hướng Bắc.



3. Cửa nhà vệ sinh hay phòng vệ sinh cần tránh trực diện với cửa ngôi nhà hay cửa các phòng và miệng cầu thang.

- 4. Phòng vệ sinh không bố trí ở khu vực giữa nhà hoặc thẳng hướng giữa nhà (các nhà tầng).
- 5. Buồng vệ sinh cần có lỗ thông thoát uế khí. Lỗ thông thoát cần bố trí ở phía tường sau của buồng vệ sinh.
- 6. Nhà vệ sinh hay buồng vệ sinh nên trang trí toàn màu trắng như: sơn tường, trần, gạch lát nền.
- 7. Nền cửa phòng nhà vệ sinh không được cao hơn so với các nơi xung quanh.
- 8. Ánh sáng đủ mạnh (khi dương) để uy hiếp sát khí và tăng cường sự vận hành thải uế khí ra khỏi buồng, khỏi nhà.

XI. BỐ TRÍ VÀ TRANG TRÍ PHÒNG TẮM, PHÒNG GIẶT

Phòng tắm là phòng không thể thiếu, đặc biệt là ở các nhà tầng. Do đó cần được quan tâm cả nơi đặt phòng tắm và cách bài trí trong phòng tắm nhằm đạt được phong thủy tốt theo các yêu cầu sau:

1. Nơi đặt phòng tắm, giặt

- Bố trí phòng tắm, giặt ở nơi dễ thoát nhanh nước thải.
- Không bố trí ở hướng nóng: Như phía Tây nhà, hay phương Bắc - Bắc - Đông, Tây - Bắc - Tây, Bắc - Bắc - Tây.

2. Bài trí các thiết bị trong phòng tắm

- Bình nóng lạnh bố trí ở hướng an toàn nhất là hướng Đông. Hướng Đông là hướng mặt trời mọc là nguồn dương khí phồn thịnh. Đó là tác nhân công hưởng nhiệt tốt song cũng có thể bố trí ở hướng Đông Nam, Nam, Tây - Bắc - Tây. Nếu bố trí thiết bị nhiệt cho phòng tắm ở bên ngoài ngôi nhà có thể bố trí cả ở các phương: Đông - Bắc - Đông, Tây - Bắc - Tây hay Tây đều an toàn.

- Vòi sen hay bồn tắm có màu sắc phong thuỷ thuộc hành thuỷ (trắng, xám).
- Trang trí đơn giản cây cảnh bình thường.
- Mẫu sắc tường nền theo phong thuỷ thuộc hành thuỷ (xám, trắng).

3. Hướng cần tránh của phòng tắm

- Không đặt ở hướng nóng hay hướng Bắc - Bắc - Tây, Bắc - Bắc - Đông. Đó là các hướng đại hung, theo phong thuỷ là hướng kị.
- Không đặt ở hướng Bắc. Vì đây cũng là hướng hung.
- Nếu nhà hướng Bắc, thi nên để các thiết bị nóng ở bên ngoài ngôi nhà để tránh hung. Đó là phép giải phong thuỷ tốt nhất.

XII. PHÒNG CHỮA ĐÓ

Một ngôi nhà có diện tích rộng thường có phòng chữa đỗ.

Phòng chữa đỗ gồm có: Chữa đỗ tay dịch, đỗ dùng cũ, nơi để phương tiện di lại (như xe đạp, môtô) hay gara để ô tô.

Một ngôi nhà không có điều kiện diện tích dành riêng nên thường để các đỗ trên một cách rất tuỳ tiện. Đó là một điều không tốt theo ý nghĩa phong thuỷ.

Về ý nghĩa phong thuỷ, các đỗ dùng và phương tiện di lại kể trên đều thuộc hung đỗ là nơi thả ra uất khí và sát khí có hại cho cá nhân. Vì vậy cần lưu ý các vấn đề sau:

* Chọn vị trí phòng chữa đỗ

- Không gần các phòng ngủ, nếu bố trí trong cùng một ngôi nhà.
- Không bố trí phía trước gió thổi vào nhà, ví dụ đối với gara ô tô hay phòng chữa đỗ đặt ở bên ngoài ngôi nhà.
- Ngôi nhà không có nơi riêng để chữa đỗ cũ, để xe cũ và các thứ tay dịch lặt vặt, cần lưu ý xếp đặt gọn gàng ở một nơi dễ thoát được các uất khí, như: Mùi xăng dầu, mùi ẩm móc, mùi thuốc tây rửa v.v... ra khỏi ngôi nhà.



XIII. TỔNG HỢP NHỮNG ĐIỀU KIÊNG KỴ VỀ CÁC VĂN ĐỆ NHƯ

Bia thể, cấu trúc, kiến trúc ngôi nhà, bố trí và trang trí các phòng để đạt được phong

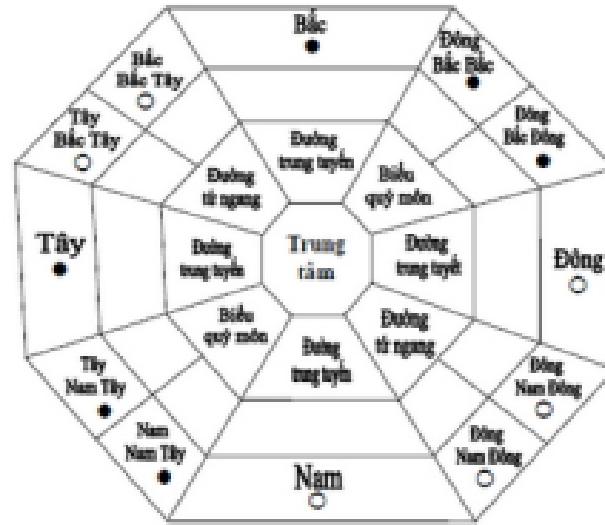
1. Không làm nhà ở vào những khu, điểm đất có thuỷ động và thuỷ động hung hao.
2. Không làm nhà ở những nơi có thuỷ động mà phong thuỷ thay đổi tốt,悪い.
3. Các điểm đất xung quanh các loại nhà máy sản xuất đều thuộc đất có phong thuỷ hung.
4. Các điểm đất xung quanh các nơi có cơ sở thờ cúng công cộng luôn có phong thuỷ hung.
5. Các điểm đất xung quanh gần các loại nghĩa trang đều thuộc đất hung.
6. Các điểm đất gần nơi thường sạt, lún đều thuộc đất dữ.
7. Cấu trúc ngôi nhà về hình dạng không phù hợp phép phong thuỷ Ngũ hành đều thuộc phong thuỷ xấu.
8. Mở Huyền quan - cửa lớn không hợp hướng. Bố cục một phòng tắm khí theo chủ già cư hay không đúng phương vị bất quý phi tuyển đều hung.
9. Bố trí cầu thang không hợp cách, hợp yếu cầu phong thuỷ đều thuộc hung.
10. Bố trí các phòng không đúng thuộc tính tốt xấu của thửa đất đều thuộc xấu.
11. Trang trí ngoại cảnh của già cư không phù hợp các phép phong thuỷ ngũ hành đều xấu.
12. Bố trí các phòng chính của già cư: Phòng già chủ, phòng ngủ, phòng thờ, bếp, không phù hợp phong thuỷ và ở điểm đất xấu là hung.
13. Bố trí phòng vệ sinh ở khu trung tâm ngôi nhà. Không bố trí phòng vệ sinh ở khu giữa các tầng.
14. Không bố trí bể phốt ở điểm trung tâm miếng đất.
15. Trang trí nội thất các phòng không phù hợp phong thuỷ. Ngũ hành đều hung.
16. Không mở cửa phòng vệ sinh đối diện các cửa phòng ngủ; đối diện với các miệng cầu thang ở các nhà tầng.
17. Nhà vệ sinh ở ngoài ngôi nhà không bố trí ở phía trước ngôi nhà hay ở nơi đầu gõ thường thối về phía nhà.
18. Không bố trí nhà chứa đồ, buồng chứa đồ hay gara ô tô ở phía trước nhà là nơi đầu gõ thối về phía nhà.
19. Không dùng gương tròn trong phòng ngủ.
20. Giường ngủ tránh "lộ không" (đầu giường không có điểm tựa vào tường, tủ v.v...)
21. Không kê đầu giường sát ngay cửa sổ hay giường kê thẳng cửa ra vào.
22. Không mở cửa sổ và cửa ra vào thẳng diện nhau.

23. Không mở 2 cửa trong một phòng.
24. Không dùng hai khóa cho một cửa ra vào.
25. Không để bàn thờ trong phòng ngủ hay phía trên giường ngủ.
26. Phòng thờ không bố trí phía trên buồng vệ sinh, phòng tắm, phòng đổ.
27. Không trang trí tranh, ảnh phong cảnh ở phòng thờ, không đặt các tạp đồ trên bàn thờ.



Bố trí phòng cho các thành viên trong ngôi nhà trong 8 phương hướng theo phép định vị
gia tộc để mỗi thành viên trong gia đình được hưởng phong thủy cát tường.

Vị trí Huyền quan không dựa vào năm sinh, tuổi sinh của chủ già hay chủ công trình theo
phương vị bất quý phi tuyển.



Vị trí huyền quan - cửa lớn thuộc cát - tốt. Vị trí huyền quan - cửa lớn biểu thị hung - xấu.

